Tác Giả và Tác Phẩm

Lê Thị Huệ

Tiểu sử
Sinh năm 1953, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh. Hiện ngụ cư tại Hoa Kỳ.

Tác phẩm
Văn hóa trì trệ nhìn từ Hà Nội đầu thế kỷ 21, Bụi hồng, Rồng rắn, Lũy tre xanh, Khởi đi từ ngây thơ đến gần sự thật, Tiếng rỗi hờn của thân xác.

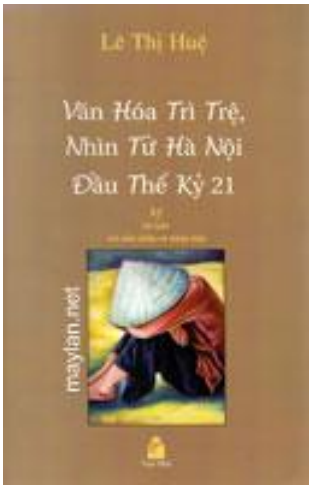

Mục Lục

Vài hàng về tác giả - 2
Thiếu nữ chờ trăng lên - 3
Nhà văn Lê Thị Huệ - Văn Học – 7
"Sex Sells": Cảm giác…- 8
Phỏng vấn Lê Thị Huệ - Trần Vũ – 13
Đỏ xao xuyến - 19

Phụ đính: 6 chuyện cực ngắn

Phụ đính truyện ngắn:

Lý bỏ C…- Đọc thơ "Thắp tạ" của Tô Thùy Yên - Bạn tôi - Nắng khô
Phố mùa – Thơ Mai Thảo - Ở con đường Mai Thảo khi qua Sàigòn Bolsa
Phỏng vấn nhà văn hoạ sĩ … Rán yêu đời, hỡi nhỏ – Tình chữ

(Tim bài đọc: ở "Keyboard", nhấn nút "F5", đánh số trang, rồi "Enter")

Vài hàng về tác giả

Nhà văn nữ đầu tiên
của văn chương hải ngoại.

Khởi sự cầm bút từ khối
người Việt tị nạn sang
Hoa Kỳ năm 1975.

Cánh Hoa Trước Gió, chuyện ngắn đầu tay
của Lê Thị Huệ,
được nhà văn Võ Phiến
giới thiệu trên tờ Văn Học
vào năm 1979:
"Chuyện ngắn đầu tay
làm ngạc nhiên văn giới".

Sáng lập và điều hành trang Gió O
trên net từ 2001 đến nay.

Tác phẩm đã xuất bản:

Bụi Hồng, chuyện ngắn, 1984.
Kỷ Niệm Với Mỵ Ánh, truyện vừa, 1987.
Rồng Rắn, chuyện dài, 1989.
Khởi Đi Từ Ngây Thơ Để
Đến Gần Sự Thật, tùy bút, 1995.
Canh Thức Cùng Thơ Mộng, tuyển thơ,
cùng Trần Sa và Vũ Quỳnh Hương, 1996.
Văn Hóa Trì Trệ,
Nhìn Từ Hà Nội Đầu Thế Kỷ 21,
ký, 2001
Tiếng Dỗi Hờn Của Thân Xác,
chuyện vừa, 2007

Thiếu nữ chờ trăng lên

Ban đầu chúng tôi nằm cạnh nhau. Tôi tựa đầu lên chiếc gối lam nhìn ra bầu trời phía Tây Bắc ngang vòm cửa sổ. Bầu trời đục mây, những đám mây xám di chuyển nhanh và gần qua chóp những cao ốc; những cao ốc dựng ngược, đâm thẳng lên trời, án ngữ gần hết diện tích cửa sổ phòng. Lấm tấm trên mặt diện tích ấy là những vệt sáng vừa thắp. Những chấm sáng hòa với một thứ màu dị hợm của hoàng hôn úa đọng lung linh lên màu hồng máu trên cánh cửa kính. Chiếc đầu rồng của một cao ốc phố T. lộ ra chút vòm sững phía tay phải cửa sổ, trông xa và mờ đi vì sức ép của những khối hình thẳng dựng ngược và vì những tảng mây xám xiên ngang. Trời đang giữa mùa thu, tuy mới bốn giờ chiều nhưng không gian u ám. Tin từ máy phát thanh cho biết mây đang kéo mưa về. Người ta tiên đoán cơn mưa sẽ xuất hiện vào đầu đêm nay, sẽ tạnh, và sau đấy trời sẽ trong sáng.

Hai chúng tôi vừa trải qua một ngày la cà ngoài phố, di chuyển đến mấy địa điểm để tìm những thứ mà khách sạn không có. W tìm quyển báo thể thao có bài phê bình sốt dẻo về trận banh chiều nay Chàng cũng hối hả tìm mua ít dao cạo râu, một khẩu súng săn làm quà sinh nhật cho bố chàng. Tôi rủ W đến rạp A xem phim G, cuốn phim được giải điện ảnh năm vừa quạ Phim mô tả đời sống của một người đàn ông tranh đấu cho lý tưởng bằng phương thức bất bạo đô.ng. Rồi tạt qua phố T mua một ít bánh dẻo và bánh nướng. Bây giờ thì W đang lăn kềnh ra theo dõi sát nút trận banh trên mặt truyền hình, mắt chàng không rời màn ảnh, thỉnh thoảng còn tung người lên hoặc vỗ tay đôm đốp khi thấy một màn giao đấu hào hứng. Đây là trò chơi mà một phe vừa giữ banh vừa lấn đất trong khi phe bên kia ra sức chống đỡ và ngăn ngừa cuộc xâm lăng bằng cách thúc và húc vào người của phe đối thủ cho té nhào

Chỉ những người sanh ra và lớn lên cùng chỗ như W mới say mê trò chơi nầy W cố lôi kéo tôi xem banh cùng chàng. Nhưng tôi nói tôi không thể nhìn cảnh những cầu thủ húc nhau như bò đấu trên sân banh. Nó làm cho lồng ngực tôi căng nhói Trận đấu càng gần kết thúc, tim tôi càng nện nhanh. Nhìn hình ảnh những cầu thủ phe yếu thế ra sức chống giữ để những cầu thủ phe xâm lăng đừng lấn đất mà tôi muốn ngộp thở. W cười tôi và bảo ở bất cứ đấu trường nào, trên sân banh hay ngoài cuộc đời, làm cách nào đè bẹp để thắng thế là chuyện thường tình. Sao tôi lại phải thắc mắc phải bấn loạn lồng ngực.

Khi W nói như vậy, dưới tấm chăn màu gạch vằn, bàn tay phải của chàng thường sờ soạng tìm kiếm những phần người tôi không dứt.

Tay W thường dừng lại trên ngực trái của tôi và hỏi tôi có sao không? Chàng biết rõ mối ám ảnh trên dễ làm cho những cơ tim tôi se thắt. Tôi dễ nhạy với tiếng đô.ng. Và từ lúc sinh ra đời, tôi đã mang chứng tim dễ hồi hộp. Chứng bệnh đã làm cho tôi phải sinh hoạt cử động chậm chạp hơn những người khác. Những nhịp tim dồn dập vang vang khi nào cũng tưởng như cấp cứu đã là điều gì hiện diện quen thuộc và thường trực trong đời sống tôi.

Căn phòng trạm gồm chiếc máy truyền hình, cái kệ để đèn ngủ, bộ bàn ghế cỏn con, chiếc giường và hai chúng tôi Mỗi lần W giật bắn người và la ó lên là mỗi lần cả chiếc giường oằn lên kêu kẽo kẹt. Đấy có thể là lúc một cầu thủ húc té được một cầu thủ khác. Rồi chàng làm một cử chỉ xoa dịu vì đã gây cho tôi nỗi giật mình. Chàng vuốt dọc hết người tôi và hỏi tôi có sao không? Tôi nói tôi gần hụt hơi vì không tìm được một chỗ nằm bình yên trong cái phòng trạm chật hẹp nầy Nằm chung giường với chàng, chàng dội chiếc giường hoài làm tôi bị vật lây W ríu rít xin lỗi và ôm tôi vào lòng. Chàng vừa hôn ào ập lên khắp người tôi vừa nói chàng yêu tôi

Đây là thói quen của W. Những khi chàng nói chàng yêu tôi là khi chàng đè tôi bẹp dí dưới đôi cánh tay đầy lông lá của chàng. Tôi vừa ngo ngoe vừa nói, W hãy nhìn đi, mây mù đang giăng kín cửa sổ, kìa bầu trời hoàng hôn rằm tháng tám như vậy kể cũng lạ, chàng nặng quá là nặng, những sợi lông của chàng làm tôi xót xáy, W đừng đè lên người tôi làm tôi khó thở... Nhưng W không nghe tôi nói Chàng nói xuốt xuốt im đi W khóa cứng hai tay và hai chân tôi, áp mặt chàng lên mặt tôi, áp ngực chàng lên ngực tôi và bảo cứ để yên như thế nầy

Khi tiếng la hò của những cầu thủ trên sân banh mừng chiến thắng vang dội, W với tay vặn thấp ánh điện đầu giường. Cả thân hình của W đổ ào lên người tôi Tôi bị xô lệch và nghiêng ngửa dưới thân hình to lớn vũ bão của chàng. Tôi lặp đi lặp lại luôn miệng rằng chàng hãy nằm sang một bên. Nhưng W không nghe tôi nói Ngực tôi cứ căng nhói lên từng cơn. Tôi hé mắt nhìn thấy màu đỏ bùng lên dưới làn da mặt của W. Qua mảng vai cuồn cuộn những bắp thịt rắn chắc của chàng, từng tảng mây xám đặc nặng nề trôi ngang khung cửa sổ. Chiếc đầu rồng của một cao ốc phố T mù mờ chới với Những cao ốc hình khối đã được thắp sáng gần hết. Nền trời xám sũng như vậy còn lâu trăng mới ló da.ng.

Có thể tôi đã bị đánh thức bởi một thứ tiếng động mà mãi nửa canh giờ sau tôi mới biết đó là tiếng mưa va vào vách phòng trạm.

Cơn mưa không lớn vì tôi có thể nghe tiếng di động nhẹ nhàng, tiếng rón rén chuyền mình trong không gian. Nghe như "tiếng sột soạt của bầy con gái dệt lụa trời", má tôi đã nở nụ cười nghịch ngợm và giải thích như vậy trong những lần đầu tiên tôi hỏi người về tiếng mưa rơi Lời giải thích khởi đi từ ký ức mù tắp của tuổi thơ đã như vệt nước thấm ngập hồn tôi, để mỗi lần nghe tiếng mưa băng mình ngoài không gian tôi không thể không lắng nghe đấy có phải là tiếng lụa trời phất phới Nhưng giờ đây tiếng lụa trời phất phới như bị lấn át bởi một tiếng trả đũa mạnh và bách bức, tiếng của vách phòng trạm hứng đỡ cơn mưạ Chiếc vách phía bên W nằm có khả năng tung hứng và phát ra âm thanh sầm sập nghe như tiếng roi quất lên mặt gỗ. Ánh điện đầu giường chiếu chân dung to tướng của W lên mặt tường, chiếc bóng chàng lung linh trên nửa chiếc màn cửa sổ. Chàng lại kéo từng cơn ngáy khò khè, khiến lúc vừa thức giấc tôi cứ tưởng như chàng đã phát ra âm vang lấn át kịa Quả là cái âm thanh rền vang chói tai nầy đã làm cho tôi không quay trở lại giấc ngủ được.

Tôi trườn người lên đầu giường, hai tay choàng lên đầu, dõi mắt nhìn mưa nát nhàu qua khung cửa kính và tự hỏi mảnh trăng rằm tháng tám ấy giờ lang thang ở phương trời nàỏ W đã nheo nửa mắt, cười nửa miệng khi thấy tôi mua sắm cặp bánh nướng và bánh dẻọ Chàng nói trăng ở đây luôn luôn bị lu mờ bên ánh điện phố phường. Nhưng nếu đêm nay tôi nhìn thấy trăng mọc trên thành phố F nầy thì nhớ đánh thức chàng dậy Chàng sẽ cùng tôi làm tiệc cắt bánh, uống trà và ngắm trăng.

W. để banh ngực trần ra ngủ. Trước khi ngủ W. vòi tôi kể chuyện về những đêm trăng nơi tôi đã chào đời và sống suốt những năm thơ ấụ Tôi nói mỗi năm chúng tôi chỉ mong ngóng đến ngày rằm tháng tám để mừng trăng linh đình, gọi là Tết Trông Trăng hoặc Tết Trung Thụ Đây là đêm mà trẻ con thắp đèn rước trăng và ca hát nô đùa thỏa thích. Nhưng thường thì quanh năm trăng vẫn là nguồn vui chung của mọi gia đình. Tôi kể cho W nghe những đêm trăng cả gia đình tôi quây quần trước sân gạch ngắm trăng lên. Ba má và các cô chú tôi thường bắt ghế ra sân chuyện vãn với lối xóm; trong khi bầy trẻ chúng tôi tụm năm tụm ba chơi trò trốn tìm, u mọi, hoặc nhảy lò cò cạnh đấỵ Ánh trăng từ từ nhô lên khỏi những ngọn tre mát gió của lũy tre đầu ngõ, càng lúc càng sáng ngà, rồi lửng lơ giữa bầu trời đêm lấp lánh những ngôi sao kim tuyến. Trăng lên rồi, mọi người như say mèm bởi làn gió hiu hiu của những rặng tre làng. Trăng càng

thanh gió càng mát, người lớn càng nói năng hòa nhã, điệu bộ càng từ tốn. Chỉ lũ trẻ con chúng tôi thì càng đùa nghịch to tiếng hơn. Suốt từ đầu làng đến cuối làng bấy giờ chỉ còn vang vang tiếng reo đùa của lũ trẻ, tiếng hò của những người đàn bà ru con ngủ, và tiếng xào xạc của những lũy tre làng chở trao gió cho nhau dưới ánh trăng. Khi đã nô đùa no nê xong, chúng tôi thường trải chiếu và vây quanh má để lắng nghe bà kể chuyện. Chúng tôi thường gục thiếp đi khi giọng má chỉ vừa bắt đầu: "Thuở thanh bình xa xưa..." W nằm yên và lắng nghe tôi kể chuyện. Chàng nằm nghiêng một bên, hai tay vẫn ôm lỏng thân hình tôi, tai vểnh lên, miệng hở trệ ra thở. Chỉ những giây phút như thế nầy tôi mới rướn người lên được chút xíu mà thò tay qua gáy chàng cho chàng tựa đầu lên. Tôi tiếp tục câu chuyện. Tôi nói sau nầy vì chiến tranh bùng nổ, gia đình tôi phải đi tản cư Tôi lớn lên ở một nơi khác, cách xa ngôi làng cũ. Mỗi lần tôi muốn quay về ba má tôi nói đường sá mất an ninh, mấy khúc quốc lộ bị chận đánh, cây cầu bắt ngang sông TK bị quân khủng bố gài mìn giật sập liên miên. Vã lại thân gái dặm trường như tôi không thể làm chuyến trở về nào dễ dàng được...

W cắt lời tôi và nói giọng tôi cứ líu lo như chim hót làm chàng buồn ngủ quá đi mất. Còn điều nầy nữa, tôi nói W hỏi tôi điều gì vậy Đó là một điều thầm kín tôi muốn nói với chàng, tôi nói, bởi vì chàng hay lè nhè bên tai tôi Tôi nghe chàng hay nói ngôi hai xuống thế mang bình an cho nhân loại, chim bồ câu trắng bay về báo tin lành cho những kẻ chờ mong,V.V... Nhưng riêng tôi, tôi không thể tiếp nhận được hình ảnh xa xôi nầy khi trong hồn tôi đã ghi dấu nó, chính là một vầng trăng tròn nhô lên đầu những ngọn tre mát gió của những đêm nao ở quê hương ấu thơ cạnh má.

W trở người khi nghe tôi kể đến đoạn nầy Chàng vùi mặt xuống gối, hai tay gãi đầu gãi tai Lát sau chàng quay lại, ôm tôi vào lòng, hôn lên tóc tôi và nói giọng thấp, thấp hơn thường ngày, rằng chàng muốn thay má kể chuyện cho tôi nghe Chàng nghĩ ra được những câu chuyện giả tưởng tương lai bảo đảm cũng hay như những câu chuyện cổ tích của má. Chỉ khác là má kể chuyện đời xưa còn chàng kể chuyện đời mai Những câu chuyện sẽ bắt đầu: "Mai mốt khi hòa bình..." Rồi chúng tôi đã gục thiếp đi vào giấc ngủ. Lúc ấy trời mới bắt đầu chuyển mưa

Tôi làm một cử chỉ kéo tay W ra khỏi eo buụg. Nhưng dù đang ngủ W vẫn cài hai tay phòng hờ. Tiếng động của vách tường tung hứng cơn mưa càng trở nên nặng nề hơn khiến tôi không thể quay trở lại giấc ngủ được. Tôi quay sang nhìn người đàn ông đang ôm cứng thân hình tôi: Mái tóc chàng quăn lọn phủ lòa xòa lên vầng trán cao và phẳng, sóng mũi vun đều với đôi mắt sâu và hàng lông mày rậm mọc ngay ngắn, hai làn môi hồng thắm hở lộ hàm răng trắng muốt và đều đặn. Mặt chàng rõ nét và sắc sảo như một mặt tươ.ng. Tôi cúi xuống áp mũi lên má và hai thái dương chàng hít từng hơi Tôi vân vê nhúm tóc mai vàng của chàng, rồi ghé sát tai và nói thầm điều chàng vẫn khoái nghẹ Tôi nói chàng có cái miệng cong và mỏng, rất hấp dẫn. Tôi gặp W cách đây không bao lâu.

***

Khi phe bên kia tràn về chiếm hết mọi nơi, kể cả nơi gia đình tôi đang tạm cư Phong trào tìm đường biển kiếm đất sống nổi lên khắp nơi Má tôi dù nâng niu tôi vì tôi là đứa con cầu tự của bà, cũng phải lo lót cho tôi bao phen đặng mang tôi ra khỏi vùng đất u ám ấy Cuộc ra đi của tôi là cuộc chiến đấu của má để bảo tồn sự sống cho tôi Má nói: "Má rách ruột sanh đẻ con ra đời Má muốn con phải sống. Con của má là vàng là ngọc. Con không thể ở đây để bị đẩy đi thủy lợi đào mương vét cống đến chết mòn chết héo được. Má hy vọng ra khỏi đây con của má sẽ hồng hào khỏe mạnh hơn - Bà ám chỉ nước da trắng xanh quanh năm của tôi - Nhưng con phải nhớ không ai biếu không điều gì cho con cả, kể cả sự sống của con. Má nghe nói ở bển mỗi lần

nghe đến bệnh tim là người ta mang ra mổ như mổ gà mổ heọ Con phải cẩn thận với những kẻ quen với cái chết hơn sự sống ấy..." Tôi đứt ruột khi phải xa rời má. Từ thuở nào tôi vẫn nghĩ tôi không thể tách rời xa má. Rõ ràng tôi xa má trong sự cưỡng ép. Má hồn nhiên tin rằng chỉ cần mang tôi ra khỏi nơi ấy là tôi được tiếp sinh, được chữa chạy, được hoan hỉ sống... Má đâu biết chuyện gì đã xảy ra cho tôị Nhưng dù thế nào đi nữa thì W là người đã hiện diện và ôm thốc lấy tôi ngay cái khoảnh khắc tôi vừa rời đất mẹ không bao xạ

W không rõ những gì đã xảy ra cho tôi trước đấỵ Chúng tôi không nói cùng một ngôn ngữ và với chàng thì những điều liên quan đến chàng đủ làm chàng loay hoay hết ngàỵ W nói chàng đã nói với gia đình chàng rằng sau bao nhiêu năm miệt mài sách vở chàng cảm thấy nhức đầu và mệt mỏi, rằng chàng đang muốn làm một chuyến đi xạ Nhưng thực ra, W nhấn mạnh, chàng đã đi tìm tôị Chàng đã đi tìm tôi như đi theo một tiếng gọi, một hấp lực. Như ba vua đã đi theo hướng một ánh sao, đi tìm ngôi hai ra đời

Và chàng đã gặp tôi trong chuyến đi định mệnh ấỵ Một người bạn đã rủ chàng làm một cuộc hải hành rong chơi trên biển Thái Bình Dương. Thuyền chàng đã gặp thuyền tôi giữa biển cả. Bọn chàng vớt chín người thuyền nhân chúng tôi lên từ một chiếc ghe con đã chết máy và cạn lương thực. Có kẻ trên thuyền chúng tôi đã bỏ xác trước đây vì không thể cầm cự được với cái chết.

Lời cầu hôn của W xảy ra cách đây vài tuần lễ. Trong khi tôi đang nằm trên giường bệnh của trại tị nạn, W đã quỳ xuống cạnh gường tôi, một tay chàng nắm chặt tay tôi, tay kia đưa lên mần những điệu bô.. Chàng lắp bắp bảo tôi hãy nhận lời chàng, rằng tôi là định mệnh của chàng, rằng chàng đã tìm tôi suốt bao lâu nay, rằng nhan sắc xanh xao của tôi làm chàng lo lắng... Tôi muốn nói cho chàng nghe nhiều điều nhưng rõ ràng ngôn ngữ đã làm cản trở điều nầỵ Chàng chỉ vừa bập bẹ học tiếng của tôi, trong khi tôi hiểu hết những điều chàng nóị Bởi tôi đã quen với ngôn ngữ của chàng, tôi đã được học nó lâu nayỵ Ngay cả khi chàng loay hoay, chàng bứt tóc, chàng hoa chân múa tay cạnh giường bệnh của tôi và nói làm sao chàng có thể hiểu được tôi và chàng phải làm điều gì cho tôi bây giờ? Tôi cũng đã nhìn thấy và đọc suốt những thông điệp nơi các điệu bộ vụng về của chàng. Tôi nói bởi vì chàng hiểu ít về ngôn ngữ của tôi nên tôi sẽ nói từ từ, nói cả đời e chưa hết chuyện. Dù thế nào thì W cũng còn cần một thời gian khá lâu để thích ứng với ngôn ngữ của tôị W nói ngôn ngữ của tôi cần uốn cả môi lẫn lưỡi, mà lưỡi chàng cứng quá, lại chàng không có khiếu học sinh ngữ.

Người bạn đi cùng thuyền với W đã là nhân chứng của cuộc hôn nhân của chúng tôị Y cứ trố mắt ra nhìn chúng tôi ký kết giấy tờ và thề ước với nhau trước mặt một vị linh mục công giáọ Tôi đọc thấy trong mắt y tia nhìn âu lo là làm sao hai kẻ chưa thông suốt ngôn ngữ nhau mà có thể sống chung với nhaụ Y cũng tỏ vẻ e ngại cho tôi, kẻ đã từ tốn trong lời nói lẫn cử chỉ mà vẫn chưa bày tỏ hết, và không thay đổi được vài chi tiết của bản hôn phối trong lần ký giấy hôn thú ấỵ Sau đám cưới bất ngờ của chúng tôi trong trại tị nạn, y ở lại và tiếp tục cuộc hải hành một mình. Thỉnh thoảng khi thuyền tấp vào một hải cảng nào đó, y gởi cho hai chúng tôi những tấm thiệp kèm theo câu thăm hỏi thường tình là hiện cuộc sống của chúng tôi ra saỏ Ngoài kia mưa càng lúc càng nặng hạt. Những hạt mưa có hình thù như bàn tay của kẻ lạ gõ lốc cốc liên tục lên mặt kính cửa sổ. Tôi cố hình tượng ra tiếng sột soạt của những chùm tơ trời, tiếng ru của má, và ánh trăng rầm đầu những ngọn tre mát gió. Nhưng tất cả trở nên xa xôi và mờ nhạt bởi tiếng rền vang lấn át của bức tường trạm đang tung hứng cơn mưạ Tôi thức dậy và nằm trong tay W đã khá lâụ Thân thể tôi ê mỏị Trí óc tôi càng lúc càng căng thẳng. Tim tôi càng lúc càng đập nhanh. Tôi như bị nghẹt thở. Tôi nhìn sang W, hơi thở chàng tràn đầy mùi kem đánh răng, mặt chàng phương phi và đỏ kè như ông thần canh giữ bảo vật khi ngủ. Tôi mở tay chàng và rón rén rút người rạ W trở người, thở mạnh, và quơ cào tìm. Tôi quỳ xuống đầu giường, tay

thò vào cài những khuy ngực áo của chàng, tay luồn qua gáy chàng, và ghé sát bên tai chàng nói: "Em đây, có em đây" W trườn người lên và kéo tôi lại gần hơn. Tôi nằm qua nệm gối Nửa thân hình tôi vắt ngang mặt chàng. Mặt chàng chạm vào bầu ngực tôi nghiêng xuống. Tôi có thể nhìn thấy làn da mình phập phồng theo từng nhịp động bên trong. Tôi nâng khuôn mặt của W lên, áp sát ngực tôi vào Tôi vân vê vạt tóc nóng vàng của chàng, và hát nhỏ trong cửa miệng:
Ầu ơ... ơ...
Má ơi con vịt chết chìm.
Con thò tay xuống vớt.
Ầu ơ...
Con cá kìm cắn con.
Ầu ơ... ơ...

Chờ cho chàng trở lại ngủ yên. Tôi đứng dậy đến bên cạnh cửa sổ, mở cửa và thở hắt ra ngoài Mưa tầm tả, hạt lớn hạt nhỏ tạt vào ướt mặt ướt tóc, chảy xuống lớp áo ngủ mỏng manh, tuôn tràn trên hai khóe mắt tôi như những dòng lệ ngậm ứ lâu năm.

Cả người tôi ướt và lạnh cóng. Tôi khép cửa lại rồi đến bên chiếc ghế ngồi xuống. Trên mặt chiếc bàn con cặp bánh nướng và bánh dẻo nằm trơ vơ cạnh chiếc hòm son phấn khóa kín. Ánh điện đầu giường mờ mờ dọi vào mặt bàn xanh hắt lên màu xanh lá cây hấp hối phủ trùm màu trắng nhuyễn của cặp bánh dẻo, và làm úa màu ngọc đỏ của mặt da bánh nướng.

Chiếc đồng hồ báo thức tự động đầu giường bỗng bật lên tiếng kêu tè tè rồi xổ ra một tràng phát âm lời người nam xướng ngôn viên: "It's twelve o'clock. Violence, once again, has broken out in B...". W bật dậy và quơ cào tìm tôi Chàng trăn trở trên giường như con hổ đói tìm mồi . Miệng luôn luôn kêu tên tôi và nói: "Em ở đâu? Em ở đâu?". Rồi chàng ngồi nhỏm dậy Khi thấy tôi ngồi co ro trong bóng tối, W phóng ra khỏi giường ôm chầm lấy và đặt tôi lên giường. Tôi ho lên sặc sụa và lồng ngực lại căng nhói. Tôi nói trong từng cơn ho đứt quãng: "Đừng, đừng có nằm ép lên người em."

Nhưng W không nghe tôi nói và cứ đè chặt hai cánh tay, ép cứng hai chân tôi, áp mặt chàng lên mặt tôi, áp ngực chàng lên ngực tôi.

Lần nầy, tôi thu hết sức lực ôm lăn W xuống mặt giường.

3/1984

Nhà văn Lê Thị Huệ
trả lời Văn Học về sáng tác
(Văn Học số 110 tháng 6 năm 1995)

Trong ý nghĩ thô thiển của tôi. Thời giờ không phải là yếu tố quan trọng thúc đẩy việc thành tựu một tác phẩm. Có khi ta có cả đống thời giờ mà vẫn không sáng tác nổi thì vẫn không sáng tác nổi. Tôi tin điều nhiều người vẫn nói là người ta sẽ kiếm cho ra thời giờ để làm việc này việc nọ, nhất là nếu đó là việc ta yêu thích thì sẽ trằn ra mà làm. Viết văn cũng tốn thời giờ như bất cứ sinh hoạt nào khác. Vấn đề là tùy sự chọn lựa và xếp đặt ưu tiên dành cho việc này hơn việc nọ của mỗi người.Văn chương chữ nghĩa là

hàng xa xỉ. Đúng.Đúng quá sá! Bản chất của nghệ thuật là xa xỉ.Phải yêu bản chất xa xỉ của nó thì mới đi làm nghệ thuật. Tôi hơi yêu cái mùi xa xỉ của văn chương chữ nghĩa. Chắc vì vậy mà khoái viết. Mặc dầu cái công việc viết nó chiếm đoạt nhiều sự sống của tôi. Nó là một thứ đam mê vắt nhừ những tế bào óc và tế bào tim một cách tàn bạo.Đàn ông đàn bà ai mà muốn giữ gìn nhan sắc tươi mát lôi cuốn thì chớ đi vào con đường viết. Những suy tư về sống và viết nó chuyển ra ngoài nó lộ lên trên khuôn mặt của mấy ông bà này. Càng già càng thấy góc nào cạnh nấy trên những khuôn mặt này càng dễ sợ. Và còn sự cô đơn của hành động viết nữa, Tôi ghét điều này nhất. Có một điều nói ra nghe cho nó bảnh là tôi cũng mê tiếng Việt và cũng hơi bảo vệ nó một tí nên mới xông xáo viết tiếng Việt..
Viết cái gì ? Tôi vẫn còn cảm thấy mình có nhiều điều chưa viết.
Viết như thế nào ? không có câu trả lời
Viết cho ai đọc ? Viết cho những đọc giả nào tìm đến với tác phẩm của tôi.
.....
Lê Thị Huệ

"Sex Sells": Cảm giác sau khi đọc những bài bình thơ Vi Thùy Linh của các đàn anh văn nghệ

Là một nữ độc giả sống ở Mỹ lâu năm, bị đầu độc bởi tài liệu dâm quá nhiều, tôi trở thành một độc giả hơi bị nhanh nhạy với những thứ có dâm ở trỏng. Tôi viết những dòng chữ này mà phải cầm cự ghê lắm mới không trích dẫn các thứ của những ông Tây Masters & Johnson (1) và bà đầm Playmate of The Year (2) nào để minh chứng hùng hồn là tôi đã bị đọc, xem, và nghe qúa nhiều đô lượng về dâm. Chỉ xin dùng hai chữ "Sex Sells" như là một biểu thị rằng tôi cũng có biết sơ về thứ hồi môn dâm này của Mỹ để chỉ một hiện tượng cũ mèm. Mà nói theo kiểu của nhà văn Mai Thảo lúc còn sống đã có lần nói với tôi, văn chương nào có đá tí dâm vào trong đấy, cũng đều bán chạy .

"Tôi bắt đầu xe lửa mải miết, gầm lên tự trấn an, át đi trong tiếng thở đuổi theo mình, phía những cơ thể đầy ham muốn.
Tôi biết thân thể mình đang khô đi khi xe lửa không còn đường ray để chạy
Trước biển đêm"

Vi Thùy Linh thơ một cách thơ ngây, như chính tác giả thú nhận:

"Con người sẽ còn bất hạnh vì sự thông minh và cả tin(?)
Nhưng tại sao tại sao tại sao
Tôi lại cố rướn mắt đau đáu con đường đã qua
Tôi lại cố tìm Tôi, được một lần nữa thơ ngây, trong chiều cao im lặng"

Đây có lẽ là một trong vài điểm nổi bật về những câu thơ của một người con gái đôi mươi: Yêu cuồng nhiệt và sự cả tin vào đàn ông.

Và đây cũng chính là điểm mà tôi muốn chỉ ra: khi Vi Thùy Linh tả những cơn khát dâm và khát tình, thì VTL đã bày đầy dẫy trong thơ cô ta tầm nhìn của một nữ nạn nhân. Nạn nhân này đã bị ảnh hưởng nặng nề từ phim ảnh và sách vở của một thế giới được hướng dẫn bởi bản tính nam.

Nạn nhân Vi Thùy Linh đã nhơn nhơn lập lại một phó bản cả ngợi thân xác mà cả thế giới đàn ông trong cuộc đời này đều nhất trí: trong tình ái, dâm đi đầu. Không điều gì mạnh mẽ hơn dâm. Tất cả mọi ngả đường đều dẫn đến La Mã dâm.

"Em vén áo lên để cho anh tràn tinh khôi và mãnh liệt"
Là câu thơ thương hiệu (trade mark) nhất của Vi Thùy Linh.

Rất tiếc, câu thơ trên đã rất xa vời cái bản ngã nữ của những người con gái tuổi đôi mươi. Cơ thể và tình cảm của người nữ ở tuổi đôi mươi chưa kịp phản ảnh trong lời phát biểu của cô thi sĩ này .

Cơ thể người nữ bắt đầu từ tuổi 12-13 cho đến 22-25 là thời gian học tập, điều chỉnh, và kinh nghiệm với các thứ linh tinh như: trong một tháng thì ngày nào bị trứng rụng, ngày nào bị kinh rơi, ngày nào bị hóc môn nhả, ngày nào bị tiền kinh hành. Các thứ máu me, hóc môn, trứng rụng, xuất hiện qúa đều đặn hằng tháng này, tạo cho người con gái một thời gian dài mươi hay mười lăm năm này, chỉ để làm quen và điều chỉnh với những biến đổi của cơ thể và tâm lý ở lứa tuổi hậu dậy thì này. Đứng về mặt phát triển tâm sinh lý, người thiếu nữ trong thời gian này, chưa điều chỉnh kịp, và nhất là chưa thiết lập được một thái độ can đảm tự tin đủ để bỏ qua những sự cố thể xác hàng tháng. Để chạy theo nhu cầu phục vụ ham muốn về tình dục từ thân xác mình, như những người nam đồng trang lứa.

Kết quả rõ rệt nhất là những chu kỳ máu me hàng tháng này đã làm chậm tiến trình đòi hỏi và thoả mãn tình dục ở người nữ. Trong khi đó thì người thanh niên không bị những cơn kinh nguyệt hành hạ nên họ có thong thả một tháng ba mươi ngày, một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày để nghe tiếng réo của thân xác đòi hỏi ái tình.

Nhưng có lẽ cái ngăn cản vĩ đại nhất không cho phép người con gái đôi mươi đòi phục vụ nhu cầu tình dục của thân xác mình như người con trai cùng trang lứa, chính là hiện thân của sự bầu bì sanh nở. Yêu cuồng nhiệt và cưa thân xác với "giai" là có bầu ngay lập tức. Sự e ngại bầu bì là một yếu tố mãnh liệt đã khiến những người con gái tuổi đôi mươi không thể yêu thả dàn như người con trai dậy thì.

Nếu nhu cầu tình dục xảy ra mãnh liệt nhất vào lứa tuổi thanh niên của cuộc đời một người nam, thì đối với người nữ nhu cầu an toàn tình dục lại là một nhu cầu thôi thúc nhất trong giai đoạn thiếu nữ này. An toàn tình dục có nghĩa là không để dính cái bầu. An toàn cũng có nghĩa là cần để cho thân xác nghỉ ngơi. Vì cơ thể phải trải qua quá nhiều sinh hoạt ngoài ý muốn, nào là chóng mặt, nặng bụng, cơ thể phình ra trong thời kỳ tiền kinh, nào là trứng rụng nhão nhẹt một vùng phía dưới những ngày giữa tháng, nào là bị đau bụng dữ dội vào những ngày kinh rơi, nên người nữ luôn luôn có nhu cầu để cho thân xác nghỉ ngơi, sạch, khô ráo ít ngày. Cái ao của người con gái máu me ra hàng tháng là một nơi đau đớn gắn liền với khoái lạc. Trong giai đoạn này, người con gái bị, phải, làm quen với nỗi đớn đau của cái ao mình mang đến. Vì thế người con gái ở tuổi này còn rất chậm chạp trong tiến trình khai mở những đường dây khoái lạc của cửa ngỏ phía dưới ao nhà của mình.

Tình dục của người con gái ở tuổi đôi mươi là bi kịch khủng khiếp của cơ thể oà dâng. Cái thân thể mạnh mẽ là đại dương đau khổ và hệ lụy. Ám ảnh bầu bì là một ám ảnh quá lớn lao không một thứ nhu cầu nào khác có thể mạnh mẽ hơn. Kế tiếp là những trận máu me nhả ra từ phần cơ thể phía dưới thường trực nhắc nhở người con gái cơ thể của mình rất cận kề với cái chết và nỗi đau. Nói tóm lại cơ thể và tâm lý của người con gái ở giai đoạn hậu dậy thì này có quá nhiều biến chuyển xảy ra thường trực. Khiến người con gái không thể và không bị dâm lái cho quên trời quên đất như người bạn trai cùng lứa khác phái được quyền hưởng thụ bên kia. Các hiện thân quá vĩ đại và thường trực này khiến cho sự mô tả rằng một người con gái vào tuổi đôi mươi khao khát lăn xả vào nhu cầu dâm của thân xác như người con trai tuổi đôi mươi, là một phát biểu dối trá về bản chất nữ ở lứa tuổi này.

"Tôi bắt đầu xe lửa mải miết, gầm lên tự trấn an, át đi trong tiếng thở đuổi theo mình, phía những cơ thể đầy ham muốn.
Tôi biết thân thể mình đang khô đi khi xe lửa không còn đường ray để chạy"

Phản ảnh tình yêu của người con gái đôi mươi bằng một sự đòi hỏi tình dục cuồng say không để ý gì đến những mặt tâm lý trào dâng khác của cơ thể người phụ nữ, là một thứ rắp láp mô thức tình ái bấy lâu nay đã được định kiến sẵn trong thế giới của đàn ông. Nếu một cây bút nữ a dua với mô hình phim ảnh Hollywood cho rằng tình yêu cuồng nhiệt của người con gái vào tuổi đôi mươi bị thúc đẩy bởi những ham muốn tình dục, bất chấp những điều nào khác, thì đấy là một suy tưởng ngây thơ và mang đầy tính nạn nhân.

Vì cơ thể phải trải qua quá nhiều biếnđộng, đa số đàn bà học tập hưởng thụ khóai lạc chậm và trễ hơn đàn ông. Một người đàn bà ngoài ba mươi hay ngoài bốn mươi biết hưởng thụ khóai lạc thân xác thì có cơ may dễ xảy ra hơn là một người con gái hai mươi rên xiết đòi dâm .

"Em khóc sập trời anh vẫn cứ đi, gạt em về vạt vạt mây tơi tả
Em phút chốc là Nữ Oa, nâng khoảng trời bị trượt chân, bằng mi mắt khô trụi
Rồi hồn phiêu bồng lại nhập xác thân
Rồi lại nóng bừng hồi hộp hồi hộp
Em muốn tìm anh, nhưng lại lạc vào bóng mình, tìm anh trong tiếng vọng của bão
Con đường hút hút lõm những dấu chân
Em ướm chân mình, định uống nước trong một dấu chân, như cổ tích
Mà chỉ toàn dấu chân phụ nữ!
Hai bên đường, những bông hoa loa kèn đỏ khóc
Đêm ướt - những dấu chân đọng nước
Đi theo những dấu chân tới khi lả đi nơi gió xối thành thác, nơi những người đàn bà ở trần, thốn thức nhìn đường tối và trăng sáng
Họ bảo em, đừng đi nữa, không tìm được đâu, những dấu chân biến mất nhanh vì đàn ông đổi thay như biển cả Tru lên tru lên những cây đèn đỏ
Trăng tước mình - rơi - như chiếc móng tay
Những người đàn bà làm bặt tiếng tru liên hồi của hoa, bằng lưỡi."

Những câu thơ trên là những câu thơ hạ giá sự hiện hữu của người đàn bà. Hạ giá sự sống của người đàn bà xuống mức tùy thuộc vào sự ban phát tình yêu của người đàn ông. Một thành kiến đã hết sức cổ điển. Mô tả loại đàn bà kí sinh sống nương tựa vào tình yêu của những người đàn ông bỏ vợ. Nữ Oa nào trong này, chỉ chạy theo cầu cạnh chút tình ái của những người đàn ông đã bỏ rơi mình. Một mô thức tiêu biểu của những nạn nhân trong những liên hệ tình ái bị lạm dụng.

Đọc thêm một bài dưới đây nữa:

"Đôi mắt anh
Khi em hòa trong toàn vẹn anh
Em đã vén được bức màn bí ẩn về sự sống
Đắm đuối em
Đôi mắt anh
Mang bình minh và bóng tối
Em đã nhìn thấy quá khứ nặng nề náu trong đó những nỗi buồn, dẫu anh luôn cười Tiếng cười vang như gió đại dương thổi qua núi đá
Vũ trụ có lỗ đen bí ẩn

Đôi mắt là lỗ đen của Vũ trụ - Người
Khi hôn mắt anh, mắt trong mắt anh
Em nhìn thấy sự vận động của thế giới từ những hạt mầm còn nằm trong ngấn nước.
Khi nằm nơi anh,
Em như ở trên hòn đảo bình yên của cuộc đời mình.
Khi áp vào tai anh,
Em nghe thấy muôn tiếng sóng vỗ về miên man, như áp con ốc biển
Khi em hòa trong toàn vẹn anh,
Em đã vén được bức màn bí ẩn về sự sống
Và em biết
Với tình yêu của em
Anh có thể ngẩng cao, trở thành chính anh
Mặt trời o cuộn len màu lửa đang xổ tung triệu sợi
Gió thổi rối những sợi len nắng đan nhau đan chúng ta.
Giữa những trật tự và rối loạn sinh động,
Nỗi buồn lại bùng lên
Ngày mai là một huyền viên
Trái đất vẫn xoay quanh những chiếc giường
Hãy tin ngày mai trong sự ngây ngất
Phản chiếu chúng ta, đám cỏ mọc từ dậy thì tới lúc chết
Hãy cứ tin ở huyền vin, dẫu trí óc ta lẫn lộn những vô định, mô phỏng
Trong cả cơn thịnh nộ khiến ánh sáng rớm tím hóa sứ thành những cánh hoa
Em tin ở ngày mai của đôi ta
Khi đôi mắt anh nhìn thấy trong mắt em những đứa bé chưa được sinh ra và hoan hỉ gọi Không còn biết một chấn động nào hơn
Anh xoáy vào em
Cơn lốc."

Triết lý tình ái vớ vẩn. Thơ lúc khúc. Chả có gì đặc sắc.

Đau khổ trong tình yêu là một bi kịch có thể làm thành tác phẩm nghệ thuật. Nhưng thơ hạ giá sự hiện hữu của người đàn bà xuống hàng xương sườn phụ sống. Vứt hết đời em vào phục vụ sự hiện hữu của anh để "anh có thể ngẩng cao trở thành chính anh", thì đấy là hệ lụy cũ mèm xưa như trái đất của ông A Dong và bà E Và: đàn bà là cái xương sườn của đàn ông. Chả có gì trong này để gọi là thơ trẻ, và canh tân, là thơ mới. Nếu không muốn nói là đấy là thứ tâm thức a dua với phái nam, dí thân phận đàn bà vào tròng nô lệ cổ điển của xã hội: sự hiện hữu của đàn bà tùy vào lòng thương yêu và sự tử tế của người đàn ông .

Trong tình yêu, người đàn ông bị phản bội thường đau khổ tột cùng trong khoảng thời gian đó. Vì không có tha nhân, ở đây là người tình hay người vợ, họ không chứng thực được sự hiện hữu của họ. Nhưng với người đàn bà, sau khi bị phản bội, dù đau khổ đấy, nhưng thường họ vùi mình ngay vào công việc chăm sóc những đứa con. Họ lo con đến chết đi được. Sự hiện hữu của người đàn bà sau khi tình bỏ đi, là vùi đầu vào sống chết với con cái. Chính vì sự chúi đầu vào lo cho con này, mà họ có thể sống sót hoặc họ phải sống sót sau những tai biến đổ vỡ hạnh phúc riêng này.

Rên xiết đòi sex là một phiên bản tưởng tượng do bắt chước đàn ông tơ tưởng dâm khi trống vắng đàn bà. Đối với đàn ông, sex là tất cả. Người đàn ông không thể sống thiếu dâm. Nhưng người đàn bà vẫn có thể sống không cần dâm.

Lý do là người đàn bà có con! Đối với người đàn bà con cái là một hiện thân choán ngợp hết mọi

góc đời họ mà không điều gì có thể thay thế, không điều gì có thể giải thích nổi. Con cái thay thế dâm, thay thế người bạn đời của họ, thay thế tất cả mọi thứ. Vai trò làm mẹ là một vai trò có thể tước đoạt tất cả mọi nguồn sống khác nơi người đàn bà. Dù đây không phải là một mô hình lý tưởng. Trong thực tế, nếu có những nam tu sĩ hiến thân mình để phục vụ nhân loại, thì trong đời thường này, có vô số nhân loại đàn bà gạt bỏ những nhu cầu cá nhân sang một bên để lo cho con. Đó cũng là một lý tưởng sống cho tha nhân. Thế thôi.

Điều mà tiếng thơ Vi Thùy Linh mô tả người đàn bà tru lên khôn xiết nhớ những giây phút ái ân, sau khi bị chồng phụ, có lẽ chỉ đúng với những người đàn bà vô sinh. Còn thì phần lớn cái phần nhân loại gọi là những người đàn bà tầm thường có con kia, là những người đàn bà vạm vỡ và mạnh mẽ kinh khủng một khi phải xoè đôi cánh tay ngà ra bảo bọc con. Những người đàn bà mất chồng, bị chồng bỏ, bỏ chồng, tự động trở thành những người khổng lồ ngay khi thấy bầy con mình mất bố. Họ phải trở thành vĩ nhân ngay để còn đi làm ăn mà nuôi con. Hiện thân này không cho phép người đàn bà ngồi sầu lặng ủy mỵ than khóc nhớ những giây phút làm tình với bố chúng nó.

Phát biểu nghệ thuật căn bản là những phát biểu cá nhân. Vi Thùy Linh có thể phát biểu cuộc đời theo ý của riêng của mình. Hoặc cô ta có thể cảm nhận dâm như đàn ông. Nhưng điều đáng nói là tính nạn nhân và cách phát biểu bản ngã nam trong thơ Vi Thùy Linh đã không được nhà phê bình nam nào phát hiện ra ở đâu cả. Mà cái tính chất "dâm giai" của cô ta được cung nghinh lẹ làng lên thi đàn văn chương trong nước. Bằng những ồn ào của những người đàn ông muốn chứng tỏ bắp thịt đàn anh của mình sẽ quyết định tên tuổi các em gái trên văn đàn Việt Nam. Nguyễn Thanh Sơn thì gọi là "mẫn cảm phụ nữ tinh tế". Trần Mạnh Hảo thì cho là một "vọt trào vụt hiện bản năng". Nguyễn Trọng Tạo thì nhất định đóng mộc lên thơ cô này là "một hệ thống thẩm mỹ mới".

Nếu Vi Thùy Linh không viết những câu thơ như:
"Cái lưỡi mềm của anh nơi gan bàn chân em"

tôi nghĩ là đã chẳng bao giờ có cái gọi là "hiện tượng Vi Thùy Linh" được những đàn anh văn nghệ trong và ngoài nước khởi xướng, tung hứng ầmĩ nào là hàm ngôn (?), nào là canh tân, nào là thơ trẻ, nào là mới mẻ.

Gọi sex sells là vì thế.

Viết đến đây tôi tự mỉm cười nghĩ ngợi, không biết các đàn anh văn nghệ này sẽ phát biểu như thế nào, nếu được vào vai đàn anh văn nghệ cho một cuốn phim mới từ Hollywood: phim Tadpole. Tadpole kể chuyện một người đàn bà trung niên 40 tuổi rủ rê con trai một người bạn, một thanh niên 15 tuổi làm chuyện "trái đất vẫn xoay quanh những chiếc giường".

California 19/07/2002
http://www.gio-o.com/lethihue.html

1. Masters và Johnson là hai tác giả nghiên cứu về tình dục rất nổi tiếng tại Hoa Kỳ.

2. "Bạn Chơi Trong Năm" . Nguyên thủy là Playmate of The Month, "Bạn Chơi Trong Tháng" là tấm hình của một cô gái do Playboy tuyển chọn. Mỗi tháng Playboy đăng hình một cô gái khỏa thân 36 kiểu, để phục vụ cho nhu cầu dâm của các độc giả nam .

Phỏng vấn Lê Thị Huệ
Trần Vũ

"Trong những cây viết nữ của chúng ta ở đây thì
Lê Thị Huệ là nhà văn nữ đáng ghi nhận nhất".
Mai Thảo, 1984

Xuất hiện lần đầu trên tập san Văn Học Nghệ Thuật năm 1979 với chuyện ngắn Bụi Hồng qua giới thiệu của Võ Phiến, Lê Thị Huệ lập tức được công nhận như một người viết cá tánh, tài hoa. Sau 10 chuyến về Việt Nam và một năm nghiên cứu tại đại học quốc gia Hà Nội, Lê Thị Huệ trở về Hoa Kỳ cho xuất bản Văn hoá trì trệ nhìn từ Hà Nội đầu thế kỷ 21. Tập ký sự đặt thẳng vấn đề - chính văn hoá Việt Nam đã ngăn cản sức lớn mạnh của dân tộc - nhanh chóng trở thành một đề tài thảo luận.
Sinh quán Hà Tĩnh và lớn lên trong Nam, Lê Thị Huệ theo học Việt văn và sư phạm tại Đà Lạt trước khi sang Mỹ năm 75 rồi tốt nghiệp cao học các ngành Tâm lý, Hướng dẫn giáo dục, hiện làm giáo sư hướng dẫn tại đại học Evergreen Valley College, California.

Tác phẩm đã xuất bản:
Bụi Hồng 1984, Kỷ niệm với Mỵ Ánh 1987, Rồng Rắn 1989, Khởi đi từ ngây thơ để đến gần sự thật 1995, Canh thức cùng thơ mộng 1996 (chung với Vũ Quỳnh Hương và Trân Sa), Văn hoá trì trệ nhìn từ Hà Nội đầu thế kỷ 21, tái bản 2003.

***

Hợp Lưu: Thuộc thế hệ nhà văn di dân Việt Nam đầu tiên sau 30-04-75 và được xem là một ngòi bút bạo dạn, độc lập, trước hết bà có gì để nói về ngày 30-04-75 sắp được 30 năm sắp đến?
Lê Thị Huệ: Để tôi thử làm một việc rất là đàn bà và rất là tào lao nhe. Tôi muốn nói điều này với những người đàn ông Việt Nam: Sao các anh để cho Việt Nam tồi tệ đến thế. Sao các anh không làm điều như đàn ông người các nước đã làm được cho xứ sở họ. Họ biến quốc gia họ thành những đất nước hùng mạnh sang đẹp. Các anh là những

người tạo thời cuộc, tạo lịch sử, tạo chiến tranh, tạo hoà bình. Các anh có cả một quốc gia trong tay. Họ làm được thì các anh cũng làm được. Các anh hãy đối thoại với nhau đi.

HL: Hôm nay gần như đa số các nhà văn di dân Việt đã trở về quê nhà, đã chứng kiến tận mắt quê hương nhưng thể loại Ký lại không mấy phát triển bên ngoài. Đa số Ký du lịch ngoài da. Nhìn chung, phần lớn các tác phẩm thuộc thể loại sáng tác đều tránh bàn đến thực tế Việt Nam. Theo bà, có phải nhà văn Việt chưa sẵn sàng đối mặt trước mức độ chênh lệch giàu nghèo, tội phạm-tham nhũng, phá sản văn hoá ngày một gia tăng trên chính quê hương gốc của mình? Là một người viết dám đặt vấn đề, bà giải thích hiện tượng này như thế nào khi nhiều đồng nghiệp chọn thẩm mỹ hình thức hoặc xem kỹ thuật hậu hiện đại là cứu cánh trong lúc thực tế đất nước có nhiều điều để viết?
LTH: Có mấy lý do sau:
Độc giả. Độc giả Việt Nam chán bỏ xừ. Vừa ít đọc sách, ít mua sách, lại chỉ thích đọc văn tả văn, tả cảnh, tả tình.
Trong một bài viết tôi đã từng bàn đến vấn đề này, là văn chương Việt Nam chú ý tới lời văn quá.
Kết quả là cả người đọc lẫn người viết của nền văn học Việt Nam cứ chúi mũi vào thưởng ngoạn văn chương là chính. Thưởng ngoạn đê mê đến độ không ke (care) hay không xem nội dung quan trọng bằng hình thức.
Cứ nghe các ông bà Việt Nam phê bình văn học mà xem. Cứ là văn bà này dùng chữ hay, thơ ông kia có lối viết mới. Chả có ông bà nào phê bình nội dung tư tưởng cốt chuyện giá trị như thế nào. “Cái” đâu không thấy, chỉ thấy “nước”. “Where is the beef?” “Mười voi không được bát nước sáo”.
Đồng ý văn chương là đồng cốt của tác phẩm, nhưng khi độc giả chỉ lo thưởng ngoạn văn chương mà ít để ý đến nội dung, thì làm sao những tác phẩm có giá trị về nội dung được đón nhận như nó xứng đáng là. Nói tóm lại, người đọc Việt Nam không hổ trợ những tác phẩm giá trị nên những tác phẩm giá trị không được tôn vinh. Nên chúng ít xuất hiện.
Lấy ví dụ, thơ của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện. Không những ông ta tố cáo cái ác, mà thơ ông ta sử dụng vần trắc rất hay. Thế nhưng các ông bà bình luận văn học hải ngoại chả bao giờ phê bình tập thơ của Nguyễn Chí Thiện trong các tập bình luận văn học của họ cả. Tố cáo cái ác thì có gì sai?
Ví dụ khác, Nhất Hạnh và Nghiêm Xuân Hồng. Hai tác giả này đã cho ra đời những tác phẩm rất giá trị. Nhất Hạnh sáng tác tuy nặng mùi Phật Giáo, nhưng nhiều tác phẩm của ông có giá trị văn chương cao gấp trăm lần mấy ông bà vớ vẩn khác. Tiểu thuyết Trang Tôn Kinh Huyền Hoặc của Nghiêm Xuân Hồng là một sáng tác nặng ký về mặt tư tưởng Việt và tư tưởng Phật Giáo. Chắc chắn tác phẩm này đáng cho tôi chiêm nghiệm hơn là ba tác phẩm tào lao của mấy ông bà khác. Thế nhưng chả có ông bà nào gọi là nhà phê bình văn học hải ngoại điểm qua các sáng tác của Nhất Hạnh và Nghiêm Xuân Hồng trên các trang sách phê bình văn học hải ngoại cả.

Những sáng tác nghiêm chỉnh và giá trị của các tác giả Việt không được giới phê bình và độc giả Việt Nam tìm đọc, thì thử hỏi làm sao những tác phẩm giá trị ra đời nổi.

Các ông bà sáng tác và các ông bà phê bình thơ văn.
Mấy ông bà này thì có quá nhiều thứ đáng để bàn. Nhưng cái tệ nhất là "lười độc lập". Đúng như Hợp Lưu nói, thực tế Việt Nam thiếu gì thứ để viết. Cứ le te thấy ngoại quốc có cái gì hay thì mang về ca um lên. Rồi bắt chước theo thì thần sầu lắm. Sùng bái còn hơn cả tín đồ các nước gốc. OK. Ngoại quốc hay thì đúng là ngoại quốc hay. Rồi sao nữa. Người ta hay là chuyện của người ta. Hàng của người ta hay đấy, thế còn hàng của anh chị đâu? Bày ra đây thử xem. Tôi thấy hiện đang phong trào là các ông bà phê bình lẫn các ông bà sáng tác, từ ngoài nước cho đến trong nước, cứ phải quớt (quote) tên các ông Tây bà Đầm như một thứ bùa hộ mệnh là tớ đây có in tớt (in touch) với hàng ngoại. Tớ cũng biết ông bà Tây Đầm này nọ đấy. Cứ thử lên Net mở các trang Net tiếng Việt do nhà nước Việt Nam trả lương ra xem. Các trang Vnexpress, Thanh Niên, Vnn.vn... mang bao nhiêu là hình cắp cuỗm từ các tranh ảnh các cô gái các chàng trai Tây Phương về in lên trên trang nhà của họ. Có nhiều hình cứ như là từ tờ Playboy chạy ra nằm tì tì trên các trang mạng này. Net thì ịn hình Playboy, sách thì vác nguyên con Hậu Hiện Đại và Simone De Bauvoir về vái cô hồn.
Vọng ngoại và vong thân tràn lùa như cơn lũ đã phá tan và đánh bạt niềm tự tin của người Việt Nam quá lâu. Chuyện này tôi có bàn trong chương "Văn Hóa Vọng Ngoại" trong sách "Văn Hóa Trì Trệ, Nhìn Từ Hà Nội Đầu Thế Kỷ 21".

HL: Tập Văn hoá trì trệ nhìn từ Hà Nội đầu thế kỷ 21 được viết với nhiều phê phán gay gắt, nhưng chỉ được viết ra sau 10 chuyến về VN và một năm nghiên cứu tại Hà Nội. Tại sao không sớm hơn? Nếu tính từ tiểu thuyết Rồng Rắn 1989 cho đến tập Ký 2003, chỉ thấy xuất hiện duy nhất một thi tập viết chung và một tùy bút xuất bản trong thập niên 90, giữa hai mốc thời điểm là 10 chuyến về VN. Nhà văn Lê Thị Huệ khi ấy đã im lặng để "bảo vệi" thị thực nhập cảnh của mình? Phải chăng khi quyết định viết tập Ký này, bà đã dứt khoát với một quá khứ và sẵn sàng chấp nhận không thể trở về quê nhà?
LTH: Tôi cũng hơi bị lãng mạn, vẫn cứ thơ ngây, và dật dờ yêu đời. Tôi nghĩ các ông chính trị gia Việt Nam cũng thông minh lắm. Các ông ấy biết tôi không phải là một người làm chính trị. "Phản động" thì có. Nhưng tôi không có mộng làm lãnh tụ dành giật quyền lực với các ổng. Nên hi vọng trong tương lai khi tôi muốn về thăm Việt Nam, có lẽ cũng không phải là chuyện khó.
Phần còn lại quả là cũng đúng như Hợp Lưu nhận xét ở trên.

HL: Có những chương Bệnh cuồng tin, Văn hoá xin, Văn hoá lạy, Văn hoá Bác, Văn hoá vọng ngoại, Hà Nội cây xanh buồn chim hót ở nơi đâu... phê phán nặng nề và thẳng tay những niềm tin, thói quen, từ đời sống đến tập tục của người Bắc. Lê Thị Huệ không nghĩ sẽ đào sâu thêm hố chia rẽ Nam-Bắc, đào sâu thêm vực thẳm ngăn cách với những người Việt còn thờ phượng thần tượng Hồ Chí Minh?

LTH: Tôi nghĩ nếu người đọc thử thay thế chế độ Cộng Sản bằng một chế độ khác, thay thế ông Hồ Chí Minh bằng một ông khác, thay thế thành phố Hà Nội bằng một thành phố khác, thay thế thời điểm năm 2000 bằng một thời điểm trước đấy hay mới đây, sự khác biệt cũng không là bao.
Tôi tập trung vào một đề tài và khai triển chung quanh đề tài ấy. Tôi chọn Hà Nội vì Hà Nội thuận tiện cho tôi trong thời điểm ấy. Nếu lúc đó tôi chọn Huế, Sài Gòn, hay Qui Nhơn, có thể quyển sách sẽ thay vào đấy chữ Huế, Sài Gòn, hay Qui Nhơn.

HL: Toàn tập ký vẽ lên hình ảnh một nền văn hoá rồng rắn cần từ bỏ, có phải Lê Thị Huệ đang đi ngược lại với những lời kêu gọi "bảo tồn di sản văn hoá, đậm đà bản sắc dân tộc" của chính phủ Việt Nam?
LTH: Tôi cũng không biết mình đi đâu nữa.
Có độc giả đọc xong sách VHTT bèn hỏi tôi bao giờ viết quyển nữa, nói cho họ biết phải làm sao, chứ chỉ nói ra rồi không bày cho người ta làm thế nào, là thế nào.
Tôi luôn luôn viết với tinh thần là chỉ muốn động não và chia sẻ với độc giả ở vế đầu. Sau đấy độc giả hãy tự đi tìm cho mình câu trả lời. Tôi không muốn tác giả là người đưa bản trả lời cho độc giả. Tôi muốn độc giả của tôi tham gia vào sinh hoạt đọc sách một cách chủ động hơn.
Tôi không biết mấy ông chính phủ có hiểu lời nói: "bảo tồn di sản văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc" là gì không?

Chứ xứ sở nào mà không có những cái hay và cái duyên riêng. Việc bảo vệ giữ gìn bản sắc văn hóa lại càng cần hơn trong một thế giới ngày nay đang bị các xứ lớn dùng sức mạnh toàn cầu hóa để ảnh hưởng văn hóa của họ. Tệ hơn nữa là các nền văn hóa lớn này đang nuốt chửng các nền văn hóa bé. Riết rồi cả mặt đất chỉ còn lại một loại hoa "Bông Giấy Tây" .
Bảo vệ cái riêng khác với dính mắc những hệ lụy trì trệ số mệnh mình. Khi nào những nhà lãnh đạo, hay người dân Việt Nam nhìn ra được sự khác biệt này, lúc đấy Việt Nam có thể tạo ra những thay đổi lớn về số mệnh mình.

Tôi đang chơi trò móc ngoéo dân Việt Nam ra chơi chung với tôi. Tôi đã viết quyển sách sau những buổi lang thang và ngồi quanh bờ Hồ Hoàn Kiếm Hà Nội. Chứng kiến những người đàn bà thoăn thoắt quảy gánh hàng rong hoặc vác mía đi bán kiếm tiền nuôi gia đình, thì bị mấy ông công an rượt đuổi văng cả gánh mất cả dép. Những bữa khác tôi lại chứng kiến cảnh công an bảo vệ các đoàn làm phim ngoại quốc. Công an đứng im lặng hầu ngoại quốc và hầu các cán lớn.. Cán ngồi vắt vẻo dưới gốc cây Bờ Hồ. Cán gọi các đồng chí nhi dồng đánh giày lại. Cán vừa nhìn các em đánh giày vừa hút thuốc vừa vứt tàn la liệt xuống đất. Thật là những bức tranh tương phản khắc nghiệt làm cho tôi đánh mất hơi thở. Trong những phút giây cuồng trí ấy, tôi không còn hi vọng về những người đàn ông lãnh đạo và thành phần gọi là giới trí thức Việt Nam. Họ nắm giữ số mệnh Việt Nam đã quá lâu, mà toàn làm thứ gì đâu đâu. Nên tôi viết quyển sách với một mơ ước hết sức lãng mạn: Tôi muốn sách của tôi có thể đến với những

người đàn bà lớp ba lớp năm bán hàng rong này. Họ đọc được, họ nhìn ra vấn đề, họ sẽ thay đổi số mệnh của họ.

Tôi muốn viết quyển sách này để tặng những người đàn bà ấy.

HL: Những chương khác Hai mươi năm lãng phí quốc gia, Nhà nước quản lý, Niềm tin là những đống rác, Mù loà sáng tạo, Thui chột tự tin, Văn hoá thủ, Văn hoá phá, Văn hoá chửi, Những tiếng kèn làm chậm đời nhau, Qua đèo Ngang ớ đang nghèo... cho cái nhìn thê thảm về một Việt Nam bần hàn sa sút và kém văn minh so với thế giới. Bà có quá bi quan?

LTH: Khi người ta có thể bình tĩnh ngồi nhìn lại vấn đề và mổ xẻ xem thử tại sao nó như thế, tôi nghĩ đây là một thái độ tự tin và yêu đời. Số mệnh của một quốc gia là một điều gì hết sức vĩ đại. Nó nên vượt lên trên điều gọi là bi quan hay lạc quan.

HL: Người đọc cũng khám phá niềm tin của Lê Thị Huệ vào nền dân chủ Hoa Kỳ với tất cả khả năng giáo dục và hướng dẫn của xã hội Mỹ được đem ra so sánh trong tập Ký, đặc biệt được trình bày như một mô hình cần thiết. Theo bà, con đường Hoa Kỳ là lối thoát cho Việt Nam? Và như vậy thì không vọng ngoại trong khi bà đã khiển trách thứ văn hoá vọng ngoại của chính quyền VN bây giờ?

LTH: Thử tưởng tượng một người Việt sinh sống ở Nhật, và viết một tác phẩm như tôi đã viết, anh ta sẽ nói về nước Việt và nước Nhật, vì đấy là những kinh nghiệm và học hỏi mà anh ta hiểu biết nhất. Tôi đã so sánh những hoàn cảnh và kinh nghiệm của tôi ở Mỹ và Việt Nam một cách rất chọn lọc. Chúng đến một cách tự nhiên từ đời sống và từ kinh nghiệm của tôi. Tôi đã chọn lựa chúng trong cái tư thế không có được những chọn lựa nào khác.

Là một người yêu chuộng công việc sáng tác, tôi cần tự do như cần không khí. Tôi yêu sự tự do cá nhân mà Hoa Kỳ trao tặng tôi. Nhưng nếu Việt Nam có một bầu khí tự do cá nhân, để yên cho tôi viết và sống theo sự chọn lựa của tôi, tôi sẵn sàng dứt bỏ Hoa Kỳ để về Việt Nam sống.

Không quốc gia nào nên bắt chước quốc gia nào. Việt Nam không nên bắt chước mô thức nào cả. Hãy tự phát triển những ưu điểm và khắc phục những khuyết điểm của chính mình. Hãy tự phát huy nội lực cộng đồng. Hãy tự sử dụng nhân tài quốc gia. Hãy tự sáng tạo. Hãy tự tìm tòi cho chính mình một con đường thích hợp với con người, văn hóa, thổ ngơi của triệu triệu người dân ở đó.

HL: Nhiều bài viết đã đánh giá văn học di dân VN thập niên 80 là một dòng văn học Tố Cộng. Được xem là nhà văn nữ nổi bật trong giai đoạn này, Lê Thị Huệ đồng ý với tên gọi trên?

LTH: Tôi viết vì tôi yêu công việc sáng tác. Tôi không viết vì danh. Danh đi đằng sau viết. Mà danh thì do thiên hạ đặt cho. Ai muốn tặng cho cái tên nào thì đấy là quyền của ho.ï Mình có kiểm soát được điều này đâu. Nếu có người nói mình chống Cộng thì chắc là mình cũng có chống Cộng thật. Hoặc giả nó là cái gì đó ra ngoài, hơn cả sự chống Cộng nữa, nhưng người đọc không nhìn ra được, thì như thế tôi phải làm sao? Tôi có cảm tưởng ở vài tác phẩm khác, những điều tôi

nói chưa có nhà phê bình nào nắm bắt được. Đôi khi tôi muốn phân trần rằng không ai hiểu điều tôi nói. Nhưng cũng có lúc tôi thấy tôi nên tiếp nhận nó như nó là thế đấy.
Chuyện chống Cộng cho riêng cá nhân tôi thì cũng không có gì lạ. Những người như tôi vì Cộng Sản mà chạy mất đất ra khỏi quê hương. Biến cố vĩ đại này để lại dấu ấn trong tác phẩm của chúng tôi là chuyện bình thường thôi. Đáng lẽ các nhà phê bình nên tiếp nhận điều này và khách quan mổ xẻ tác phẩm của những người sinh ra, lớn lên, và sáng tác trong giai đoạn này. Đằng này các nhà phê bình của chúng ta đã bị con vi rút bậy bạ của dân làm chính trị cấy cho vào óc. Thế là không dám đối điện với những cục xương này. Phê bình trở thành lệch lạc. Thấy tác phẩm nào đầy mùi chính trị là hất ra ngay. Chính trị đáng lẽ là một món hấp dẫn như dâm. Trong khi các ông bà sáng tác lẫn các nhà phê bình của chúng ta tơm tớp bàn về dâm một cách sa đà thì lại không dám đối mặt với những đề tài chính trị xã hội quan trọng này. Trời ơi chính trị có biết bao nhiêu là thách đố để những cây bút nào muốn phiêu lưu hướng ấy tha hồ mà viết.

HL: Thập niên 90 phát sinh chuyển động giao lưu mà tập san Hợp Lưu là một tập san văn chương đầu tiên khởi xướng con đường này. Lê Thị Huệ cũng từng có thơ đăng trên Hợp Lưu, vậy hôm nay bà nhìn vấn đề hợp lưu ra sao, khi hầu hết các tập san bên ngoài đều thường xuyên đăng bài của những tác giả trong nước không truy lục lý lịch và khi hầu hết Việt kiều thường xuyên trở về thăm nhà, thậm chính làm ăn với chính quyền trong lúc sách báo quốc nội xuất khẩu ồ ạt sang Mỹ bầy bán trong các hiệu sách ở Cali?
LTH: Còn phải hỏi! Tôi tự hỏi tại sao Hợp Lưu chỉ làm được một nửa dễ nhất, là đưa bài trong nước ra, mà không dám tranh đấu để đưa bài ngoài nước về. Đấy là một thất bại của Hợp Lưu.
Việc sách vở trong nước được phổ biến ở hải ngoại thì dân hải ngoại lời to. Người hải ngoại vừa được đọc sách ngoại quốc, vừa được dâng tận miệng những sách trong nước xuất bản. Sướng thế thì thôi. Chỉ tiếc là sách trong nước bị chính trị bó rọ, nên sách trong nước có những hạn chế của chúng. Còn người trong nước không đọc được sách hải ngoại, thì người trong nước lỗ và đi chậm thôi. Lấy ví dụ người Miền Bắc không được đọc các sách triết của Phạm Công Thiện, Freud, Kant, Kim Dung như người Miền Nam trước 1975, nên bây giờ ở Miền Bắc mới có cơn sốt đọc Kant, đọc Freud, đọc Kim Dung, đọc Phạm Công Thiện…
Với sự xuất hiện của in tơ nét, hiện nay trong nước ngoài nước có thể trao đổi dễ dàng và nhanh chóng. Biên giới địa lý và chính trị bị xóa nhoà trên net. Bây giờ vấn đề là tác phẩm ấy viết bằng tiếng Việt hay bằng tiếng gì. Chúng ta nên bắt đầu nói về nền văn chương Việt Nam trên net.

HL: Bước vào thế kỷ 21, dường như Lê thị Huệ đang chọn vị thế đối mặt của một nhà văn, con đường đã được Jean Paul Sartre định nghĩa: "Chức năng đầu tiên của một nhà văn là không thoả hiệp với mọi thứ quyền lực"?
LTH: Trí thức đi một mình thì có thể toan tính. Trí thức mà đi với sáng tạo thì không thể nào còn toan tính nổi. Con người sáng tạo trong

tôi khá mạnh. Tôi viết quyển Văn Hóa Trì Trệ Nhìn Từ Hà Nội Đầu Thế Kỷ 21 trong một tinh thần phiêu lưu của một con đàn bà trí thức rất cô đơn. Tôi không thoả hiệp với ai cả. Lúc tôi viết quyển sách, người bạn đời của tôi bảo tôi cắt bỏ nhiều thứ. Lúc đầu tôi còn cho đọc. Sau đó tôi không đưa cho anh đọc nữa.

Tôi là một người đàn bà may mắn. Những kinh nghiệm của tôi với đàn ông là những kinh nghiệm đẹp và nâng đỡ. Những người đàn ông nhập vào đời tôi đều đã cưng chiều và tôn thờ tôi. Nhưng khi tách mình ra khỏi kinh nghiệm cá nhân, trở thành con đàn bà trí thức, tôi thấy cuộc đời do những người đàn ông khác lèo lái thì tràn đầy bản chất súc sanh và tàn ác khủng khiếp.

Tôi phải thú nhận tôi lao vào sáng tác một cách hồn nhiên, yêu đời, và liều lĩnh của một con đàn bà viết văn. Vì là đàn bà nên tôi nắm bắt thực tế bén nhạy hơn. Vì là dàn bà nên tôi hay lo cho tha nhân và hay lo cho cuộc đời hơn. Và do đấy tác phẩm của tôi có vẻ như là một sự đối mặt với đời sống, với đàn ông.
Các câu hỏi của Hợp Lưu đẩy tôi vào tư thế chính trị quá xá. Lỡ rồi cho lỡ luôn. Tôi muốn nhân cơ hội này lập lại lời mở đầu bài phỏng vấn, với những người đàn ông Việt Nam: Các anh đã bầy nhầy và làm tồi tệ xứ sở ấy quá lâu. Các anh có tất cả mọi thứ trong tay: quyền lực và một quốc gia với gần một trăm triệu dân.

Làm ơn thay đổi lịch sử đi!

HL: Cám ơn nhà văn Lê Thị Huệ.

Trần Vũ
chủ biên Hợp Lưu, hải ngoại
thực hiện qua điện thư tháng 10-2004

Đỏ xao xuyến

Con cho me nửa giờ đồng hồ thôi đãy. Con trai tôi nói khi thả tôi xuống bên vệ đường. Con phải đưa mẹ về nhà cô Thảo rồi con phải lên trường nữa . Ừ. Mẹ chỉ cần nửa tiếng đồng hồ thôi. Tôi nói . Con trai út tôi trao chiếc áo len xong thì nhanh nhẩu. Bye mẹ . Tôi nhìn theo cái đầu húi gần trọc và chiếc xe trắng của con lao vút đi rồi. Mới bước đến bậc thềm thấp nhất ngồi xuống Trời vừa cuối mùa xuân. Những hàng cây anh -dào bên xa kia đã nở những chùm lá mõ non. Mấy hôm nay trời muộn nắng nên không nồng cũng không se . Tôi ngồi nhìn suốt cái khoảng thiên địa rộng tầm mắt này. Mấy chục năm về trước đây có một buổi chiều tháng năm hiu hắt gió. Tôi đã ngồi ở bậc cao chót vót trên kia tựa vai nhau với một người -đàn ông
Tôi không thể tưởng mình duỗi thẳng đời đến gần năm thứ bảy mươi tuổi để đi dự lễ tốt nghiệp bằng cấp cao nhất của con trai ở một thành phố ngày nào tôi đã vén quần dấn chân đi qua . Đã nghĩ mình không còn có dịp nào ghé đến nữa.

Tôi nghe hơi thở của mình hắt ra thật gần và thật ngắn. Có chút gì mong manh trong gió . Hình như lòng tôi cũng hơi run run cùng với hơi hám đất đá quanh đây. Mũi tôi tự nhiên the lên rồi cay trên hai phiến cong . Có thể nào một chốn cũ nhẹ nhàng đơn sơ lại đánh động và thức dậy muôn vàn cảm giác trong tôi khốc liệt bất ngờ thế này ư ? Tôi biết mình đang có những giọt

nước mắt trào dâng khóe mắt. Tôi vừa lấy những mảnh giấy nõn nà chậm nước mắt vừa nghĩ: Trong giây phút này tự nhiên tôi có một điều nguyện ước. Ước gì ở giây phút cuối cùng tôi có thể làm được một điều trong cái ý thức sáng tỏ nhất. Ước gì vào phút giây lìa đời ấy lòng tôi khẽ rung lên để những giòng lệ trên khóe mắt tôi tuôn chảy mãi cho đến khi suối nguồn cảm xúc hiếm hoi ấy khô cạn
Tôi sẽ chẳng còn bao nhiêu năm nữa mà chiều nay tôi vẫn có thể nhỏ lệ khi hồi tưởng lại một phiếm lòng năm xưa
Tôi đã nghĩ đó là mối lãng mạn cuối cùng nhưng có lẽ hồ lệ mơ ước kia mới là cuối cùng của một cuối cùng?

***
Hồi đó tôi còn trẻ mỏ. Tôi vừa khởi trồi những năm đầu bốn mươi . Lứa tuổi rêm người và rực tình nhất của một người -đàn bà . Người -dàn ông cũng còn trẻ . Rất trẻ . Tóc xanh chỉ vừa chớm ba mươi . Điều làm tôi nhớ về hắn bao nhiêu năm trời không phải vì hắn cồng kềnh hơn những người -đàn ông đã đến với tôi

Hắn không bao giờ biết điều này . Không bao giờ hắn có thể biết rằng đã bao nhiêu năm trời mỗi lần thèm nhớ chút rạo rực thân xác tôi đã phải vận dụng trí nhớ về khuôn mặt nụ cười và tiếng nói. Về cuộc đi dạo bộ cuối cùng với hắn. Tháng năm. Bài hát . Những mẫu chuyện . Gió và trăng sao . Về cái thân hình thanh niên ầy sinh lực và -dầy tuổi trẻ
Một người -đàn bà có từng chục năm tháng để nhớ về cuộc đời. Tôi không nhớ những kỷ niệm khốc liệt hoặc chúng không chọn tôi để ở lại . Mà trí nhớ tôi còn rung lên về một chùm sóng vỗ kỷ niệm chẳng có gì là sâu đậm vĩ đại
Cuộc đi dạo bộ trên đường phố ngày thứ sáu . Trời âm u không gió không sương mù . Hắn mặc một cái áo mùa hè ngắn tay . Tôi ủ một đống áo . Khi đi ra khỏi tiệm pasta Ý hắn bảo chị cởi bớt một cái áo ra cho mát. Hắn phụ kéo tay tôi ra và nói chị Mỳ mặc áo trắng trông trẻ ra
Cái tiệm Beauty Supplies bên cạnh đỏ cuồng son phấn dàn chào vòm kính. Chị phải ghé vào mua một ít giấy lau, tôi nói . Tôi chọn một thỏi giấy nhỏ để trong ví có ướp mùi hoa hồng ở quầy và mang ra trả. Thấy hắn lui hui nhìn cái rế đựng những lọ sơn móng tay tôi nói kiếm màu sơn móng tay cho Michele hả . Hắn cười. Cầm một lọ lên và nói màu này là màu gì nhỉ . China Red tôi cũng cười và nói . Nhưng rồi cũng chính cái miệng tôi lắc lẻo tiếp theo . Chắc không phải đâu . Cái màu đỏ đó trông ngộ ha. Hay hay .

Đỏ xao xuyến. Hắn nói . Mình thích thì mình đặt cho nó cái tên như vậy đi . Tiếng Việt giàu tĩnh từ lắm chị Mỳ à
Thấy mình già. Bỗng dưng tôi buột miệng nói khi ra khỏi tiệm .
Chúng tôi sóng sánh bên nhau . Tiếng đế giày Reedbook của hắn quẹt lên mặt đường.
Đâu. Hắn nói. Chị còn trẻ .
Hắn cầm bàn tay tôi. Nở nụ cười tinh nghịch và tiếp.
Nhớ có lần chị nói khi nào chị thấy mình già chị sẽ bắt đầu sơn móng tay . Chị đâu đã sơn móng tay
Ôi nhớ làm chi ba cái chuyện đó. Tôi nói
Khi nào chị già. Hắn choàng tay qua bờ vai tôi và bóp mạnh. Em sẽ gửi cho chị những màu son móng tay
Vợ ghen te tua vậy và cứ giỡn. Tôi nói
Ngả phố này quẹo qua ngả phố kia . Những câu chuyện nổ như pháo tết . Thỉnh thoảng một cái choàng vai . Một cái ôm eo bất thình lình . Có khi cả người tôi còn được nhấc bổng lên không quay tít vòng vòng
Buổi chiều ngồi với nhau ở bậc cấp cao nhất nhìn xuống công viên rộng từ cuối chân mày này đến cuối đuôi mắt kia
Em có hạnh phúc không. Tôi nói

Khuôn mặt hắn rõ là tối tăm lại
Em không biết . Hắn trả lời tiếng Anh
Cô ấy yêu em dữ dội . Tôi nói tiếng Mỹ
Em xin lỗi chị vụ tối hôm qua . Cô ấy quá lời
Cách hay nhất để khỏi hiểu lầm là -dối thoại . Vợ chồng thì phải thông hiểu nhau . Thế sao em không nói cho cô ấy hiểu
Nói mãi không được em không muốn nói nữa

Tôi nói tôi có xem một quyển sách lá răm nào đó nói khi người đàn ông không thể nói chuyện được với vợ mình nữa thì phải xem chừng cái hạnh phúc đó sắp lung lay
Tôi biết hắn đang trốn vợ và trốn sở làm đi chơi với tôi suốt ngày
Chị không bao giờ biết một cái đám cưới. Tôi nói . Chị sống với Mẫn được năm năm. Khi chia tay nhau chị nói với anh ấy . Nếu em không sống được với anh . Em không nghĩ em có thể sống dài lâu được với bất cứ với người dàn ông nào khác .
Chị còn nhớ lúc đó chị còn làm cho một khâu may gần nhà . Một buổi tối anh ấy ghé ngang và nói chẳng có gì khẩn trương: Mai em đi với anh không . Đi đâu . Đi vượt biên
Chị cà chớn như con vịt chậm. Dắc cái xe đạp lon ton đến chỗ anh ấy hẹn. Thấy một băng dàn ông dàn ông dàn bà con nít đang loay hoay. Chị bị tóm cổ ngay. Chị vất cái xe đạp lại cho đứa cháu gái anh ấy nhờ đạp xe về nhà nói chị đi mà không biết có đi được hay không. Hồi đó cái chuyện đi vượt biên không được là thường. Nhớ không
Ai ngờ lần đó anh ấy dắt tay chị leo lên thuyền. Chiếc thuyền đầy bão tố đầy sóng gió đầy máu và nước mắt đời chi.
Khi chị tấp được lên bờ thì lô nhô vô số người đứng sẵn để nhận diện nhóm người mới tới Chị mở mắt nhưng không còn nhìn thấy ai . Chị còn không nhìn thấy rõ cơ thể chị nữa mà . Mấy người dàn bà Mã trong trại suốt một tuần lễ chỉ trao cho chị thức ăn, nước uống và áo quần. Chị cám ơn là họ đã không biết nói cùng một thứ tiếng với chị . Chị chỉ muốn độn thổ . Chị chỉ muốn chết . Chị chỉ muốn xa lánh loài người . Chị không nghĩ đến ai cả . Lại càng không muốn gặp anh ấy. Làm sao chị có thể -dào mồ ký ức để chôn vùi được cái hình ảnh Mẫn và những thanh niên trên tàu bị trói gô với nhau để khỏi nhìn thấy những tên du đãng biển đang -dè nát chị
Tại sao chị lại chọn lúc này để nói những điều ấy. Hắn nói khi tôi im lặng khá lâu
Không biết. Chị không biết
Gió chiều bắt đầu lùa hơi sương ngang ngang lành lạnh. Hắn choàng tay qua vai tôi
Em vẫn nhớ những buổi tối với Bạch và chị đi ra bãi biển
À Bạch "bé con" của em ấy à. Tôi nói
Một cái ngả nghiêng đầu . Đầy mùi -dàn ông lên tóc.
Chị nhớ điều này không . Hắn nói .
Chị nhớ em hay đi khiêng nước về cho chị . Hay đi bỏ thơ dùm chị . Rủ chị đi ra biển buổi tối ....
Không để tôi dứt câu
Chị nhớ lần trước khi em rời trại . Hắn nói . Bạch nấu được một nồi chè -dợi đến tối mới mang ra bãi biển....
Tôi ngắt
Buổi tối ăn chè -dó . Điều gì còn lại ư . Chị nhớ là sau khi ăn chè xong. Gió lùa hiu hiu mát. Chị mượn cái aó thun của em làm gối và ngủ cho đến khi bị gọi dậy . Sao lúc thức dậy ấy chị đã không hỏi Bạch đâu rồi . Bây giờ thì chị có thể nói về điều còn lại không ngại ngùng.
Tôi nắm lấy bàn tay rắn rỏi quần vợt tennis và -dặt lên ngực mình
Chúng sẽ ở lại trong trái tim. Chị muốn cám ơn câu hát -dêm hôm ấy chị đã nghe dồn dập thật gần trên mái tóc mình. "Người là vì sao nhỏ bé ta mãi ước cho lòng là một bầu trời xanh xanh ...."

***

Hắn kể lại đời sống từ ngày ở đảo sang Mỹ . Học trung học. Học đại học . Ngủ với bao nhiêu qủa -đào Mỹ . Có mấy cái lá Việt Nam . Cuối cùng tại sao lấy cô vợ -đào tơ hiện nay . Em có thể bỏ cô ấy đi bất cứ lúc nào. Hắn nói. Nhưng nghĩ đến hai đứa con . Lúc khác hắn lại nói . Con thì con chứ đã đến lúc chán qúa thì đi vẫn đi .
Tôi đã cảm thấy cuộc hôn nhân của hắn đang tuột dốc
Hôm ấy là ngày cuối cùng tôi lưu lại thành phố Capitol
Tôi than mỏi cẳng khi hắn rủ tôi đi dạo bộ dọc theo đường May . Bây giờ về hotel em sẽ bóp chân cho chị. Hắn nói

Tôi không đẩy hắn xuống hố . Tôi linh tính chỉ cần một cái hò hẹn là chúng tôi có thể vồ vập lấy như hai kẻ đói khát lẫn nhau
Tôi đã từng làm như vậy với những người đàn ông khác . Và có lẽ hắn cũng đã từng làm như vậy với những người -dàn bà khác nào đó . Hình như trong câu chuyện có một đoạn nào đó chúng tôi cùng nhắc về một cuốn phim năm nào của Holywood tả cảnh hai kẻ ngoại tình đưa đến những ám ảnh chiếm đoạt nhau đến giết người . "Nhìn chúng nó tra tấn những đứa bé và hành hạ người đàn bà kinh qúa" . Hắn nói

Trên xe hắn chở tôi về lại hotel tôi nói em về tối qúa vợ em lại ghen lên nữa . Hắn cười . Cùng lắm thì nghe như nghe bà già la hồi xưa trốn đi chơi với con gái về khuya vậy mà .

Hắn vẫn là một tên giống đực đáng yêu . Tôi nhìn qua cái miệng rổn rang. Mắt tôi lơ mơ . Cái đầu tôi thầm nghĩ . Người dàn ông này khi làm tình xong chắc sẽ nói chuyện hay. Nhưng tôi với một thân xác đã vỡ tóe muôn ngàn mảnh thủy tinh này . Tôi đã leo lên giường ngủ với nhiều người đàn ông để hàn gắn cái gì không thể hàn gắn được: Đó là một sự nhẹ nhàng và nồng nàn mà mỗi đứa con gái dậy thì thường mơ tưởng khi nghĩ về lần đầu tiên ngủ với đàn ông Cuối cùng rồi cũng chẳng ho teo ho tiếc gì cả . Khi chia tay trước Shade tôi nói mười hai giờ khuya rồi về đi . Tôi hôn lên sóng cổ thẳng đứng những đường gân ấm và có thể cảm thấy cả hai thân thể chúng tôi đã căng lên và có thể nổ ra bất cứ phút giây nào

Nằm một mình trên chiếc giường hotel tôi nghĩ ôi là buồn cười . Chỉ là một cuộc đi dạo bộ với nhau mòn ngày . Thật ra lúc ghé sang đây với ý định gặp lại hắn tôi đã nghĩ đến chuyện có thể tôi sẽ gặp hắn trên một chiếc giường ngủ
Tôi ngủ một giấc ngon lành cho đến sáng trưng . Ngày hôm sau lái chiếc Sedan xám chạy ra sân bay.
Vợ và đứa con gái hai tuổi đứng ù ì xem hình Mickey Mouse trong cái sạp hàng của phi trường. Hắn ngồi lại cái bàn và tôi đang uống ly cà phê trước khi lên máy bay
Ủa chị định bỏ về sống luôn ở Việt Nam sao ?
Ừ . Tôi nói
Khi vợ con sắp lại gần . Hắn rút trong túi ra một cuốn băng nhạc . Tôi cầm và nhét vội vào xách tay
Tiếng chân vợ con xập xình xập xình. Hắn ngửa người nói rất tự nhiên
Biết đâu em sẽ tìm gặp chị ở Việt Nam
Ôi ba cái tình cảm lãng mạn Việt Nam. Tôi bỗng nói nhanh. Không giống ai
Việt Nam. Vớ vẩn. Lãng mạn. Lãng đãng. Cải lương. Thơ mộng. Ấm ớ. Không giống aị
Hắn nói đúng. Tiếng Việt thật phong phú tĩnh từ.
Là cái gì gì đó đi nữa. Kỷ niệm cuối cùng của mối liên hệ giữa chúng tôi còn giây thun bong bóng cao su hơn. Cái băng nhạc tôi nhét vội vào xách tay ở phi trường có bài hát cũ kỹ của Anh Việt Thu qua giọng ca một nam ca sĩ và câu hát của hắn đã thổi vào mái tóc tôi -đêm tối vắng lặng nào trên bãi biển của hải đảo năm xưa

Tôi đã nghe đi nghe lại bài hát và trái tim tôi đã đọng lại mãi câu hát đưa tiễn nhau ngoài phi trường mà hắn ư ử nho nhỏ bên lỗ tai tôi khi kiếm được một dịp vợ không đứng bên cạnh: "Về đâu! Có nhớ chăng những vì sao long lanh..."

***

Tôi không có một mối tình. Tôi chưa kịp yêu Mẫn. Tôi không bao giờ tin -dàn ông. Kể cả hắn Tôi đã về Buôn Mê Thuột sống mấy chục năm sau đó . Nhọc nhằn cắt đôi việc nuôi dưỡng con cái cùng với một người -dàn ông khác . Lại bước thêm một bước với một người -dàn ông khác nữa . Rồi chồng chết vào năm tôi gần sáu mươi . Tôi biết hắn cũng đã ly dị người vợ ấy. Cũng đã lấy thêm một người -dàn bà nào đó. Tôi nhất quyết không tái lập mối bang giao nào kể từ ngày về sống ở Việt Nam
Này bà già có những chục năm nhầu nát lòng chỉ tay. Tôi cúi xuống ngó trăn ngó trở cái bàn tay sần sùi đồi mồi của mình. "Khi nào chị già em sẽ gửi những màu son móng tay cho chị" .

Hình như suốt đời tôi chưa bao giờ sơn móng tay. Cho đến bây giờ.

***

Lý bỏ C…

Tôi với tay kéo cái màn cửa màu ngọc trai sang cánh trái. Ánh nắng chan canh vào phòng nhỏ thơm hương thu nâu tháng mười Cali. Tôi quấn tấm chăn len mỏng và lăn từ giường qua sofa để những cơn thoải mái của chăn nệm nhung chuyền sang, cùng với buổi sáng của một mình tôi đang nằm tận hưởng cơn lười biếng tuyệt vời này.

Trong phòng của Đen, tôi hay nằm ươn người trên cái sofa cạnh cửa sổ này. Khi tôi bắt đầu la cà vào phòng là lúc Đen đi ra Saver mua thêm cái sofa. Nhớ hồi đó còn tấm màn cửa sổ cũ vàng khè, khụy khâu, tưa gót. Một lần tôi vừa từ phòng tắm ra, chỉ mặc cái xú nửa cup tím Huế nhỏ xíu xiu, lại kéo màn cửa, nhìn thấy một hàng xóm Mỹ Trắng bên trong cửa sổ phòng trọ đang chăm bắm nhìn sang tôi. Mỗi khi Mỹ Trắng ở nhà, tiếng nhạc Rốc từ phòng hắn thọc sang rầm rầm như hợp âm của đàn heo eng éc trước nồi cám ngô. Nên Đen thường đóng cửa sổ. Sau có chuyên nớ xảy ra, Đen cười mỉm khi tôi nói để tôi mót tiền nợ trường thay hai lớp màn cửa mới chứ chờ chủ nhà biết đến bao giờ.

Tôi mang về một màn vải tuynh lá xanh có dây hoa leo tương tư để kéo qua kéo lại. Bên ngoài cửa sổ những khóm Trúc Đào thon thả hoa lá cong cớn tươi tốt khi nào cũng như vật vờn ngả ngớn bên nhau. Những buổi Mỹ Trắng không có ở nhà, tôi thường mở cửa sổ, nhìn ra khoảng không gian có cây và hoa lá mát mặt bên ngoài. Rồi tôi làm nhiều chuyện quanh cái cửa số và sofa ấy. Học bài, đọc sách, ngủ, rượng tình, đánh móng chân móng tay, ăn khoai lang và hạt dẻ, nằm chơi, khóc lóc... Cái sofa màu rượu mận này là phần đời những ngày con gái độc thân lút ga. Kể cả những đêm khi không muốn ngủ chung, đợi bồ ngủ xong, tôi nhẹ nhàng len len trườn qua sofa và ù một mình một giấc đến sáng.

Phòng riêng tôi dú trong vùng Làng Nắng cũng có một cái sofa còn dài và rộng hơn nữa. Tôi rất mê sô pha. Nếu phải sống rời xa nước Mỹ tôi sẽ nhớ nhiều nhất những chiếc sofa êm. Trên sô pha tôi có thể vừa học vừa ngủ quên đi trong những cơn đồng thiếp của trí óc đang quần quật vật lộn với mớ bài vở ngày tới. Những khi cần suy nghĩ, tôi thích kê đầu cao lên sô pha. Làm như kê đầu cao kiểu này tôi nghĩ ngợi được nhiều hơn. Khi muốn tựa lưng nghiêng người cho đỡ mỏi, tôi kê lưng vào thành sofa, ngủ ra được một giấc êm đềm mộng sâu. Tôi mê ngự sô

pha có lẽ vì sofa đang là nơi thu lôi hết tâm trạng thường xuyên lo ngay ngáy học cho xong cái bằng cao học mà mặt khác lại cứ tà tà tương lai của mình như tôi.

Sô pha ở phòng tôi màu mạ non xanh nhạt, vải nhung, êm con gái. Sofa của phòng Đen bọc vải thồ sớ mềm, nhưng cũng dịu lưng êm ả. Hình như tôi nằm trên cái sofa ở phòng chàng nhiều hơn. Tôi đang trùm kín mền lăn nghiêng người qua một bên với ý tưởng lãng mạn này.

Cơn đau bụng bỗng nhồi lên. Í à. Sao đau qúa thế này. Đau thốn lên từng cơn địa chấn. Hay kinh nguyệt. Hôm nay đã là hai mươi tám. Chết cha hình như trễ mất nhiều ngày rồi. Tháng trước mình có kinh vào ngày Lễ Lao Động. Mồng hai tháng chín. Hôm nay đã hai mươi chín tháng mười. Trễ một tháng.

Tôi giật bắn phóc người đại bác ngồi dậy .

Không biết sao đây.

Lỡ mà ....

Lỡ mà mình "Có" thì sao. Tháng chín ngày hai còn đi mua hộp băng nguyệt kỳ ở Wal sáng sớm mà. Buổi tối Đen còn hít hít ngửi ngửi và thò tay vào quần lót xoa xoa cái thảo nguyên. Nhưng không được. Buổi tối đó lãng xẹt. Hai đứa ngủ hai góc sofa. Đàn ông thiệt chán mớ đời . Đòi không được là rồi như đứa con nít, mặt mày sưng sô thô sượng. Chẳng bao giờ biết cho đàn bà con gái mỗi lần kinh hành là đau bụng, học môn ra tá lả. Người ngợm như một đống thịt bầy nhầy. Những lúc ấy là lúc mà nhi nữ tình trường cần sự thông cảm, cần một cái vuốt lưng, cần một ly nước. cần một ánh một chở che, cần một câu hát "*Này em thắp sao trời* . .."

Lỡ mà mình "Có" thì sao.

Không được.

Không được.

Không được.

Ba lần ba là chín không được.

***
Bộ "Có" dễ vậy sao.
Năm nay tôi đã hai mươi tư tuổi đời lẻ rồi chứ còn nhỏ nít gì. "Có" cũng được rồi. "Có" thì con trai hay con gái đây. Tôi thích con đầu lòng là gái. Rồi làm sao nuôi con. Không được đâu. Tôi và Đen chưa hề nói chuyện vợ chồng đám cưới bao giờ. Hai đứa quen nhau được gần ba năm. Tôi chưa có ý định dừng lại đây nhổ neo đóng cọc chui vô tờ hôn thú với Phạm Hữu Sang Đen người Nội Thành gốc Huế.

Còn chuyện học nữa. Có "Nó" thì làm sao đi học. Bụng phình ra ngó sao được. Rồi bảo hiểm sức khoẻ tôi còn chưa có. Đang chỉ biết tự tin vào vốn liếng đất đai thổ ngơi con gái gần hăm bốn cưa gãy bao nhiêu đĩa beefstead của hãng Harris Ranch. Ở xứ Mỹ này không có bảo hiểm sức khoẻ thì phải vác mặt mo lên sở xã hội xin oe phe. Oe phe chỉ nên dành cho những người kém may mắn, mấy người đông con, mấy người tị nạn mới sang, mấy con mẹ hút xì ke, mấy bà làm biếng, hay mấy con bé teen nát.

Tôi đâu thuộc vào một trong những hạng người nói trên. Nhưng tiền đâu để đi thăm bác sĩ dài hạn. Đẻ đái xong tiền đâu mua tả mua sữa mua áo quần mua nơ bím tóc diện cho con gái đẹp đi shop với mẹ .

Tương lai cũng có nước bay vèo xuống đèo số 5 Cali. Làm sao học xong cái bằng Cao Học Kế Toán rồi tiến hành giấc mơ làm việc ở chi nhánh nhà băng ở lầu thứ bốn mươi sáu trong buynh đinh Mayflower. Sanh đẻ con nít là sẽ dang dở nghề nghiệp. Đời mình không lẽ không rinh được một công việc cổ trắng lương cao mua một trăm đôi giày và có nhà trên đồi Pi như dự tính.

Không được và không được đâu.

Nhưng bây giờ tôi phải làm thế nào đây hả thượng đế. Cơn đau bụng cồn cào trồi bạo từ ba tuần nay. Tưởng có kinh, nhưng có kinh gì mà lạ qúa. Thường chỉ đau bụng chừng hai ba ngày là kinh ra lai láng không kịp ngắt xa lộ máu. Bây giờ thì từng cơn đau xảy ra sáng trưa chiều tối không cần biết tôi đang ngủ hay đang ôn bài thi, đang lái xe hay đang nấu ăn. Đã ba tuần nay rồi xa lộ máu đã tắt ngúm. Chưa bao giờ tôi ao ước trông thấy máu như lúc này. Những giòng sông đời "đến hẹn lại ra" như mưa tự nhiên từ trời nhả ra vào những ngày thiên thu hẹn hò. Máu huyết chảy li ri từ cái huyệt lộ trên cơ thể đàn bà con gái đã quen thân từng tháng một. Máu như mưa tưới phù sa nhắc nhở thời thế người phụ nữ đang sung mãn những mùa gặt tươi tốt. Máu tống tháo những cơn quải uể của thân xác cho sau đó nó phục sinh với nhựa sống căng tràn. Bây giờ máu trong người tôi đang tọng lại đâu đó. Sao máu ngưng tụ lại đâu đó mà tôi thì không biết nó đang dồn ứ lại ở khúc nào trong dạ con âm u.

Ôi mà sao bỗng dưng ra thế này. Buổi sáng tuyệt vời lăn tẩm với nắng vàng đầu thu của tôi đã biến mất. Tôi đứng dậy không nổi nữa. Lúc này tôi chỉ mong ai xoa bóp một lóng tay vào bụng cho tôi dịu bớt đớn đau. Tôi cần một *human touch*(1). Đen đang đi học. Tôi ước gì có sự hiện diện của Má. Những ngày còn nhỏ còn mới rỉ máu hoen kỳ kinh nguyệt phía dưới, chỉ cần bàn tay Má xoa xoa lên bụng là cơn đau trong dạ sâu của tôi êm dịu ngay.

Nước mắt tôi trào ra. Tôi kêu cứu đến âm thanh Má: "Con đau qúa Má ơi" Bắt đầu thì còn khẽ khàng. Sau đau qúa tôi phải ôm lấy bụng, nằm úp lên gối, và kêu thành tiếng nấc to. "Má ơi con đau qúa Má ơi".
Phải bò ra khỏi giường tự mình đi kiếm một viên thuốc dằn cơn đau này thôi. Đau gì mà đau qúa chịu không nổi. Tôi chạy ra phòng rửa mặt, kiếm hai viên thuốc. Bụng tôi trào lên. Ực Ực Ực. Tôi nôn lên từng cơn, ói ra trên sàn nhà. Nhưng chỉ là những cơn ói oẹ với giòng nước bợn nhờ.

Tôi ngồi bệt luôn xuống bệ cầu. Cha mẹ ơi thê thảm qúa. Trong đời tôi chưa bao giờ thấy thân xác tôi nó hành tôi như lúc này.

Mình oẹ rồi mình bụm nước mắt nước mũi đang chày thò lò ngồi lom khom tự thu dọn bãi chiến trường. Một tay cầm miếng giẻ quơ qua quơ lại cái sàn nhà. Một tay cầm giấy tít su hỉ mũi và lau nước mắt mình.

Ơi ai ơi. Làm ơn cho tôi một bàn tay để tôi níu vào cuộc đời.

Đói. Nước mắt trào đã rồi làm như trong cái mũi cái họng nó nư nư. Nhưng dưới cái bụng thì như có những móng tay cào rách dạ con thèm một tô canh chua cá lóc rực rỡ những miếng

khóm vàng ngư. Tôi kiếm mì gói Tung Kee lót bụng. Cạn khô nước mắt. Nỗi ê ẩm buồn bực hất ra khỏi người rồi.

Sau đó lò mò nằm dài ra trên sofa lúc nào không hay.

Tôi nhắm mắt lại tính nhẩm, từ Lễ Lao Động đến nay là gần hai tháng. Nếu bị dính bầu thì như vậy là kỳ trứng rụng vào hạ tuần tháng chín. Hạ tuần tháng chín, một tuần, hai tuần, ba tuần, bốn tuần.

Nếu có thì "Nó" đã được một tháng rồi.

***
Tôi mở mắt ra bất ngờ nhìn ngay vào khung hình Đen để trên chóp kệ sách kê trên chiếc bàn trong phòng. Thuở Đen còn học ở Xứ Vạn Hồ. Đen đeo kính trắng, tóc hơi dài, mặt hốc hác, còn ốm o trong chiếc áo lạnh bốn túi đứng giữa một rừng tuyết trắng Minnesota.

Tôi vói lấy cái điện thoại ở đầu giường và gọi vô sở làm của tình lang:

- Đen hả. Đang làm cái gì đấy.

- Mới đi họp về. Sao. Có gì lạ không cưng.

- Ừm. ừm. Có mà không biết có không.

- Nói cái chi nghe lạ rứa. Ăn sáng chưa hay là còn trên giường.

- Không. Đang ngồi chồm hổm nói điện thọai đây nè.

Câu chuyện chấm dứt sau hai phút nhưng tôi không nói được gì hơn là nói lòng vòng cái hoá đơn tiền điện thoại bị ai chơi, dùng số của Đen gọi liên viên lên đến gần bảy trăm đô la. Không nói được gì với Đen cả. Đen đực qúa. Mà mình thì chưa rõ chuyện gì đang xảy ra trong người nên nói ra không được. Mà chàng thì không bao giờ nhạy cảm đủ để đoán ra mình đang lo thấy tía để hỏi thăm mình lấy một lời.

Một lời thăm hỏi thôi. Không ai thân tặng tôi một lời thăm hỏi vào lúc này. Tôi mơ một lời hỏi han trong lúc này như mong thấy kinh kỳ hãy mau mau xuất hiện.

Tôi gọi điện thoại đến nhà Lệ và hỏi thăm nó có bao giờ bị đau bụng như vậy. Đau chứ, Lệ nói. Mỗi lần có kinh đau lắm nó phải uống Midol thì mới chịu nổi. Lệ cũng còn độc thân và đi học như tôi. Câu chuyện không tiến xa gì hơn là những cơn đau tiền kinh nguyệt .

Tôi gọi điện thoại cho bà chị họ ở Thị Trấn Xoài. Bà đang trông coi một cửa hiệu điện tử. Chị khoẻ không. Đếch khoẻ, dạo này đau cái bả vai. Khi khám bác sĩ ổng nói cái xương vai hơi lệch. Chán mớ đời. Đau dữ không. Tôi hỏi. Đau lắm mày ơi. Bà chị thứ Ba trả lời. Đau mất ngủ luôn. Mỗi đêm tao ngủ được chừng hai tiếng. Đau làm sao. Đau đếch chịu nổi. Đau giống có kinh không. Không. Đau trên vai còn có kinh hay rong kinh thì đau bụng dưới. Mày nói cái gì mà như con mớ ngủ. Đau bụng khác với đau vai. Sao giống nhau được.

Bà chị họ chỉ thêm được chữ "mất kinh" vào cái đại gia đình "đau" tôi đang tra hỏi. Nhưng tôi không tìm thấy thêm được lời chia xẻ nào về điều tôi muốn tìm hiểu.

Mà thật ra tôi không biết mình đang tìm câu trả lời nào. Tôi không thể nói với ai. Tôi đang đau mà không biết tại sao đau. Tôi đã mất kinh gần một tháng nay. Trời ơi. Tôi ước là tôi có cái Lu Ước. Tôi hú vô trong Lu nỗi lo lắng của tôi lúc này. Và rồi Lu thần sẽ cho tôi những câu trả lời.

Lần đầu tiên trong đời tôi mới biết phải giữ gìn bí mật là một điều kinh khủng qúa. Tại sao tôi phải giữ bí mật này . Tôi không thể hé môi với ai. "Nó" là cái gì trong bụng tôi. Làm ơn cho tôi biết "Nó" là cái gì. "Nó" là một cái gì bí mật khiếp đảm. "Nó" chiếm đoạt hết tất cả mọi li ti tế bào trong con người tôi lúc này. Tôi không còn là tôi. Cái bí mật trong bụng đang điều hành hết mọi thứ trong tôi.

Cơn đau bớt quặn thắt nhờ hai viên thuốc Aspirin.

Ồ lỡ mình "Có" mà đi nốc thuốc Aspirin rồi thiệt hại gì đến "Nó" không. Báo chí mới đây đăng hà rầm có thai mà dùng Aspirin coi chừng sanh con ra bị hội chứng Rye gì đó.

Thôi! Đừng suy nghĩ gì thêm nữa.

Sao biết mình "Có".

Từ hồi nào đến giờ mình vẫn ngừa theo kiểu Yoyo mà. Đã bao giờ bị dính đâu. Chắc không sao đâu. Mang bầu đau kiểu khác. Chắc không đau giống kiểu mình đang đau. Mà cũng không biết mang bầu thì đau kiểu gì. Có bao giờ ai nói cho mình nghe đâu.

À mà cái ngực sao căng căng đau đau đây nữa nè. Tôi bấm lên hai núi lửa đang thơi kỳ nung nấu lò cừ.

Chạy lại trước tấm gương lớn trước buồng treo áo quần, tôi cởi tuột váy ngủ và chiếc xì để chúng rơi xuống sàn nhà, rồi tự đứng ngắm mình trong gương. Cái bụng đau đau nhưng đồng bằng của bụng thì phẳng lì. Đâu có thấy gì mà sao đau ngắt người thế. Tôi ưỡn eo vặn người qua vặn người lại. Hai núi ngực tự dưng căng cứng. Tôi đưa hai tay lên xoa nắn vòng quanh ngực. Chung quanh bầu vú căng tròn cứng mọng thế này chắc mấy người đi giải phẫu thẩm mỹ nâng ngực cũng chỉ được tới cúp này. Tôi ngắm nhìn cơ thể mình trong gương. Thân hình tôi vừa vặn. Tôi xoay người. Mông hơi nhỏ nhưng dáng dấp lúc này sao trông đều đặn bắt mắt hay sao ấy. Ngực căng, đầu vú non hồng, eo thon, mông tròn, da ương mịn. Chưa bao giờ tôi thấy vóc dáng tôi mơn man như lúc này. Mấy con mẫu trong tờ Playboy đầu giường kia thì cũng cỡ bằng tôi bây giờ đấy. Trời đất! Đang khóc lóc lo sốt vó vì cơn đau bụng. Giờ đứng cởi truồng ngắm mình trước gương và tự nhận là cơ thể mình đẹp tuyệt vời. Quái đản tôi chưa!

AAAAAAAAAAA . Tôi bỗng muốn té nhào. Tôi bỗng muốn la. Tôi bỗng muốn hét lên cho sập nhà. Tôi bỗng muốn chết. Tôi bỗng thui chột cái mặt mình đi. Tôi bỗng muốn biến mất vào nơi chốn nào đó để không còn nhìn mặt mình nữa. Tôi bỗng thấy tôi đúng là con đĩ ngủ với trai chửa hoang mà chả biết hậu quả như thế nào. Thật là khốn nạn. Làm mà không tính.

Rồi làm cái gì bây giờ!

Tôi mặc áo choàng Kimono rộng của Đen, bước ra rồi lại bỗng thấy mình ngồi thù lù một đống trên sofa. Định đi sấy tóc rồi đi kiếm gì ăn. Nhưng khi nhìn lại đồng hồ thì mất phéng một tiếng đồng hồ nữa rồi.
Kéo cái díp quần din dưới mu rùa không lên nổi đồng bằng thảo nguyên dù đã cố gắng tóp bụng lại. Kéo. Một hai ba, nín thở, kéo.

Thôi rồi Lượm ơi!

Đúng là "Nó" rồi!

Uống vội ly nước cam xong tôi ra xe nổ máy. Cái xe Ford cà rịch cà tàng mở hai ba tăng mới xịt xịt nổ.

***

Trời vừa chớm thu. Bên ngoài qúan những chiếc lá vàng bắt đầu rụng. Màu lá trám gấc đỏ lừ, tươi, nhìn thật tuyệt. Những mảng lá vàng sóng sánh như một hồ rượu thu. Những chú sóc lượn lên lượn xuống trên thân cây. Tôi ngồi ngó. Ước gì tôi cứ ngồi ngó mãi thu vàng như thế này cho hết chiều nay.

Tờ báo Duois Time nằm ưởn người trên mặt bàn. Tôi đặt ly cà phê xuống bàn và gồi bịch xuống chiếc ghế nệm da lạnh. Không đọc cũng phải đọc. Qúan cà phê giờ này đã khá đông bọn sinh viên ra đây xập xình ăn trưa. Hai đứa con trai và một đứa con gái làm bánh mì và bán nước làm việc và tính tiền không ngưng. Những kẹp bánh mì nguội rẻ tiền cho qúan sinh viên và ly súp nhỏ được chiếu cố tận tình.

Bọn sinh viên da màu ngồi riêng. Tụi Iran đông cử nhất. Chúng đang chúi mũi bàn chuyện ông hoàng Shah sắp xuống.

Tin trang một. Toàn là chuyện ì xèo vụ tranh cử tổng thống. Trang hai hình tài tử xi nê Hollywood và chuyện quanh đời họ. Lật qua trang địa phương. Toàn là tin biểu tình. Đòi Shah xuống. Đòi Marcos đi. Tôi dợn tay. Cái bụng quặn lên. Bịch. Cái bánh donut trên tay rơi xuống đất. Tên con trai râu ria đen xồm ngồi bàn Iran lượm dùm cho cái bánh vất vào thùng rác và ngó tôi ái ngại: Bé có sao không?

Không sao . Tôi trả lời và rán nở nụ cười. Tôi ngồi xuống. Đau gì mà lạ thế này. Đau phía dưới . Mà lại đau từng cơn rồi nghỉ. Rồi lại đau tiếp. Hay là...

Tim tôi bỗng đập thình thịch. Nếu đúng như thế thì sao . Tôi cúi xuống uống một ngụm cà phê và lật tờ báo ra như đang xem tiếp bản tin trên báo. Nếu đúng như thế thì Nam mô a di đà phật.

Phía trên cửa sổ của qúan, bức tường treo đầy hình những tấm áp phích các cô gái ăn mặc theo thời trang 1960, mi ni cong mông vú nẩy. Tôi nhìn lên bức ảnh cô gái mặc cái áo tắm lá cờ Mỹ trồi lên từ mặt nước biển cười toe với bảng hiệu "*Life, Liberty, and the Pursuit of Happiness*"(2)

"Giấc Mơ Mỹ" Hừm. Tôi không phải là con nhỏ trong tấm biểu ngữ. Nhưng tôi có mơ những thứ như con nhỏ mơ không? Tôi là đứa con gái Việt Nam hai mươi mí không biết đời sẽ trôi về đâu. Tôi chạy vắt cờ tị nạn sang Mỹ vào năm 1975. Chiến tranh là chuyện của đàn ông bày ra. Nhưng tôi bị vạ lây. Đời là những cú vạ lây này nối tiếp vạ lây nọ. Nếu mẹ tôi không sanh tôi ra đời. Tại sao mẹ lại đẻ con ra đời làm gì. Nếu không có chiến tranh Việt Nam những người Mỹ không đến Việt Nam thì bây giờ tôi đâu có đang ngồi ở đây. Tại sao các ông sang nước Việt của tôi làm gì. Nếu không có cái pác ty ở nhà Phước Trắng thì tôi đâu gặp Đen, giờ này tôi khỏi ngồi đây một mình co dúm như con vịt bị dội nước nóng sắp bị người ta cứa cổ làm tiết canh. Sống là lao vào những cái vạ lây. Tôi lao hay ai bẫy tôi vào.

Mà tại sao tôi bỗng giận và ghen với con nhỏ Mỹ kia. Tại sao con nhỏ có thể mạnh dạn giăng cái biểu ngữ kia còn tôi thì đang muốn tan như cục nước đá biến xóa mất sự có mặt của mình trên cõi đời này. Tại sao tôi đang kẹt cứng giữa những lằn ranh sợ hãi và lo lắng thế này. Ai ướp cục lo sẵn trong lồng ngực tôi. Ai lót một cuộn sợ trong dạ tôi. Ai ai ai và ai? Tôi phải mạnh mẽ lên. Sợ cái gì chứ. Lo cái gì chứ. Tôi ngồi thu lu đây một đống chờ đợi mơ hồ một điều gì đó vĩ đại sắp sửa xảy ra. Rồi tôi sẽ như thế nào. Ngày hôm nay tôi không còn là ngày hôm qua. Tôi thực sự lo lắng qúa. Chao ôi! Không biết chuyện gì sắp sửa xảy ra. Cho tôi mất thây như cục nước đá tan biến đi. Tôi không muốn hiện diện nữa. Tôi kẹt giừa cái gì mà kinh khủng còn hơn Việt Nam kẹt giữa các đế quốc Nga Tàu Mỹ trong cuộc chiến Cọng Sản nữa. Kẹt một cái gì đó tôi không biết. Sợ hãi và lo lắng vì tôi hay vì ai? Ôi nếu không có thiên hạ tôi cứ tì tì tà tà. Một cục nư bỗng chơpù nhá ngang đầu "Có" thì đã sao. "Có" thì cũng được chứ đâu có sao. Nếu chỉ mình tôi, chả có gì phải sợ nếu tôi "Có".

***

Tôi nghĩ nhiều về Má tôi. Một mình Má đẻ ra chín đứa con. Chín đứa lận. Trời ạ. Chín nút. Chín con. Chín cái núi lửa.

Theo lời Má tôi kể lại, khi má sanh tôi ra thì bà không còn sữa cho con. Trên tôi những sáu anh chị uống hết sữa của Má. Má sanh con năm một. Ba tôi là lính làm kho quân nhu nhưng hồi đó chưa chôm được sữa. Sau này khi Má sanh các em Thùy, Thu, và Mỹ thì ba lên chức quản kho, nên mới lấy được "sữa hộp có đường hiệu Ông Thọ" về cho các em uống dặm thêm.

Phần tôi lúc đó may mà người đàn bà trẻ hàng xóm gần nhà cũng vừa sanh con trạc tuổi nên tôi được bú nhờ sữa của bà ta. Có lẽ vì vậy vì vậy mà sau này tôi rất thích sang nhà thím Trường chơi. Dù tôi vẫn nhớ Sáo, con gái của thím Trường, dữ dễ sợ. Nó thường hay tát vào mặt tôi, cấu vào da tôi đến chảy máu, mỗi khi nó tức giận chuyện gì. Tôi hay nhịn nó, bỏ chạy về nhà méc Má. Má tôi bảo thì đừng sang nhà nó chơi nữa. Nhưng được ít hôm, tôi lại lò mò chạy sang nhà nó chơi các thứ với hai chị em Sáo và Én.

Có thể nói ngoài nhà tôi ra, không có nơi nào mà tôi biết rõ như nhà thím Trường. Nhà thím tôi tối. Những cánh cửa sao mà chúng nho nhỏ, lại hay đóng kín hoặc khép hờ. Nhà của thím hẹp. Vì ở khu phố nên nhà nọ sát vách nhà kia. Mặt tiền được bên nhà chồng thím trưng dụng bán hàng sắt thép. Một lối đi hẹp ra phia sau có cái giếng và chái bếp. Gia đình thím chiếm ba buồng dọc lối đi hẹp và cạnh chái bếp.

Thím Trường cũng sanh con năm một như mẹ tôi. Năm thím 30 tuổi đã có bảy con. Sáo, Én, Qúy, Thành, Công, Oanh, Yến.

Tôi nhớ nhiều đến cái buồng của thím Trường. Thím luẩn quẩn suốt ngày trong đấy. Cái buồng có đủ thứ mùi. Mùi nước tiểu con nít. Mùi mồ hôi áo quần lính của anh Năm chồng thím. Mùi sữa. Mùi cá kho. Mùi than. Mùi mắm ruốc. Mùi dầu nhị thiên đường. Nhất là mùi thuốc Bắc.

Những siêu thuốc Bắc mà mỗi lần uống xong thì thím hay phát cho những đứa con nào đang đứng chìa mỏ bên cạnh một phần táo Tàu khô. Siêu thuốc chỉ có 2, 3 trái táo khô đã nhão ra sau khi thuốc sắc xong. Mà mỗi lần sắc xong là ba bốn đưá con bu lại đòi ăn táo Tàu. Có khi chỉ được một hai quả, thím Trường phải phân tư bẻ ba ra phát cho đều mỗi đưá một xíu xiu. "Khiếp. Lấy cái cân mà cân" thím mắng con khi bọn chúng ghành ghè đứa được phần nhiều đứa phần ít. Nếu có mặt tôi, tôi cũng được hưởng ân huệ ké. Có những lần tôi mon men ở quanh đầu giường của thím vào đúng thời điểm chia táo Tàu, thím Trưởng nhìn trước nhìn sau để chắc mẩm là không có đứa con nào nhìn thấy, rồi mới trao nhanh cho tôi nguyên trái táo Tàu

khô, và nói: "Ăn lè lẹ đi. Không. Mấy đứa nó dzô. Nó thấy" . Những trái táo Tàu thuốc Bắc thuở nhỏ của thím Trưởng vẫn là những món quà ngon tuyệt vời mà tôi không bao giờ quên.

Táo Tàu thuốc Bắc hiện lên trong trí nhớ tôi cùng những tiếng rên la đau đớn của thím Trưởng. "Ui. Ui. Sao mà nó đau qúa." Ôi con ơi. Mẹ đau qúa." "Cháu ơi. Sao thím đau bụng qúa cháu ơi" "Đau đây nè." Thím hay xoa xoa quanh bụng dưới và nói. "Sao mà tui hay bị đau ở cái bụng dưới đây nè".

Mỗi lần thím Trường bị đau bụng là hai cái cửa sổ khép lại. Căn buồng tối thui. Thím ngồi trên giường, tóc tai bù xù. Dưới gầm giường là một bếp than hồng nhỏ xông lên liếp chiếu cói thím đang ngồi. Đủ thứ mùi bay lên theo sức nóng của lò than, Mùi khai khai nước tiểu con nít, mùi da thịt ướp dầu gió xanh của thím Trường …

Tôi hay sang nhà thím nên hễ thấy mấy cái cửa sổ khép lại, mùi thuốc Bắc xông lên, là tôi chạy tọt vô buồng của thím. Khi nào thím đau bụng là y như có mặt tôi. Hồi đó nhìn thấy mặt thím Trưởng đau đớn rên la từng cơn, tôi thấy sao mà đau kinh khủng! Tôi không hiểu tại sao trời bắt thím đau cái gì mà đau lạ thế. Bác sĩ thì chữa cũng không được. Mà thím uống thuốc Bắc hoài cũng không hết.

"Làm đàn bà khổ lắm cháu ơi" Có lần trong một cơn đau bụng, tóc tai rũ rượi rớt lung tung trên mặt, thím nhìn tôi và nói. Tôi nhìn thím Trường thấy cả cái lồng ngực và cái bụng của tôi tê tê theo những nét nhói sắc trên khuôn mặt ngây ngây của thím. Lần đầu tiên khi nghe và nhìn thím Trường tả, tối đó về nhà, tôi không ngủ được. Trong cái đầu nhỏ xíu của tôi, tôi chỉ muốn mình làm đứa nít gái mãi hoài. Tôi không muốn mình vừa mười bảy sừng trâu vươn một cái thành đàn bà để khổ đau như lời thím nói. Dù tôi chả biết khổ là gì. Có lẽ tôi sợ những cơn đau bụng, hơn là sợ khổ.

Đấy là buổi sáng tháng sáu lúc ông tổng thống Lẻ Loi vừa bị mất chức vì đảo chánh gì đấy. Tôi còn nhớ là tự nhiên nghe Đảo Chánh Đảo Chánh. Tổng Thống bị giết chết. Lính kéo về đầy sân Tổng Thống. Ba tôi và các bạn của ông chúi đầu cạnh la dô mấy ngày. Ổng không vào Toà Hành Chánh làm việc mấy ngày. Má tôi ra chợ thấy có nhiều cửa hàng đóng. Tụi tôi bị ăn hột vịt luộc và đậu phộng rang tối tăm mặt mày.

Những ngày đang mùa hè, ve sầu bay ran sau cây keo nhà tôi. Tôi đang đi tìm mấy con ve để bắt, thì nghe tiếng con nít oe oe và chiếc xích lô đậu lai trước nhà thím Trường. Tôi biết là thím mới ở nhà thương sanh em bé vừa về.

Tôi bỏ cành cây đầy lá có chú ve núp ở dưới khóm lá mà tôi vừa tìm thấy . Tôi tuột xuống cây, chạy sang đứng ngay trước cái xích lô ngó thím Trường và em bé.

Trời đang hè mà thím choàng cái khăn len ca rô màu mắm ruốc. Cái mốc rèm che chiếc xích lô kín mít. Mọi người gồm bà ngoại Sáo, hai ba chị em Sáo, hai người dì của Sáo tranh nhau ẵm em bé. Khi người xích lô mở rèm ra, thím mỉm cười xoa đầu tôi trước, khi thấy tôi đứng chực ngay đó. "Thiên Đường hả - ở nhà vẫn hay gọi tôi là con Thiên Đường - mặt dính cái gì vậy". Thím nói. Tôi nhìn theo thím Trường đi vào nhà. Sáo, con gái thím nói với tôi "Mặt mày dính lọ nghẹ" Tôi phải chạy về nhà rửa mặt thôi.

Nên tôi đứng tần ngần nhìn theo thím đi chầm chậm vào nhà. Tôi nhìn từ đằng sau và thấy cái quần đen của thím ướt như nhúng nước hết một mảng to sau đít. Trong khi cái băng ghế vải xích lô thì ướt đầy máu.

Khi thím Trường sắp bước vào nhà, tôi nghe người xích lô kêu to:

"Này. Bà ơi"

Bà ngoại của Sáo quay lại nói:

"Cái gì dzậy"

Xích lô chỉ vào cái băng ghế đầy tràn vết máu tươi và nói:

"Dính wá. Xui gì đâu"

Bà ngoại cuả Sáo mở kim bâu áo ra đưa cho xích lô hai tờ tiền giấy và nói:

"Con người ta mới sanh xong dzìa nhà. Mà ăn nói kì cục"

Chỉ còn lại tôi đang đứng chóc ngóc ngó ông xích lô lấy miếng rèm phủ lên chỗ vừa ngồi của thím Trường. Chú xích lô nhìn tôi, mặt nhăn như tai nấm mèo phơi khô. "Máu me ứ này. Xui thấy mẹ". Chú nói.

Hai bà hàng xóm vừa chạy ra nhìn mẹ con của thím Trường từ trên xích lô bước xuống. Một bà đang tay bế tay đút cơm con nói:

"Đồ mấy thằng cha đàn ông ăn nói gì lạ"

"Hổng lẽ đi đẻ cũng phải coi ngày." Bà kia nói.

Trong trí nhớ mén của tôi ngày đó tôi chỉ thấy khi người đàn bà sanh con không biết là ngày xui hay hên nhưng là một ngày đầy máu. Con bé đã nghĩ cái gì liên hệ đến máu là phải dú kín. Thím Trường là một người bình thường cũng kín đáo. Vậy mà ngày thím sanh con thì không làm chủ được máu me của thím nữa. Bằng chứng là khi thím bước ra khỏi xe xích lô đi vào nhà, tôi đứng nhìn theo hai giòng máu rỉ rả chảy xuống sau gót chân thím. Lệ mông. Hai giòng máu lệ chảy ra từ mông người đàn bà. Lệ đỏ thấm ướt chiếc quần sa tanh đen. Lệ bén xuống đôi bít tất. Lệ nhồm nhoàm luôn cả vào đôi dép thím lết không nổi bước vào nhà.

Buổi chiều ngày hôm sau trong khi cả nhà ăn cơm, Má tôi nói:

"Nghe như thím Trường bị làm băng nặng lắm thì phải"

"Làm băng là sao hả Má" Chị Xuân hỏi.

"Là bị sản hậu"

"Sản hậu là cái gì vậy" Chị Lan quơ đũa nói.

Chúng tôi bầy con gái há hốc mỏ chưa kip nghe lời giải thích của Má về làm băng với sản hậu là từ ngữ gì.
Vừa lúc ấy một người dì em gái của thím Trường tất tả chạy vào nói với Má tôi "Cô Nam, cô sang xem chị cháu làm sao ấy. Chị bị ra máu nhiều lắm"

Ngày hôm sau. Cả xóm tôi nhận được thím Trường chết trong nhà thương Tỉnh vì bị máu ra và bác sĩ ra sức chữa chạy nhưng cuối cùng vẫn không cầm được máu.

Buổi tối khi nghe thím Trường vừa chết trên nhà thương, tôi sợ qúa, ngủ không được. Rồi mấy chị em tôi đòi ngủ giường Má như lũ thỏ con mới ra ràn bám thỏ mẹ. Tôi đã nghe tiếng thở dài của Má trong đêm tối hủ hỉ với bốn đứa con gái bám chặt lấy Má. "Làm đàn bà đau đớn lắm các con ạ". Má tôi chẳng buồn giải thích tại sao thím Trường chết mà chỉ nói có thế. Tiếng Má nhỏ nhẹ trong đêm tối, và rồi chúng tôi có thể biết được nước mắt bà đang nhỏ giọt lăn trên má. Má khúc khúc hỉ mũi. Nghe tiếng khóc sụt sùi của Má, chúng tôi khỏi hỏi típ luôn.

Trong đêm có tiếng bầy muỗi vo ve ngoài mùng tơ trắng, và tiếng ba tôi ngáy như cóc gầm bên giường cạnh cái cửa ra vào. Má và bầy con gái chúng tôi lặng im như tờ. Khuya, khi tiếng rao của người đàn bà bán hàng rong ngân vang lần cuối rồi lịm tắt trong lòng phố hẽm, "Ai ăn hô ôôồồộộột dzịt lôồồôôôộộộnnn hôôôônnn", tôi vẫn chưa thể ngủ. Tôi nằm ngay nách Má, chị kế tôi nằm sát tôi, cứ lấn thật chặt, đòi ôm tôi và Má luôn. Tôi không thấy cái giường của Má có bốn chị em tôi rúc nách Má là chật cứng không ngo ngoe được. Mà làm như người tôi lành lạnh. Tôi nằm cầu mong nghe tiếng rao của người đàn bà bán hột vịt lộn, tiếng dép người khua dưới đường. Nhưng tất cả đã chìm vào yên tĩnh.

Đêm ấy trong giấc mơ, tôi đã thấy người xích lô hất cái miếng vải hoa rau muống nhuộm đầy máu tươi đỏ thắm vào mặt mình. Miếng vải như một thỏi nam châm hút tôi vào một đại dương đầy máu. Máu cuồn cuộn như biển mỗi mùa hè mấy chị em tôi ra ngoài ấy bơi. Tôi bơi trong một Thái Bình Dương máu. Máu đỏ nở thành một biển hoa rực rỡ. Và tôi bơi hoài bơi mãi trong biển máu ấy. Tôi bị những con sóng mạnh cuốn tôi ra ngoài khơi. Cái đít quần đen của thím Trường thành một bóng ma rượt tôi trên biển và tôi cứ phải bơi mãi bơi hoài để tránh cái bóng ma ấy. Tôi bơi mãi bơi hoài. Tôi thấy tôi đã kiệt sức trong biển máu và cái đít quần đen của thím Trường vẫn không buông tha cho đến khi tôi thét lên, giật mình, tỉnh giấc. Thấy mình còn nằm trong vòng tay Má. Tôi mừng húm.

***
Thế đấy mà tôi ngồi hoang tưởng mất hết hơn ba tiếng đồng hồ.

Ngồi trầm tư trong qúan cà phê về một kỷ niệm ấu thời. Khi nhìn đồng hồ thấy đã đến giờ phải đi khám bác sĩ. Quán cà phê bắt đầu rộn rịp lại với đám sinh viên tối ra ngoài campus kiếm cái gì lót bụng trước khi bắt đầu lớp học cử 6 giờ tối. Hai người bán qúan đã đổi ca chiều.

Sáng nay tôi đã định phải làm những chuyện như ra bưu điện gửi mấy cái thư đòi nợ của Western Bank, Chase Mouse. Vào phòng Toán hỏi lại xem ai cần mình kèm toán nữa không. Vào hiệu sách trong trường kiếm mua mấy tấm thiệp chúc sinh nhật cho Hằng con gái đầu của chị Niệm. Gửi ít tiền về cho chị Thảo làm giỗ Má tháng tới. Vậy mà tôi đã ngồi ì ra trong qúan nước này gần ba tiếng đồng hồ trơ mắt ếch ra không được tích sự gì cả

Phải vào đi tè cái.

Thôi chết . Sao mà mình đi tè nhiều qúa.

***
Có gì thì cũng sắp đi gặp bác sĩ ngay bây giờ mà.

Từ đây đến phòng khám miễn phi của trường đi bộ mất mười lăm phút. Nhìn đồng hồ còn hơn

một tiếng. Mình đến đấy sớm, đâu sao. Đến đấy chắc có cả đống giấy tờ phải điền. Chà mà đến sớm qúa, chờ mệt nghỉ. Còn gần một tiếng đồng hồ. Không lẽ mình chờ đến 45 phút. Lâu qúa. Thôi kệ. Đến cái Building Gym gần đấy có bãi cỏ trống và mấy cái ghế đá mình ngồi đấy chờ cũng được.

Vừa mới đi qua cái cafeteria là mắc chứng gì mà cơn đau bụng lại nổi lên khủng khiếp. Tôi cảm thấy như mình phải nằm sấp người cà da bụng xuống mặt đất thì mới bớt đau. Tôi chỉ muốn ôm bụng gập cong gập người xuống chống đầu gối lên cho đỡ đau. Tôi phải đi kiếm 2 viên Aspirine mới được. Đau qúa. Tôi không thể đi được nữa

Mike, một tên con trai học cùng lớp Acccounting 375 vừa đi ngang chào tôi:

- "Hai" An

Tôi phải rán nói:

- Oh "Hai"

Tôi thấy hai con mắt Mike trừng lên biên giới.

Tôi chảy nước mắt, ngồi chè bè xuống trên thảm cỏ xanh mướt của khuôn viên đại học. Tôi ép hai đùi thật chặt vào bụng.

Một con nhỏ Mỹ đen tóc thắt một trăm cái đuôi rết trên đầu, dừng lại và cúi xuống vỗ vai tôi:

- Mày có sao không? Nó hỏi.

Nước mắt tôi ràn rụa.

- Tao đau bụng. tôi nói.

Mỹ Đen nhìn tôi ái ngại, rồi nhìn về hướng toà nhà Sức Khoẻ đầu hồi mặt trời lặn.

- Có muốn tao gọi y tá ra đây khiêng mày đến đấy không.

- Không. Tôi có thể tự đi đến đấy một mình được.

Tôi cố gắng đứng dậy. Nhưng cơn đau vật tôi bệt xuống mặt đất. Mỹ Đen lật đật nâng nách tôi lên.
Người nó toát ra mùi thịt bằm trộn hành KFC và mùi thuốc bôi nách hiệu Lays

- Để tao đi với mày về phòng Khám Bệnh Trường

Tôi nương theo vòng tay vạm vỡ khoẻ mạnh của nhỏ Mỹ Đen. Mồ hôi vã ra mặt. Tôi đi theo sự dìu dẫn của Mỹ Đen.

- Àààáááááááá.....Tôi la lên.

- Chúng ta đến nơi rồi.

Mỹ Đen ngọt ngào nói bên tai tôi.

Bà bác sĩ mắt xanh. Mặt manh như miếng trứng chả mỏng tráng lật qua lật lại sáng chủ nhật. Nhìn thì thông minh sáng láng mà sao nói những lời u ám như sắp tận thế: "Cô chỉ còn vài ngày để quyết định. Trạm xá Jacklin trên đường Scott có chương trình "làm việc ấy" sáng thứ bảy này. Nếu không cô phải chờ đến thứ bảy tuần tới"

***

Tôi lết cái mặt mo không còn một chút son phấn ra khỏi phòng bà bác sĩ, ngơ ngáo nhìn quanh. Chả thấy người yêu tôi đâu cả. Hai ba đứa con gái và một cặp đang ngồi choán gần hết phòng đợi. Tôi kiếm cái ghế da nâu lạnh cạnh cái đèn mũ và cây dương xỉ bằng nhựa. Tôi vật người ngồi xuống.

Bồ với chả bịch. Cái lúc mình cần nhất thì chả thấy bồ đâu, thôi thì bịch xuống ghế một cái. Tôi ngồi xuống, mấy chục con mắt chung quanh giương cung mắt bắn tia sáng ngời vào tôi vì đã tạo ra một tiếng động mạnh.

Tôi đã gọi điện thoại về chỗ làm của Đen. Tôi đã thổn thức: "Đón em ngay" Không phải là giọng tôi đã khẩn cấp lắm đấy ư . Đen cũng đã nói: " Ok. Ok. Anh sẽ đến ngay"

Nhìn xuống chân cẳng không còn thấy vớ viếc đâu nữa. Đôi nilon đen lúc nãy đã nhét vào dưới chiếc ghế trong phòng bà bác sĩ. Rồi khi xuống khỏi bàn khám, tôi quên luôn chuyện mang vớ vào lại chân. Hai cái chân trắng hếu lạnh tanh.

Bây giờ thì chả có chuyện gì quan trọng nữa.

Từ phòng khám bệnh của trường ra và ngó quanh mong ngóng. Tôi đã mong thấy Đen ngay lập tức. Ước mơ thấy chàng ngồi nhìn tôi ngong ngóng và hỏi tôi một câu: "Có khoẻ không cưng "

Chuyện ấy đã không xảy ra.

Tôi lại phải đi thật vội vào cầu tiêu.

Nước tiểu của tôi tràn ra trên cái bàn cầu tiêu. Hình như từ hai tuần nay, đời tôi gắn liền với cái cầu tiêu đầy màu nước vàng.

Bây giờ đã biết tại vì sao.

Tôi lấy giấy lau đít chùi bàn cầu. Nước mắt nước mũi lại lã chã chảy xuống cùng nước đái.

Tự nhiên đời đang bình yên bỗng bà bác sĩ buộc tôi suy nghĩ nhiều qúa. Trời ơi sao đời có những lúc ép tôi nát bấy toàn thân thế và trí óc như thế này. Làm sao tôi có thể quyết định "chuyện ấy" đây. Đang có một triệu cục đá đè lên trên thân xác trí óc và linh hồn tôi. Tôi muốn chết đi cho rồi, để khỏi phải suy nghĩ gì nữa. Kinh khủng nhất là tôi không thể chia sẻ với ai. Tôi ghét sự bí mật thậm tệ. Tôi sợ hai chữ "bí mật" kể từ sau khi thấy ông tổng thống Nguyễn Văn Thiệu giữ bí mật về việc Mỹ bỏ rơi Việt Nam. Tại sao ông tổng thống Thiệu đã không chia sẻ bí mật ấy với người dân Miền Nam. Tôi nghe nói nếu ông tông tông chia sẻ điều ấy với mọi người thì dân Miền Nam xúm lại phòng chống Miền Bắc kỹ càng hơn. Miền Nam đã không bị Miền Bắc chiếm. Thì tôi đã không bị tị nạn sang Mỹ như bây giờ. Tôi không muốn giữ bí mật này chút nào cả.

Nặng qúa. Thân tôi đang ù trệ bởi một cục gì gì bên trong đây.

Tôi chỉ là một đứa con gái gà mờ. Đêm qua còn nằm mớ thấy mình đứng trong bếp mà tự nhiên nước rỉ liên tục từ những công tắc đã làm tôi khiếp sợ. Làm sao mình có thể leo lên nóc nhà để tắt vòi nước trên cao ấy. Bỗng Phạm Hữu Sang Đen xuất hiện làm tôi mừng húm vì Đen là đàn ông mới làm được những việc như leo thang lên nóc nhà để tắt một cái ống nước trên cao. Tôi thì sợ leo thang lỡ té rớt đau. Rồi tôi có cảm tưởng như chiếc xe thiết giáp kho quân nhu nghìn lượng ngày nào đậu trong trại lính của Ba Đen đang lăn từ từ qua người tôi.

Tiếng giày Đen hớt hải lẹp xép đến.

Tôi hầm hầm bước trước. Đen nói vọng theo:

- Đường kẹt. Kiếm không ra chỗ đậu xe.

- Ngoài đường Ten thiếu gì chỗ. Tôi nói.

Tôi đòi đi ăn hũ tiếu ở cái tiệm Tàu Chef Tien trên đường 28. Tôi ăn một hơi. Ngạc nhiên thấy sao cái đầu ráo hoảnh mà cái bụng đói kinh khủng và cái miệng thì bảo ăn đi ăn đi. Ăn xong cầm lòng không được, gọi thêm một ly chè sâm bổ lượng.

Một bụng no căng rồi mà tôi vẫn chưa mở miệng ra nói được lời tình cuối đáy thân xác với Đen. Cái mặt tôi vẫn im lặng đóng cửa quanh co với những tế bào phòng thủ. Tôi ra xe đòi đi về phòng trọ ngay. Trên đường về, Đen nói chuyện ở sở làm chiều nay Đen mới phải cho một đứa tính tiền ngoài quầy bán máy radio nghỉ việc.

Tôi buồn ngủ hai mắt ríu lại. Bây giờ thi tôi lại thấy người tôi như mang cả một nghìn tấn nước. Tôi bước không nổi nhưng tôi phải vào phòng vệ sinh trút bầu tâm sự. Tôi vin tay vào tường và lết vào cầu tiêu. Xong ra chui ngay lên giường ngủ. Vừa nằm bẹp dí xuống giường cơn đau dưới bụng lại oằn thốc lên. Tôi gọi Đen: Anh à, anh xoa xoa vào đây cho em chút. Đen vẫn mặc nguyên áo bỏ trong quần. Về đến phòng nãy giờ mà quên chưa thay áo quần. Chàng ngồi ở mép giường, thõng hai chân xuống đất. Xoa hai tay nhè nhẹ lên mảng da bụng căng cứng của tôi. Tôi dịu cơn đau.

- Có chuyện này, em muốn nói với anh. Tôi nói

- Em khám bệnh trong trường ra sao. Đen nói.

Chúng tôi im lặng khoảng một phút.

- Em có bầu.

Tôi nhắm mắt lại và nói.

Khi tôi mở mắt ra tôi thấy Đen đang cúi xuống nhìn cái thảm nhà. Hai tay chàng chắp lại dấm dúi trong háng.

Tôi còn nhớ tôi chép miệng, nhìn Đen rất khẩn khoản:

- Anh. Giờ làm sao đây anh. Tôi nói.

***
Bỗng dưng câu ca dao Má tụng cho bầy con gái năm xưa hiện ra lồng lộng trước hai đùi chân khép hờ này. "Đàn ông vượt sông vượt biển có chúng có bạn. Đàn bà vượt cạn chỉ có một mình" Tôi cô đơn nằm ngó cái trần nhà và nước mắt tôi trào ra. Không có ai với tôi chiều nay. Tôi một mình với tôi một đời. Tôi phải đối diện với cái hang sâu thẳm đen ngòm u tối nhất của hồn mình.

Tôi nên phá hay nên giữ "Nó".

Má ơi. Má ơi. Má ơi.

Câu ca dao ngày xưa Má đọc là Má ám chỉ lúc lâm bồn loài người. Người đàn bà phải cô độc trải qua cơn đau một mình. Còn tôi bây giờ không rơi vào kinh nghiệm ấy, mà tôi đang bị dí súng dẫn lên đọan đầu đài khác. Tôi thấy mình đang bị trói tay dẫn ra pháp trường. Kẻ lăm le chực bắn tôi trước hết chính là tôi.

Tôi tự hỏi mình.

Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ. Bỏ hay giữ.
Bỏ hay giữ.

"Nó" là ai đây. Một vệt máu tươi nồng hoen mảnh giấy Rosee trắng rỉ ra sáng nay trong lúc lau cửa mình. Một cục huyết bầm hằng tháng ọc ra từ cái háng âm u đớn đau này. Một mảnh hình hài chưa thành. Một sinh linh. Một nhân mạng. Một mơ hồ. Một thế giới. Một vũ trụ. Một điều có thật. Một số không. Một lời nói. Một điều không bao giờ thành. Một định mệnh. Một điều không thật. Một dối trá. Một đứa con. Một vô nghĩa. Một con gái. Một con trai. Một nỗi kinh hoàng. Một địa ngục. Một chấm dứt. Một tội lỗi. Một tội ác. Một nông nỗi. Một quyết định đúng. Một không may. Một quyết định sai. Một sát nhân. Một chẳng đặng đừng. Một toà án. Một kinh hoàng. Một bí mật. Một không bí mật. Một tôi vô nhơn. Một tôi tội nghiệp.

AÀààááááááá..... Tôi ré lên. Tôi co quắp người lại. Tôi ôm hai tai. Tôi phải làm sao bây giờ ??????????????

***
Tôi đứng đợi trước thư viện thành phố đã hơn nửa tiếng. Thư viện mở cửa 10 giờ sáng.

Tôi đến sau tên Mỹ ma cà bông áo quần lếch thếch. Nhìn vào hắn là thấy một đống áo quần râu ria rậm rận di chuyển trên các vỉa hè trong các thành phố. Khi tôi đến, hắn đang ngồi chóc ngóc nơi bờ đá cạnh bồn hoa chờ đợi cửa thư viện mở.

Cái bồn hoa băng se tím nở toe rói trên những mảnh lá xanh no tròn. Đám đông đi thư viện công cộng bắt đầu lục tục kéo đến độ trên hai mươi người. Hình như ai cũng đi ngang hai bồn hoa nhìn một cái. Tôi ủ trong một đống áo. Cái bụng tôi trào trào. Tôi cũng đăm đăm mắt nhìn hoa. Má mẹ ơi lỡ có chuyện gì, tôi phải kiếm một chỗ để oẹ ra chớ. Tôi thấy thật xấu hổ vì bồn

hoa thì đẹp mà tôi thì đang nghĩ dưới những bông hoa xinh tươi và những chiếc lá xanh mơ kia là vại đất. Nếu tôi có làm sao thì nhờ có vại đất sẽ không làm tung tóe trên sàn. Thân thể tôi đang trào dâng trào dâng. Không còn xinh đẹp không còn tươi thắm . Hoa xanh hoa tím gì giờ này cũng quay mòng mòng trước mắt tôi.

May qúa. Cửa thư viện mở. Tôi nhào ngay vào phòng vệ sinh nữ trào một giòng nước chua ra khỏi cuống họng.

Tôi đọc thấy trong cầu tiêu trên bức tường sắt trơn láng màu trứng gà, có ai dùng mực xanh thon nhạt vừa mới viết :

Q. Who made you?

A. God made me.

Q. Why did God make you?

A. God made me to know Him, to love Him, to serve Him in this world and to be happy with Him forever in the next. God will not allow you to sink if you hold on to Him" (3)

Khi trẹo trái người vứt mảnh giấy vào bồn cầu, tôi chạm mắt vào cái nắp hộp thiếc trắng chứa những băng vệ sinh thúi. Trên mái thiếc nghiêng nghiêng lại thêm một câu nắn nót giòng mực chài đậm đà: "*Jesus don't even know me" John: 36.* (4)

Nước mắt nước mũi tèm nhem. Tôi ra soi mình trong gương phòng vệ sinh. Ôi tôi nhìn thật kinh khủng. Tôi không còn là tôi. Tôi trợn trạc như con khùng. Tôi xanh như trái ổi sần sùi. Ôi tôi phải làm sao bây giờ. Tôi ôm hai tay lên mặt. Nước mắt có rửa nổi tất cả nỗi run sợ lo lắng tôi phải trải qua hai ngày nay. Tôi khóc đã qúa nhiều.

Rửa mặt trong bồn toilet thư viện. Không son lên môi. Khỏi soi gương trước khi ra cửa. Tôi mò trong xách kiếm đồng trinh mười xu. Qua cái trụ điện thoại cuối phòng đọc sách dành cho con nít
Tôi bỏ đồng tiền vào. Tôi bấm số sở làm của Đen.

- Anh lại đón em ngay. Em đang ở thư viện chính. Em đau bụng chịu không nổi

Đen im lặng nửa phút rồi nói nhỏ:

- Em chờ chúc được không.

- Chờ bao lâu.

- Chừng nửa tiếng.

- Em đau qúa.

Vào lại cái cầu tiêu nữ lau lau quẹt quẹt cái mặt sưng đỏ chù vù như quả cà chua. Cám ơn những cái cầu tiêu. Mấy tuần qua tôi sống nhờ vào lòng kín đáo của những bệ phóng cầu tiêu trắng Made In America.

Vậy mà cũng lết lại bên mấy kệ và đi tìm sách. Những cái kệ gỗ ửng vàng nâu cao nghều

nghệu bình thường chẳng có gì đáng chú ý, sao hôm nay trông lạnh lùng và khô cứng dã man. Tôi đã không cầm giữ nổi cái đống tò vò đang ngổn ngang trong lòng. Tôi có một nhu cầu thôi thúc mãnh liệt là muốn xem những người khác nói gì về "chuyện ấy".

Tôi nhớ một đọan người nữ sinh viên trường đại học công giáo ở Newyork khi chọn lựa làm "chuyện ấy", đã viết lời cho bản điều trần như sau:

"Tôi phải nói với tôi rằng tôi là người làm chủ lấy con người tôi. Tôi là người làm chủ lấy thân xác và linh hồn mình. Thượng đế không phải là người quyết định số mệnh tôi. Mà chính tôi là người quyết định số mệnh của mình. Thân xác và linh hồn tôi là tài sản của tôi chứ không phải là tài sản của Thượng đế hay tài sản của Chính phủ. Chính phủ không có quyền làm chủ tôi, ra luật bắt tôi phải làm thế này thế nọ. Tôi là người quyết định thân xác và linh hồn tôi chứ không phải Chính Phủ hay Thượng Đế quyết định dùm cho tôi"

Qúa khứ của tôi thuộc về tôi. Hiện tại của tôi là của tôi. Tương lai của tôi là do tôi sắp xếp mà thành. Tôi cảm thấy tôi đã phải làm quyết định ấy đúng lúc."

Tôi. Tôi. Tôi. Tôi. Tôi. Tôi. Tôi. Tôi.

Toàn là Tôi. Tôi. Tôi. Tôi. Và Tôi. Tôi. Tôi. Tôi.

Một đống Tôi.

Tôi chỉ nhớ đống Tôi chình ình nổi cộm xón mắt trong bài viết của cô nữ sinh tên giả Sheila bằng tuổi tôi và kể y như cũng hơi giống tôi. Đang học Kinh Tế, có bạn trai cũng đang đại học. Hai đứa chưa nghiêm chỉnh tính chuyện hôn nhân. Và không có tiền. Đọc bài tả tình của cô này trong quyển sách Nhật Ký Thân Xác xong, tôi lại phải lết vô cầu tiêu xổ toẹt thêm một đống nữa.

Tôi mở cánh cửa chính của thư viện ra ngoài đứng chờ Đen. Năm phút mười phút trôi qua trong con mắt đờ đẫn trông ngóng. Rồi tôi đẹt đẹt trở vô trong thư viện, đến bên quầy báo tầng trệt, nơi hai mặt tường bằng kiếng có thể nhìn ra đường xe chạy. Kiếm cái gì đọc. Tôi bỗng lượm được một tờ báo Văn Nghệ Tiền Phong của ông Nguyễn Thanh Hoàng xuất bản từ Virginia. Trong mục rao vặt thấy thù lu bài Kinh của một nữ độc giả ẩn danh nào đó đăng lời cầu nguyện lẫn lời tự sự: "Xin Phật Bà Quan Âm tha thứ tội lỗi và độ cho con. Ngày 23 tháng Chạp này con phải đi mổ . Con đã phá thai năm lần. Con đã nạo 5 lần để bây giờ trong bụng có 5 cục bướu. Nẳm ồ a di đá bà dạ, đá tha đà đá da, đá địa dạ tha . A di lị đô bà tì . A di lị đá tất đam bà tì . A di lị đá tì ca lan đế . A đi lị lá tì ca lan đá . Đà di nị đà da ...."

Tôi cảm được chiếc xe của Đen đang trờ tới phía ngoài đường chính. Tôi vứt tờ báo Văn Nghệ Tiền Phong một cái phẹt xuống mặt bàn và bước ra khỏi thư viện .

***
"Nó" là gì?

Tôi không hình dung ra được "Nó" là "ai" ?

Khi chỉ chớm nghĩ về "Nó" là tim tôi đánh thình thịch. Tôi phải lấy hai ngón tay che lỗ mũi và che miệng. Còn ngón tay cái bóp muốn méo sẹo hàm dưới cho tim đỡ đánh lô tô.

"Nó" đang trong bụng mình.

Cục máu.

"Nó" là cục máu.

Nhưng cục máu nhỏ sẽ từ từ phát triển thành chân tay đầu mình mặt mũi.... Ôi trời đất ôi. Không dám nghĩ tiếp.

Hình như điệp khúc này diễn đi diễn lại trong nhiều đêm tối.

Đêm ơi.

Người tình đê mê vẫn tiếp tục rọi đèn bin đút đầu vào háng tôi trong những đêm đen. Và tôi vẫn tiếp tục ham muốn. Hình như tôi còn ham muốn nhiều hơn thường lệ. Tôi nồng ấm và trơn mướt vũng sâu nghe thân xác ân cần mời gọi. Tôi cần Đen nhào lộn trong tôi để tôi không thấy lẻ loi. Để tôi thấy cái bụng dưới của tôi hiện nay là tài sản của cộng đồng, của Đen, của "Nó", của mấy ông mấy bà bác sĩ và y tá, của mấy cái phòng khám, của những nhà lãnh tụ chính trị, của bộ y tế .... Giống như mấy quyển sách trong thư viện đã mớm cho tôi ý tưởng. Cái tử cung âm u của tôi đây này. Làm ơn đến dự cuộc mít tinh trong dạ con tôi cho tôi đỡ sợ hãi đỡ run rẩy vào lúc này.

Một giờ trưa ngày thứ ba. Hai đứa lổn nhổn trên chiếc giường. Đen để nguyên áo sơ mi trắng trong quần ka ki đen nằm sấp cong một đường mông mà có những lúc tôi nhún nhẩy trên đấy. Chàng nằm im như con rắn già hết lực trong khi tôi ngồi tựa lưng vô tường run lập cập như con mèo nhúng nước.

- Làm sao bây giờ. Tôi nói.

- Anh không có việc chắc chắn. Đen chúi đầu xuống gối và nói.

- Phải làm sao bây giờ anh.

- Chưa đám cưới.

- Vậy là làm sao hả anh.

- Tụi mình không đứa nào có cái chi trong tay cả.

- Anh nói gì.

- Anh nói vậy. Nhưng .... tùy em.

Tùy cái con khỉ. Giờ này đầu tôi tê đặc. Còn nghĩ suy gì được nữa đâu mà biểu tùy tôi. Ai định dùm tôi đi. Ai dắc tôi đi đi. Ai kêu tôi làm gì tôi làm nấy.

Tôi ngồi phóc dậy khi chuông điện thoại reo.

- A lô.

Giọng đầu dây bên kia là giọng của Bill, xếp của Đen:

- Có Sang ở đấy không.

Tôi nhìn Sang Đen ngập ngừng.

Đen cầm điện thoại trên tay tôi.

- À được được. Sang Đen trả lời. Tao xin lỗi. Vì bạn gái của tao có chuyện khẩn cấp. Tao sẽ đến và sẽ hoàn tất việc đang bỏ dở nội trong chiều này thôi. Tao hứa chắc chắn . Tao sẽ đi ngay bây giờ.

Đen nhét lưng áo sơ mi trắng nhầu nát vào quần, nhìn tôi và ngập ngừng nói:

- Anh phải đi ra sở làm lại bây giờ.

Tôi nổi đóa:

- Anh chả tính làm sao cả sao .

Phạm Hữu Sang Đen im. Da mặt chàng nhăn dúm như trái bồ đào nát quẳng cho sóc gặm.

- Anh nghĩ sao.

Tôi nhìn chàng và nói một đống phụ đề sao sào sáo sào sao. Làm sao. Làm sao. Và. Làm sao.

Người thanh niên trước mặt xẹp giọng nói nhỏ nhưng rõ:

- Anh thấy ..... tụi mình chưa nghề ngỗng. Chưa có gì ..... thì làm sao ....tính .... Hay em đến ...

Một câu nói xuất hiện đúng lúc.

***

Sáng thứ bảy Đen đưa tôi ra khỏi phòng trọ lúc 6 giờ sáng.

Trời chưa bắt mầu sáng. Bình minh mắt nai ngà màu đùng đục. Sương thu nhả chút hơi lạnh nhờ nhợ đủ làm cho tôi quơ đại một cái áo khóac mềm London Fog dày cộm. Leo lên xe ngồi một đỗi lúc Đen quẹo xe thắng cái kít ở đầu con đường sắp ra xa lộ 101, tôi mới nhìn xuống chân và thấy thiếu vớ. Cái quần lót căng ních. Lại quên thay quần lót sạch để lỡ tông xe, người ta cởi quần áo ra thì thấy mình mặc quần lót sạch, giống như sách Mỹ dạy. Tôi cảm thấy như người tôi đang bốc mùi chua lặc lè.

Cuối tuần xe cộ trên đường thưa thớt. Hai đứa tôi mắt sâu hoắm. Thiếu ngủ. Đen pha ly cà phê Nestle. Khoác vội cái áo nỉ xanh lục, đội một cái mũ lưỡi trai thể thao đội banh Lakers. Trên xe chúng tôi im lặng suốt đọan đường bảy dặm rưỡi. Đen hỏi tôi có muốn dừng mua một cái bánh donut lót bụng không. Tôi nói không.

Khi đến nơi, tôi thấy xéo phòng Hộ Phá, có hai người đàn ông Mỹ Trắng râu ria đang đứng cắm hai cây thánh giá trước ngả tư đường. Một ông trung niên khoảng bốn bó mặc bộ áo đen như một vị linh mục truyền giáo xứ An Nam ngày xửa. Một người đàn ông tóc bạc mặc sơ mi trắng bỏ trong quần như một giáo sư dạy ESL. Hai người đàn ông đang loay hoay giăng mấy cái biểu

ngữ dưới những gốc cây phong cổ thụ: Tôi lỡ đọc thấy: "*Thou Shall Not Murder. How Do You Justify It. It's Not A Choice. It's A Child, Please, Don't Kill Me! Mommy*. (5)

Đen đậu xe gần cửa ra vào nhất. Chàng mở cửa và đưa tay đỡ tôi ra khỏi xe.

Tôi níu tay Phạm Hữu Sang Đen đi vào. Tôi có cảm tưởng người Đen nổi cứng lên một lớp áo giáp. Không biết là áo giáp gì. Tay Đen như một thanh sắt nướng chín lừ. Tôi níu vào một thanh sắt chứ không phải là một cánh tay ấm áp thường ngày. Đen ngẩng mặt câng câng. Hai mắt sắc sảo ngó phía trước.

Bên trong phòng lố nhố người nhưng im khủng khiếp. Bốn năm đứa con gái đứa dựa vai trai dứa đứng đứa ngồi chù u một cục. Hai người đàn bà trung niên. Ba người thanh niên đang chìa bờ vai cho những người con gái nào đấy dựa vào. Tôi chả biết ai làm việc gì. Nhưng thấy đông người hơn tôi tưởng. Tôi cứ tưởng chỉ mình tôi cô đơn trần thế đến đây sáng nay.

Hai con Mỹ non, mặt choèn choẹt. Chắc chúng chỉ vừa mười hai mười ba tuổi. Hai bà mẹ ngồi thù lù một đống bên cạnh. Mai mốt có con gái nhất định tôi sẽ không để xảy ra cảnh này. Sao làm đàn bà con gái khổ thân vậy. Đàn bà con gái chịu đẻ ra con một mình, phá thai cũng một mình. Đàn bà còn gái lãnh hết lãnh hết và lãnh hết.

Tôi nhìn sang Đen. Chỉ có hai đứa tôi là đầu đen. Sao sáng nay không thấy Mễ, không Mỹ Đen nhỉ. Ơ ơ sao chỉ mình tôi đầu đen. Tôi nhìn Đen buột miệng nói thôi anh đi về đi. Đen quay sang hỏi tôi em ở lại một mình có sao không. Tôi nói chắc không sao. Anh không muốn ở đây thì anh đi về đi cũng được.

Vậy mà Đen cũng hồn nhiên nói anh về chút xíu anh chạy ra ngay hoặc cần em gọi cho anh. Rồi Đen vội vàng mở cửa đi ra.

Là sao! Trời ơi sao chàng không chịu nhìn thấy là tuy tôi nói vậy nhưng không phải vậy. Tôi rất muốn Đen ngồi lại trong phòng cho tôi vin bờ vai trong lúc này. Tôi nhìn theo chiếc bóng Đen khuất sau cánh cửa khép mà thấy cả khối thân xác và tâm hồn mình như từ một bức tượng đồng bỗng đổ tan thành một khối chất lỏng nhão nhẹt không hình thù lên sàn nhà. Tôi cảm thấy có giòng nước đang rỉ ra phía dưới. Không biết là máu hay nước đái.

Tôi không khóc. Nước mắt tôi ráo hoảnh. Không có đứa con gái nào khóc trong lúc này. Mặt đứa nào cũng là mặt chiến sĩ đang xông pha mặt trận.

Bỗng một tiếng chửi thề to. *Fuck you*. (6) Một người đàn bà Mỹ Trắng trung niên chợt hầm hầm đứng dậy bỏ ra ngoài. Tôi không kịp nhìn mặt. Từ phía sau bà ta mập mạp. Mang đôi dày thể thao cũ, không vớ. Tóc cột túm giống tôi. Chiếc áo khoác ngoài rộng thùng thình. Cái dáng mạnh mẽ xô cánh cửa một cái rầm.

Đấy là một căn phòng như bất cứ phòng khám bệnh nào khác.

Tôi được trao cho một cái áo khóac ngắn không nút. Cô y tá người Phi nói tiếng Anh giọng Ấn bảo tôi tuột hết áo quần ra đút vào cái túi ni lông và chỉ mặc chiếc áo choàng này. Rồi nằm lên kia kìa.

Cô ta chỉ cái giường cao thấp chênh lệch dành cho bệnh nhân.

Tôi ngồi lên chiếc giường. Chiếc giường cứng ngắc nước tiểu muốn trào ra. Không lẽ mang

quần vào lại để đi ra ngoài vào toa lét. Tôi đang phân vân thì cô y tá mang một đống khăn vào" Ngay đây nè" Cô ta chỉ một cái cửa vào cầu tiêu.

Tôi bị chỉ định là phải nằm ngữa lên giường nhìn trần nhà có hàng bóng đèn trắng đục mờ.

Phòng bệnh gì mà không mùi nhà thương. Không mùi những lọ thuốc. Không mùi y tá. Không mùi nệm. Không mùi gì hết trơn. Tôi chỉ thấy ấn tượng là một màu trắng và sự trống rỗng không giao tiếp giữa con người và đồ vật trong căn phòng này.

Căn phòng cũng không một đồng hồ treo tường.

Ông bác sĩ da trắng rất trẻ bước vào. Đeo kính gọng vàng rực rỡ. Gấy ốm trông cực kỳ trí thức và thanh nhã. Tôi nhìn ông mà thoạt nghĩ: Ai có thể tưởng tượng được người bác sĩ có dáng mạo thanh tú trẻ trung đẹp trai như thế này mà sáng này làm những .... 1, 2, 3, 4, 5... .. Tôi không dám tiếp tục đo so số người đang chờ phòng ngoài. Một mà thành hai.

Ông ta đi vào vòng đầu. Sờ trán tôi và hỏi mọi chuyện Ok chứ.

Tôi gật đầu.

Con y tá người Phi mặt đen sì một cục lầm lì đè cánh tay trái tôi ra và thọc một ống kim chích chuyền nước biển vào. Trời ơi ai nào biết trong bình nước treo lủng lẳng kia có thứ thuốc nào ở trỏng. Nước biển hay nước khử người hay thuốc sát thai.

Khi con y tá ra khỏi phòng đế tôi lại một mình trong phòng với những tiếng tích tắc của bình thuốc đang trôi vào trong cánh tay tôi, tự nhiên trong trí óc tôi bắt đầu hiện lên hình ảnh thím Trường nhắm mắt trong cỗ quan tài và má tôi đã bế đứa con của thím đứng bên cạnh. Tôi cũng đang nằm nhắm mắt bất động. Khác chăng sự đổi ngược kết thúc. Sống chết đổi vai nhân vật. Tôi sống "Nó" chết. Thím Trường chết "Con" thím Trường sống. Sống và chết khởi đầu và kết thúc ở cái lỗ đen đang được trợ lực mở ra tanh banh phía dưới. Là cái gì nhỏ bé riêng tư kín đáo của con gái đàn bà, nhưng đồng thời là nơi mà những tha nhân thứ hai thứ ba phọt ra lội vào sôi động ồn ào tranh dành chiếm đất đóng cọc đè bẹp hết sự riêng tư tôi.

Riêng tư! Hm. Má ơi, bài học lớn lao về sự riêng tư đang dạy cho con biết một điều. Riêng tư là bài học đắt giá nhất cho tất cả những đứa con gái đàn bà trên thế gian. Có cái chỗ nào riêng tư nhất bằng cái lồn của mình hả má. Đứa con gái nào mà không từng thấy đấy là chỗ kín đáo, đấy là nơi mình muốn che giấu nhất nhất. Là cái vùng siêu nhạy cảm của cả thân xác và linh hồn mình cho nên mình muốn dú nó nhất nhất. Nhưng hỡi ơi có một ngày tha nhân ùn ùn kéo đến đại hội nơi ấy. Rồi tha nhân chỉ muốn hiện diện ở cái nơi kín đáo riêng tư nhất nhất ấy thôi. Những tha nhân thứ hai thứ ba xuất hiện. Rồi nhiều tha nhân khác tham dự vào việc banh háng đứa con gái ra, nhìn, sờ, vọc, hôn, đụ, hút, cạo, mổ, lôi, dày xéo... Ôi linh hồn và thân xác con giờ phút này đang nằm trên đoạn đầu đài cho tha nhân tra tấn một, mà chính con tra tấn con còn gấp trăm lần. Má ơi con cần bàn tay của Má rộng lượng chở che con trong lúc hoạn nạn gian nan.

Có Đen đã vòng tay cho tôi níu đi vào căn Hộ Phá. Hình như tôi có len lén nhìn qua Đen. Tôi thấy Đen bỗng giống như cái hình ba Đen hồi còn đi lính ở Việt Nam. Ba Đen là một Thiếu Tá Biệt Động Quân. Trong mớ hình Đen giữ. Tôi thấy có một tấm hình ông đang đưa tay lên "phắc chào phắc" một vị chỉ huy trong lúc ông được gắn huy chương sau trận hành quân Lam Sơn 999.

Tôi nằm chờ ông bác sĩ vào mà sao cái đầu tôi cứ tưởng tượng hình ảnh Đen câng câng mặt lên, đưa khủy tay cho tôi bám vào. Đen không mặc đồ lính. Nhưng sao lúc đó Đen giống ba qúa đỗi. Tôi tự hỏi cánh tay thẳng lạnh của ông ba Đen khi phắc ngang trán trong tấm hình ấy gồng cứng đến đâu so với cánh tay của Đen lúc dìu đưa tôi vào căn hộ phá này.

Chuyện nọ xọ qua chuyện kia. Trí óc tôi nhung nhúc đổi đơn vị canh chòi não. Tôi bỗng liên tưởng đến tác giả Giã Từ Vũ Khí Hemingway. Ông này viết chuyện Hills Like White Elaphants mà tôi đã phải đọc và trả bài luận văn trong lớp Anh Văn 101 lúc còn học ở Santos Hills College. Những Con Voi Trắng. Tại sao tôi lại cứ nghĩ Đen là người gợi ý cho tôi làm việc này chớ. Khốn nạn tôi qúa tôi ơi . Đổ lỗi cho Đen. Chạy trốn tội lỗi mình. Tại sao tôi đã vào đây nằm trên chiếc giường trắng này. Ôi Hemingway. Ôi Phạm Hữu Sang Đen. Ôi Những Con Voi Trắng. Ôi Má. Thôi đừng nghĩ. Đừng nghĩ nữa. Bác sĩ đâu. Y tá đâu. Cơn thượng lưu luân lưu trong tôi bây giơ øtừ cái bụng lên đến tim lên đến đầu là một khoảng Trắng. Không phải là Những Con Voi Trắng. Mà là một khoảng Trắng. Trắng Trắng Trắng. Trắng suy nghĩ. Trắng nhúc nhích. Trắng cảm xúc. Trắng tình. Trắng lòng. Trắng thời gian. Trắng tôi rồi. Phút giây này tôi phủ tôi một màu trắng xô dạt cái cõi linh hồn không còn tri giác. Dường như tôi đang chầm chậm qua đời.

Tôi thấy ai như bóng thím Trường lướt qua bức màn không gian màu trắng. Thím Trường, con muốn nhắm mắt lại ngủ một giấc ngàn thu rồi bay về cõi vĩnh hằng với thím.

Ông bác sĩ và cô y tá. Họ đè tôi nằm ngửa xuống giường. Vạch háng tôi ra. Nạo nạo. Xồn xồt. Âm u. Im ắng. Tê buốt. Thân xác nâm. Họ chỉ truyền lệnh cho nhau chứ không nói. Chỉ vài câu. Chừng sáu câu. Sáu câu vọng cổ trong khi banh ta lông ra cho họ nhìn, làm, vọc, chơi. Trời ơi! Má ơi! Nhớ ngày nào con còn con gái, Má đã dặn rằng làm con gái phải giữ lấy thân. Mà giờ đây thân con phơi bày như cái cục thịt bò được cắt tùng xẻo trên tấm thớt trắng bởi những bàn tay đàn ông đàn bà xa lạ. Má ơi lần đầu tiên những kẻ xa lạ chơi với cái thân con gái Má như chơi với một cục thịt bít trâu sống. Má ơi, con thấy như mình đang rơi tỏm xuống tận cùng đáy của đời sống. Linh hồn trí óc lương tri đạo đức thân xác con như đang vô giác vô tri vô hồn vô thỉ vô chung vô thân vô mệnh và con không còn có thể hiểu nổi chuyện gì sẽ xảy ra cho con. Má. Má ơi là Má ơi.

Xong. Ông bác sĩ nói. *Done (7*). Hết.

1. Sự va tiếp con người.
2. Sống, Tự Do, Và Đạt Được Hạnh Phúc. (Một khẩu hiệu được nhiều người xem là triết lý sống của Tân Thế Giới, của nước Mỹ . Chú thích của tác giả)
3. Hỏi: Ai tạo dựng nên bạn . Đáp: Chúa đã tạo nên tôi . Hỏi: Tại sao Chúa đã tạo nên tôi . Đáp: Chúa đã tạo nên tôi để biết đến Ngài, để yêu thương Ngài, để phục vụ Ngài trong thế gian này và để hạnh phúc với Ngài vĩnh viễn trong đời sau . Chúa sẽ không để cho bạn sa lầy nếu bạn nương tựa vào Ngài.
4. Chúa Giê Su có biết tôi là ai đâu . Phúc âm theo thánh John: đọan 36.
5. "Bạn Không Được Giết Người." "Làm Sao Bạn Có Thể Làm Sáng Tỏ Được Chuyện Này." "Nó Không Phải Là Một Chọn Lựa. Nó Là Một Đứa Con." "Làm Ơn, Mẹ Ơi, Đừng Giết Con."
6. Đ. M. Mày (tục)
7. Xong

Phụ đính: 6 chuyện cực ngắn

Lịch sử

Tôi theo ngành Tâm Lý Học ở San Francisco. Joe học cùng lớp. Joe gầy, người da trắng, tóc đen, cao, khuôn mặt như anh chàng Mễ thông minh. Câu đầu tiên Joe gây ấn tượng với tôi: "Vậy là cô muốn học để đọc xem trong cái óc của người khác nói gì hả." Joe giới thiệu tôi với Kit, con trai một tổng lãnh sự. Kit rủ tôi đến một bữa tiệc trong toà tổng lãnh sự một nước trên đường khu Japan Town. Tôi được dặn vì đấy là nơi đặc biệt chỉ dành cho con cháu cao cấp của toà tổng lãnh sự. Người lạ không được phép vào. Kit yêu tôi nên tráo tên tôi thành tên của người đạo Hồi.

Tối đó tôi sa vào tay ông Abel. Tôi đã linh tính ông ta biết tiếng Việt từ buổi gặp gỡ đầu. Ông khoảng năm mươi gì đó. Ông luôn mỉm cười và nói năng rất bặt thiệp, mặc áo màu cứt ngựa, cà ra vát đỏ rượu. Ông nhìn tôi nói khâm phục vì tôi nói sõi bốn thứ tiếng. Việt, Lào, Pháp, Anh. Những ngày sau ông đưa tôi đi ăn chơi ở những tiệm ăn cao nóc nhất thành phố San Francisco rồi sòng bài Reno. Tôi nhớ nhất lần ngồi trong tiệm ăn của một khách sạn sang trọng bên bờ biển Halfmoon Bay, ông Abel hỏi tôi đang vui điều gì vậy. Tôi nói tôi vừa gửi một bài thơ bilingual đến dự giải thơ của tờ Da Màu trong thành phố. Ông nói em muốn giải thưởng nào tôi sẽ lập ra giải thưởng đó tặng cho em. Tôi cười nói no way jose. Sau đó tôi trúng giải hai cuộc thi thơ của tờ Da Màu ấy.

Rồi ông bỗng biến mất không dấu vết. Chàng Joe hỏi tôi: "cô biết ông Abel sao ?"
Năm năm sau, tôi sang Washington DC chơi. Nhân vài buổi sinh hoạt cộng đồng Việt Nam trong thành phố, tôi được xếp ngồi gần một người đàn bà hơi quê quê gốc Bạc Liêu rất ít nói. Người đó là vợ của ông Abel. Người ta gọi ông là ông Ngọc Bảo. Ông cũng có vẻ là một cây đinh ở những nơi nào ông hiện diện. Tôi cố gắng nhìn ông như người không hề quen biết. Tôi ráo riết hỏi về quá khứ của ông với những người bạn trong thành phố.
Hai mươi năm sau, khi đi Thượng Hải tìm tài liệu viết sách văn hóa, tôi đã thấy tấm ảnh của ông trong thư viện của một đại học. Tôi bỏ nhiều thời gian săn tài liệu và được biết ông đang dạy tiếng Hoa ở đây. Tôi gầm mặt chúi mũi đọc một quyển sách như bị ma đuổi và thiếu điều muốn són ra quần.
Ông Abel Sarraut tên là Huỳnh Quốc Nam. Ông là một nhân viên tình báo cao cấp, tôi nghĩ. Cứ theo những điều tôi ráp nối, thì ông chính là người đã chỉ huy kế hoạch ám sát ông tổng thống nước tôi. Trong cuộc đảo chánh năm X, ông tổng thống nước tôi chạy vào

nhà ông Tàu để xin đi tị nạn Đài Loan, nhưng Albel Sarraut đã cho người bắn gục ông tổng thống trước nhà ông Tàu.
Một lần tôi về lại Washington DC, nghe người ta nói ông chết lâu rồi trong một tai nạn xe rơi xuống đèo Virginia.
Tôi gặp lại bà vợ của ông ở một hội chợ trong thành phố. Tôi không còn trẻ nữa để nô nức muốn khám phá về bà vợ của ông như ngày nào tôi đã ấm ức thôi thúc tìm hiểu cho bằng được niềm bí mật về ông Abel.

Hạ

Alice cao 1m8 to và đẹp như một bức tượng đồng Ethiopian. Alice chỉ mê đết các cầu thủ banh bầu dục. Mỗi lần Alice đết một anh đàn ông nào là lạ, Alice tìm tôi kể cho tôi nghe ngay. Alice biết tôi là nhà văn và rất muốn tôi viết sách về cuộc đời của Alice.
Dù trí tưởng tượng của tôi phong phú đến đâu, chúng cũng đã phản bội tôi trong lần tôi nghe câu kết luận về sự hoang tưởng tình dục của đàn ông khi Alice kể lại một kinh nghiệm.
"Little Old Man" làm bác sĩ ở một bệnh viện Nhi Đồng. Ổng dẫn tao đến một biệt thự trên đồi Santa Cruz. Mày biết phải lái xe vòng vèo từ dưới núi đi lên. Có thằng gác cổng Mỹ Trắng miệng nó hỏi ổng mà mắt nó nhìn tao vì tao là Mỹ Đen, mày biết rồi."
Nói tóm lại, Alice kể chuyện ông già 69 tuổi da trắng trưởng phòng bác sĩ bệnh viện, xếp cao cấp nhất của Alice rủ Alice về làm chuyện con heo có trả tiền.
"Ông già điên. Mày biết sao không. Ông mở phim bọn xì ke ở New York đóng. Toàn là phim bọn nó làm tình với ngựa và chó. Ổng bắt tao coi. Mày nói cái gì. Để tao đi pee cái đã. Ê trong cái cầu tiêu này nó có cái lotion này thơm. Mày ngửi tay tao đi. Tao nghĩ ông già điên. Tao không ke. Miễn ổng trả tiền nhiều cho tao. Tao không hỏi câu đó. Nhưng có lần hình như ổng nói nỗi hoang tưởng của ổng là ước gì tao fuck ổng một cái, cứt đái phọt ra hết trên mặt ông. Ừ ổng khóai. "Có những đàn ông thế đó." Tôi không bao giờ quên câu nói sau cùng này của Alice.

Danh

Họ nhà tôi vang danh là đã sinh ra được hai nhân vật nổi tiếng.
Tôi theo hoc ngành sử, đang tập tành viết sử. Kể lại truyện sau.
Một ông trẻ phía bên nội tôi là một nhà cách mạng đi vào lịch sử. Sách sử ghi ông là nhà lãnh đạo phong trào chống chế độ A. Sau ông vô bưng theo chế độ B. Khi chế độ A sụp, ông lập nên chế độ C. Ông lên ngôi thủ tướng ba tháng. Ông nổi tiếng là "Thủ Tướng Ba Tháng Ất Mùi".
Bà trẻ của tôi là một nhà văn nữ. Tác phẩm nổi tiếng của bà kể chuyện một người con gái dậy thì rơi vào cơn mộng dâm với Chúa Jesus. Sách của bà còn táo bạo hơn sách Cậu Chó của Trần Đức Lai. Sách được tái bản mấy chục năm nay. Thời nào cũng có độc giả đọc ngấu nghiến "Phía Vườn Địa Đàng" của bà trẻ. Sách được nhiều nhà phê bình văn học ca ngợi là một cuộc giải phóng tình dục phụ nữ vĩ đại nhất, của một cây bút nữ can đảm nhất, từ trước đến nay.
Đó là chuyện ngoài đường.
Còn trong họ nhà tôi thì ai cũng biết chuyện ông trẻ đã chẳng vào bưng biếc gì ráo. Ngày xưa ông trẻ đẹp trai và ăn chơi đàng điếm kinh. Một lần theo tán em gái bạn, ông lạc vào một cuộc biểu tình chống chính quyền. Ông bị bắt nhốt với bạn là một tay hoạt đầu chính trị nặng ký. Bà cố tôi thương con nên chuộc ông trẻ ra rồi gửi ông trốn sang Tàu. Thủ lĩnh chính trị sau đấy cũng được bà cố tôi giúp tiền để các đồng chí đưa sang Tàu hoạt động cách mạng. Ai hoạt động ra sao không biết, chớ ông trẻ tôi những năm sống ở Quảng Châu thì vì bộ mã đẹp trai nên ăn chơi bồ bịch đã để lại biết bao là con rơi, và còn bị bịnh lậu nặng khi trở về nước chữa trị mãi.

Riêng chuyện nổi tiếng của bà trẻ tôi được họ nhà tôi truyền tụng lại như sau: Tên tuổi bà trẻ là do chồng bà tạo dựng. Chính ông trẻ là người sáng tác ra truyện "Phía Vườn Địa Đàng", rồi ký tên bà trẻ.
Người ấm ức nhất trong vụ này là bà nội tôi, một bà già vô danh tiểu tốt. Bà tôi nói: "Ngày trước tao mới chính là người văn hay chữ tốt và rất muốn trở thành một nhà văn nữ. Tao đẹp hơn bà trẻ. Tao được nhiều người theo đuổi hơn bà trẻ. Nhưng ngày ấy "người ta" đè tao ra một lần ngay trong nhà ông cố. Tao chạy trối chết. Tao không bao giờ chấp nhận chuyện ấy nên tao đã đoạn tuyệt với "người ta". Sau "người ta" đè bà trẻ mày, bà trẻ mày để yên. Bà trẻ mày chỉ là nạn nhân. Đàn ông kinh lắm cháu ạ. Chúng nặn ai là người ấy thành. Cứ nhìn chuyện bà trẻ mà tao ngán ngẫm và sợ hãi đàn ông. Tự nhiên vậy mà "người ta" nặn bà trẻ thành một nhà văn nổi tiếng trong thiên hạ. Đời đúng là huyễn mộng, dối giá. Chả ra cái gì cả. Nhưng dù gì đi nữa. Cháu muốn gì thì phải kiếm một người đàn ông đỡ đầu. Tự thân đàn bà, không bao giờ thành được cái gì đâu cháu ạ."
Bà trẻ tôi tự vẫn chết sau khi sanh đứa con thứ hai. Sách ghi bà tôi chết vì bị phong đè.

Đạo

Tôi bị bệnh máu hoại. Ông bác sĩ trẻ mùi thịt thăn cà ri gốc Ấn Á bệnh viện Mussett nói như hát thầm bên tai: "Cô Xinh Xinh ơi, hãy làm điều gì cô thích nhất. Sống tràn đầy từng ngày một!" Ông ta nói tôi chỉ còn sống được sáu tháng. Tôi tuyệt vọng và tìm đến Lai. Người ta nói Lai nuôi ma xó. Lúc ấy tín đồ của Lai mới non ngàn người. Tôi vượt mấy đại dương, bay sang xứ sở Cỏ Ương của anh để chữa bệnh.
Như một phép lạ, anh chữa lành bệnh của tôi. Tôi bằng lòng dâng hiến thân xác. Thời gian đầu về với anh, mỗi lần trước khi ân ái, tôi được tắm rửa bằng nước xê ri nâu trộn với hường mân côi. Lai đưa tôi lên nằm trên một bàn thờ. Chiếc bàn thờ êm ái phủ lớp nhung lụa tím ấm áp. Người tôi ngập sữa da hoa phơn phớt dịu êm. Lai cho tôi uống một loại rượu đen LeLai do anh chế biến. Phải công nhận qua những buổi hành lễ ấy tôi học được thú ân ái. Anh có một bộ sưu tầm ba vạn sáu trăm con. Mỗi con rung một kiểu. Mỗi lần rung mười con. Nhưng không điều gì thay thế được bằng chính anh. Tôi say anh rung.

Mỗi người con gái chỉ được phép lên nằm vị thế ma xó mười ba tháng. Giáo phái anh dạy con người ta hành lạc một cách hiệu quả. Mặt đất bấy giờ hằng hà sa số triệu triệu nam nữ tín đồ theo anh.
Anh bị kết nhiều tội. Chúng tôi tự nguyện đi theo anh mà. Tất cả mọi người nữ được anh đưa lên bàn thờ đều bị thiêu đốt để dâng hiến cho Đ. Cho dầu anh đã đốt nhà và định thiêu sống tôi, tôi vẫn yêu anh như thường. Chỉ những người yêu rồi mới hiểu được sức mạnh của tình yêu.

Người đàn ông té hai lần

Tôi mới mười lăm tuổi con gái cà rưng lưng tưng.
Ông ta đã lừng lẫy nổi tiếng thi sĩ được nhiều người ngưỡng mộ. Trong tủ sách gia đình ba tôi có hai tập thơ của ông in tự thuở nao. Một quyển đề nhà xuất bản Cái Thơ xuất bản năm 1939.

Tôi đi tập hát đồng ca văn nghệ lễ Hai Bà Trưng. Tôi hát dở khẹc và không biết sao mình được chọn. Cuối một buổi dợt văn nghệ ông thầy giáo dạy nhạc cười miễng đẩy tôi cho ông đưa tôi về nhà. Khi ra bãi đậu xe ông đứng ngó trời rồi rủ tôi đi uống cà phê. Nhìn qua đôi kiếng to đen như tài tử xi nê của ông, tôi thấy ông lớn bằng tuổi ba tôi, tôi lí nhí nói "dạ cũng được". Lúc tôi đứng sau lưng ông, ông kéo chiếc xe máy ra. Chiếc xe ngã nhoài về phía trước kéo ông ta đổ xuống theo. Tôi thấy kỳ kỳ.

Ông ta chở tôi đến cà phê Tu.
Lần đầu tiên bước song song với một người đàn ông lớn tuổi vào quán nước, tim tôi đánh thích thịch. Mồ hôi ra rịn ướt nịt ngực thành phù sa Hồng Hà xuống tận quần lót. Tôi cảm được điều này. Không biết chúng làm cho tôi xót hay làm cho tôi mát. Tôi thấy cả người tôi dích dích.

Tôi kêu một ly cà phê và không nhớ hôm ấy chúng tôi đã nói những chuyện gì trong quán. Nhưng có một điều tôi nhớ rất rõ là hôm đó quán có chơi bài "Bao Giờ Biết Tương Tư", giọng hát Thái Châu.

Sau mười giờ đêm. Chúng tôi ra về. Tôi bắt đầu thấy tim đập loạn xạ vì lần đầu tiên uống một ly cà phê phin đen đặc vào giấc tối. Nghĩ không biết về nhà sẽ ăn nói làm sao khi ba nhìn thấy ông thi sĩ đưa tôi về.
Ông mặc một cái áo sơ mi trắng. Đèn quán cà phê chiếu vào áo ông thành màu tím. Ngay cả khi ra về, đứng dưới gốc cây trong sân, chỗ gửi xe, chiếc áo của ông cũng sáng tím. Ông nhìn lên tàn cây khế trong đêm tối và nói: cây khế của cà phê Tu ban ngày có những chùm hoa tím rất đẹp. Làm cho tôi cảm tưởng ông thi sĩ này chắc trong máu ông có màu tím.

Tôi nhớ tôi đứng ngay dưới gốc cây khế rướn mắt nhìn lên cố tìm một chùm hoa theo giòng âm tiếng Huế Lai của ông mô tả. Lùm cây đen thui. Hoa khế tím không thấy chỉ thấy li ti những vì sao dát đầy bầu trời đêm. Giữa tôi và ông cách một chiếc xe máy chưa nổ. Ông kéo xe de ra phía sau để đưa xe ra khỏi chỗ đậu. Lại té nhào ngã theo xe lần nữa. Tôi phản ứng tức thời. Bỗng dưng tôi mạnh dễ sợ. Kéo xe lên cùng với ông. Tôi thấy người ông nóng như sắp bốc khói.

Một đứa con gái học lớp tám, lần đầu tiên thấy một người đàn ông đáng tuổi ba mình té sấp hai lần trước mặt mình. Đêm đó về nhà tôi không cách chi ngủ được.

Thượng

Ngày chị theo chồng mới cưới vượt biên, tôi còn nhỏ. Má không cho tôi đi theo. Chị đi rồi, anh ghé nhà tôi mỗi chiều để chỉ nói tinh về chuyện chị. Tôi đóan lờ mờ anh yêu chị thiết tha. Năm năm sau tôi lớn ngồng gió thổi. Một buổi trưa cả nhà ba má đi vắng, anh đến đưa cho tôi một bịch bọc nhiều lớp giấy báo, cột bằng dây cao su và để trong một cái túi ni lông. Anh dặn tôi giữ dùm cho đến chiều. Đúng 6 giờ ra cái hàng nước bà lão đầu nghĩa địa trao cho một người bạn của anh

Tôi đạp xe đạp mini ra nghĩa địa gặp anh chứ không gặp bạn anh. Anh rủ tôi đi chơi rồi đưa tôi xuống thuyền vượt biên. Sang đảo Mã Lai tôi sống chung với anh và hai người em một trai một gái của anh. Có khi tôi nằm cạnh anh. Tôi lâm râm thầm nghĩ trong đầu nếu anh làm gì bậy bạ, tôi sẽ xô anh vùng lên chạy. Nhất định không để cho anh hãm hiếp. Vì anh yêu chị tôi mà.

Anh không làm gì tôi cả. Có khi anh hôn tôi rồi bật ngồi dậy và đi ra ngoài trước khi tôi kịp xô anh.
Sang Mỹ, tôi về sống với chị tôi. Lúc ấy chị đang giận chồng và chỉ muốn nuôi đứa con nhỏ. Chị nói sao tôi không lấy anh. Anh học giỏi, thế nào cũng lấy lại được bằng bác sĩ. Tôi nói sao chị không lấy anh. Anh yêu chị mà. Hai chị em tôi đẩy qua đẩy lại mỗi lần anh gọi điện thoại về hỏi thăm.

Một kỳ lễ cuối năm anh về thăm hai chị em tôi. Sau buổi cơm chiều, anh trao cho tôi một món qùa với tấm thiệp chúc mừng sinh nhật. Tôi cầm phong bì và gói kẹo sô cô la và nói: Hôm đi vượt biên anh trao cho em cái bịch gì vậy. Đến giờ này em cũng chưa biết trong bịch ấy có cái gì. Anh nói có khẩu súng. Tôi và chị tôi la lên oai oái, sao anh đưa cho em gái cái gì mà nguy hiểm vậy.

Tôi hơi đoảng. Anh ra xe rồi tôi mới mở phong bì và thấy tấm chi phiếu anh bảo để tôi mua xe hơi đi học khỏi đi xe buýt lạnh lẽo.

Sau đó tôi bồ bịch với người cùng lớp lỡ dính bầu nên phải làm đám cưới. Anh miệt mài bên New York học cho xong bằng hành nghề bác sĩ. Chồng cũ của chị tôi thì cứ thòm thèm trở lui trở tới. Sau dọn vào trở lại với chị.
Hai chị em tôi thỉnh thoảng nhắc về anh và nói công nhận anh là người đàn ông cao thượng.

***

Phụ đính truyện ngắn:

Một mình cầm cự thi ca giữa cánh đồng, đọc thơ "Thắp Tạ" của Tô Thùy Yên

Tưởng tượng một bóng đàn ông đêm khuya lẻn ra ngoài, khinh công lướt nhẹ đến trước một Cánh Cửa Lớn giữa trời không. Người đàn ông mở cánh cửa thấy hiện ra một cánh đồng. Giữa cánh đồng có một phiến đá cổ thụ. Ông bước đến bên phiến đá, phiến đá biến thành cái bàn. Trên mặt bàn có một tờ giấy trắng lớn, một cây bút bề thế , và một ngọn đèn trời cực sáng. Người đàn ông ngồi xuống bàn. Cầm cây bút. Nhìn cây bút. Rồi cúi xuống trên mặt bàn và viết.

Nhìn đá, ta định chừng đá ngủ
Phải chăng đá giú mộng trong lòng?
Tại đây, đá sống lâu đời nhất,
Đá rõ điều ta muốn rõ không ?
(Đá Mộng)

Đất xa đuối, trời sâu vọng
Đất trời còn chịu đựng bao lâu ?
Ngàn, ngàn dặm không bóng người, dạng mộ ...
Hú, không nghe động tĩnh cả hồn thiêng
Chỉ những cuộn cỏ gai lăn giữn
Chim bay thóat ra chăng ?
Qua đây, gió kiệt tàn
Chung thân, thiên cổ bị cầm giữ,
Mỏi nản cùng mặt nhật im trơ
Đá cũng làm thinh, không có chuyện
(Đại Bình Nguyên)

Khuôn mặt người đàn ông sắc, sáng, lạnh, và cực kỳ chăm chú cúi viết những chữ lên trang giấy. Trong khi viết ông có thể nhìn ra hằng hà những bãi tha ma, những cánh đồng được, những con phá quê chảy xiết trong một bối cảnh hết sức hiu quạnh. Im Lặng Lớn và những

bóng ma đang gầm ghè bay lượn chung quanh. Im Lặng Lớn và những bóng ma chỉ chực nhào vô bàn nuốt chửng những con chữ mà người đàn ông vừa viết xuống.
Một hồn bất phụ thể
Lạc từ dâu biển xưa
Tới trước, đợi nơi mồ,
Nghe mòn bia chửa dựng
(Hồn Lạc)

Nhớ xưa thiên địa dậy hồng thủy
Núi sụp, rừng trôi, đời sảng hoàng
May nhiều, còn đứa con vơ vội ...
May ít, còn tiếng nói tùy thân ...
Mưa như trời sập, mưa không tận ...
Bốn biển dâng thành một biển thôi.
Hạt cây, mầm lửa truyền nhau giữ,
Nhân loại còn đâu được mấy người ....
(Lão Trượng)

Người đàn ông là một thi sĩ. Người đàn ông không cá cược chữ. Không thảy chữ xuống. Người đàn ông viết.
Đứa nhỏ sảng chạy trong đêm trời rực trận giông sao ...
Mãi một đời còn nghe nà tiếng đuổi ẩn hình
Đầu gò, cuối bãi .
Giặc bố ráp, kẻ chỉ điểm trùm bao bố mặt đầu
Bác bặt tin ngoài đảo tù, chú mất xác nơi vàm sông,
Nhà lấy ngày đi làm giỗ cúng .
Cha sống sót về phế liệt cả thân tâm
Ngoài đồng lộng khuya, có người bị thọc giết,
Tiếng rú hãi dung nham lũ đọng trong chàng một vùng sẹo bất an .
Chiến tranh, mãi chiến tranh rời rã ....
(Nhà Xưa, Lửa Cất Ủ)

Người đàn ông biết những chữ ông viết xuống là những tạ canh dưỡng sinh. Chúng là những con chữ nặng nghìn tạ ơn nghĩa nhân gian trổ mã ra cánh đồng và bàn viết dành riêng cho ông. Ông đến đây một mình và ông một mình cầm cự với những con chữ để Im Lặng Lớn và những oan hồn kia phải chấp nhận ông vào đẳng cấp của họ. Thứ đẳng cấp xuất thần của ma và thơ, của Im Lặng và thần chữ. Im Lặng Lớn và những bóng ma đã phải thần phục người đàn ông thi sĩ này một điều: Ông còn sống được một kiếp người.
Ôi đứa bé xưa kia háo hức lẻn nhà đi
Vượt lên trước đời mình,
Nhìn cõi thế,
Tung tích vùi chôn tận địa đầu nào ?
...
Ở chốn mệnh danh là chốn cũ
Dân gian thay mới những truyền kỳ
Đất trời ủ lứa chiêm bao khác,
Dâu biển làm mưa nắng lạ đi
Bụi rác mỗi thời, một dạng loại,
Chồng sâu thêm những địa tầng quên
Người về không biết có đúng chỗ
Lịch sử qua đường đã cải trang

(Nỗi Mình Lần Giở)

Qủy có thể xướng thi. Thượng đế có thể xoá tất cả ván cờ và làm lại. Nhưng người đàn ông thi sĩ lững lơ viết xuống tuyên bố là mình đang hiện hữu. Một sự hiện hữu tưởng là vô duyên vô nghĩa và vô tình; nhưng là một kỳ lạ nhân ảnh. Một bí mật vô thường.

Lão trượng chiều nay về bản qúan
Thong dong đường tre trúc hắt hiu
Nghe, nghe trời đất hát xa lộng,
Những tưởng tâm mình đang hát theo
Mừng linh thụ tóc râu khang kiện
Đông đúc chim về ấm cúng đêm .
Mừng cổ đình tường mái phục chế,
Đời trùng tu từ thịt xương rêm
(Lão Trượng)

Tô Thùy Yên biết ông là một thi sĩ sống và làm được những điều mà bọn âm binh qủy sứ cùng Im Lặng Lớn kia không làm được. Ông có trong tay một mớ Tiếng Việt và ông đã trở về từ những nhà tù khổng lồ của xứ sở Việt Nam. Ông đã đi qua bao nhiêu là xác người. Ông đã đạp phải bao nhiêu bóng ma. Ông đã bị Niềm Im Lặng Lớn kia rượt đuổi đến những cuộc giao đấu trong nhiều đêm khuya giữa những đồng không mông quạnh.

Tạt vào, giũ phủi bóng đêm bám,
Xoa nhận lại mặt, ngồi định hình,
Nghe trong đầu chưa ngớt tán loạn,
Gió lền vung lưới chụp mông mênh.
Nhen nuôi một điểm lửa cô quạnh,
Cầu những hồn dâu biển ghé qua .
Lưới bứt rã, mông mênh sổng thoát,
Gió lại thần săn riết chẳng tha
Bất giác nghe đâu đó khuất thẳm,
Tiếng hỏi: Vì sao đến nỗi này?
Dặm cát phỏng dăm lần ngoảnh lại,
Ngỡ ngàng ai khác đã qua thay
Gối đầu lên một chỗ không lý,
Ráp lại xương từng thỏi rã rời .
Giờ này da khuya khoắt thiên cổ,
Chớp hiện mình soi dội lẻ loi.
Cố ngủ, mong thay được mộng mới,
Đỡ thiu hồn rữa những tiền sinh .
Mai nữa, lại đi cùng gió quẩn,
Mịt mờ theo đuổi tiếp mông mênh.
(Đêm Quan Ngoại)

Giữa cánh đồng, Tô Thùy Yên làm thơ. Giữa cánh đồng ông tuốt những con chữ ra thách đấu cùng Im Lặng Lớn, về sự im lặng khủng khiếp của nhân gian, về những cái chết thê thảm trong chiến tranh, về nỗi hiu quạnh của đời sống, về sự cô đơn của những kiếp người. Thi sĩ ngồi giữa cánh đồng đối thoại với Im Lặng Lớn. Thi sĩ ý thức chung quanh mình ma nhiều hơn người. Thi sĩ là kẻ đại diện thi ca để tra hỏi sự trống rỗng và hoang vu của mặt đất.

Thả trôi hồn theo một tấu khúc chừng quen
Dềnh giạt về những qúa khứ bỗng ngoi nổi
Nhớ lại , cố nhớ lại những người bạn bặt tin, những người thân tứ tán ...
Ngày tháng rùng rùng nối rượt nhau

Máng rớt thất thần
Những âm bóng tàn vong ngờ chưa từng có thực ...

Vầng, còn đâu được mấy người. Sau chiến tranh những người đàn ông HO còn được mấy người. Vô tù rồi đi Mỹ. Không ai làm được thơ nữa. Thanh Tâm Tuyền im. Nhã Ca mất giọng. Phan Nhật Nam lạc lối về. Chỉ một mình Tô Thùy Yên ngồi xuống giữa cánh đồng với một chiếc bàn, một ngọn đèn, viết ra thi. Thi sĩ này tính toán từng con chữ. Chữ của Tô Thùy Yên thường là chữ xuất quân từ ban đêm.
Ghé lại một trạm xăng, một hàng *fast food* hay một *rest area*
Đây là đâu ?
Đây cũng là đâu đó vậy
Dấp nước đầu, cổ, mặt,
Tỉnh tỉnh lại với đời ...
Và trong những khoảnh đèn khoét đọng lẻ quạnh,
Nhìn chút đỉnh những con người,
Nhìn cuộc sống còn nửa thức, nửa ngủ .
Hỏi lại mình: Lòng ngất tạnh khuya,
Tìm đâu một chốn ấm hơi đời ?
(Đường Trường Đêm)

Tập thơ có tên là "Thắp Tạ"

Tô Thùy Yên đã nổi tiếng thi sĩ cùng thời với Mai Thảo, Thanh Tâm Tuyền …, nhóm Sáng Tạo của Miền Nam. Nhưng Tô Thuỳ Yên không có tác phẩm nào xuất bản trong nước trước năm 1975.
Rồi ông đi tù Cọng Sản 13 năm.
Mười ba niên ở tù, sống qua một cuộc nội chiến. Bây giờ lưu vong tàn lạnh trên xứ Mỹ. Người đàn ông thi sĩ không biết nhờ sức gì mà sống sót giỏi thế. Khác với thi sĩ ông bạn là Thanh Tâm Tuyền ở Việt Nam hồi đó xuất bản trong nước, nổi um sùm. Kể từ ngày lưu đày biệt xứ trên đất Mỹ, không thấy thơ văn Thanh Tâm Tuyền đâu nữa. Nhưng Tô Thùy Yên thì ra được đến hai quyển thơ mới . Thắp Tạ là thi tập thứ hai của Tô Thùy Yên. Tập thứ nhất Thơ Tuyển xuất bản năm 1995. Cả hai đều xuất bản ở Mỹ.

Mới thấy Tô Thùy Yên là một thi sĩ cứng cựa và mạnh mẽ đẹp như một con gà trống đứng trên thềm hoàng hôn của thi ca. Gáy lên sướng tai nhân loại. Đằng sau bìa sách có tấm hình thi sĩ tựa lên hoàng hôn chiều Minnesota, chiều Houston, hay chiều Cali. Không biết là chiều nào. Nhưng hoàng hôn phía sau và khuôn mặt phía trước thi sĩ làm cho tôi liên tưởng đến con gà trống đẹp đưa mỏ sắc nhất đưa mắt tinh anh trầm lắng u hoài gáy lên một tiếng ác liệt nhất của hơi hống mình:
"Thắp tạ càn khôn một vô ích.
Thắp tạ nhân quần một luyến thương."

Từ chàng thi sĩ lặng tịch sáng láng sáng tác giữa cánh đồng đến biến thân thành con gà trống gáy hống giữa buổi hoàng hôn.

Tại thơ anh làm cho tôi liên tưởng như vậy.
Có một đại bi kịch cực kỳ đáng yêu trong tập thơ Thắp Tạ là Tô Thuỳ Yên lượn qua lượn lại trong đống chữ của ông và chơi toàn hàng chục, hàng trăm năm. Thế sự mười năm đã nhiễu nhương. Thế sự trăm năm biết bao lịch sử kinh hoàng vật đổi sao dời. Tô Thùy Yên đeo thời gian vào câu thơ dễ dàng như người tình đeo nhẫn cưới thi ca lên đời sống. Ông là thi sĩ rất

hào sảng với thời gian. Ông biến chữ pha màu thời gian thành những câu thơ rất nhẹ. Đọc kỹ sẽ thấy lịch sử tuy đầy biến động kinh hoàng nhưng rất thơ. Đời sống tràn trề những u uất kinh khủng nhưng rất gần:
Ông lão khô quắt như thanh đước,
Cổ vương oan khuất, tay u hồn ...
Tình ý theo người đi một đỗi.
Một đỗi, dài hơn bốn chục năm

"Một đỗi, dài hơn bốn chục năm". Từ chữ "đỗi" người đọc bị gửi cho cái bị "bốn chục năm", thật đúng là bị đánh tráo ký ức thời gian nhanh như chớp!
Như trong mấy câu thơ sau:
Chỉ một bước, bước trờ,
Mà rồi từ đó tới giờ biệt tăm.
Bao lần chạy vạy hỏi thăm,
Hỏi chưa ra, đã trăm năm, sững sờ.

Chỉ "một bước" mà lại là "bước trờ". Bước trờ là cái bước quái gì? Chưa kịp đong thóc với tác giả thì đã bị tác giả xay nhuyễn thành gạo thời gian rồi: "Hỏi chưa ra, đã trăm năm, sững sờ". Thời gian trong thơ Tô Thùy Yên là một chủ đề đáng chú ý. Ông xử dụng chữ nghĩa về thời gian rất trù phú và rất "rộng". Ông cho thời gian ướt đẫm mầu bi ai rờn rợn nhưng lại khâu vào đấy những cảm nhận về thời gian rất mạnh và gần. Những chữ "cổ" và "rộng" về thời gian trong thơ Tô Thùy Yên phát ra thứ luồng lực của thần chữ.
Có ba điều vĩ đại trong thơ Tô Thùy Yên. Điều vĩ đại thứ nhất, thơ Tô Thuỳ Yên có những câu hỏi lớn về hiện hữu và vô hình. Điều vĩ đại thứ hai, thơ Tô Thuỳ Yên cưu mang được sự vĩnh cửu của thi ca. Sự vĩnh cửu trong tư thế sống sót. Sống sót trong thân thế của chính thi sĩ và trong những nốt thơ ông nhả ra. Thơ Tô Thùy Yên váng chút Hán chút Đường cổ điển rất hay, nhưng cũng có khi Tự Do rất phởn. Điều bộc bạch hiển lộ nhất của thơ Tô Thùy Yên là cho dù chữ cũ hay thơ mới gì đi nữa thì thơ phải hay và thơ thì phải kiệm chữ. Điều vĩ đại cuối cùng là tài dụng ngôn của Tô Thùy Yên. Ông là một tay chơi chữ cừ khôi. Một thi sĩ xào chữ tuyệt vời đã để lại cho đời những câu thơ lừng lẫy.
Dưới chân ta, đất nào chẳng đất võng.
Đời quẫy gây chao đảo thất thần.
Thôi hãy mừng còn đứng được trên đó.
Cố sức giữ thăng bằng.
Lắm lần, trán rịn đẫm.
(Nỗi Mình Lần Giở)

Bạn tôi

Bạn tôi có cái dáng lủi thủi của một con gà con.

Nàng vừa nhỏ con lại vừa gầy, chân dài, hai vai chùn và thường hay ho suyễn. Trên vóc dáng nhỏ bé ấy nổi bật nhất là đôi bàn tay búp măng. Ngược lại với cái vẻ mảnh khảnh của một thân hình học trò, hai bàn tay của nàng mát da mát thịt, cổ tay tròn lẫn vun những ngón dài trau chuốt và nuôi lưng bàn tay thon mịn màng, bàn tay của một người nhàn nhã. Một bà tướng số đã cầm bàn tay lên, lật qua lật lại rồi bảo: “Bàn tay thế này ngày sau sẽ sướng”.

Vào những ngày trường tổ chức hội chợ, lớp chúng tôi thường tổ chức “Bàn tay ngọc,” nàng là người được đề cử và bàn tay của nàng vẫn thường đắt giá nhất. Những lúc ấy nàng tô một lớp

sơn đỏ óng lên mấy đầu ngón tay, rồi đưa ra trước một rèm của sổ nhỏ. Bao khách hàng ngấp nghe ùthảy những chiếc vòng nhựa nhẹ và đủû màu vào cổ tay xinh xắn ấy.

Nàng thật thà, từ tốn và cả thẹn nên chúng tôi thường gọi nàng là Nguyễn thị Hồng B con, để phân biệt với Nguyễn thị Hồng A, tên của tôi.

Đấy là những chuyện của 6 năm về trước, những ngày chúng tôi còn ở Sài-Gòn, còn học chung một trường nữ trung học. Tôi và Hồng thân thiết hơn tất cả. Chúng tôi thường đi học, đi chơi và đi bất cứ nơi nào cũng đi cùng nhau. Hồng nhỏ con hiền lành đi cạnh tôi to con hăm hở. Bạn bè thường đùa bảo cái dáng gà tồ dậy thì sớm của tôi đã che hết mấy tia nhìn của bọn con trai theo tán tỉnh. Và vì vậy mãi cho đến ngày tôi rời Sài gòn Hồng vẫn chưa có một người bạn trai, chưa hề biết chuyện yêu đương hạnh phúc của thời mới lớn.

Hồng vừa trốn khỏi Việt Nam. Nàng đến đảo Pulao Bidong sáu tháng thì được đưa đi định cư ở Hoa-Kỳ. May mắn thay Hồng được về gần Santa Cruz, thành phố nơi tôi đang sống.

Tôi mừng khi gặp lại Hồng nên hỏi thăm ríu rít về bạn bè, những người quen biết, phố xá và kỹ niệm cũ. Hồng cũng vui khi gặp lại tôi. Nàng đen và già giặn hơn. Hồng cho biết kể từ sau ngày "Giải phóng," nàng bị ghép vào thành phần con của ngụy quân ngụy quyền và bị đày đi vùng "kinh tế mới," một miền núi quê hẻo lánh ở Lâm Đồng. Cả gia đình nàng, Mẹ và mấy amh chị em quây quần với nhau và làm rẫy ở đấy. Cho nên Hồng không còn được cắp sách đến trường, không còn được ở Sài-Gòn và dĩ nhiên không còn gặp lại bạn bè cũ. Có lắm kẻ quen biết ngày trước, năm sáu năm nay Hồng không gặp lại cho dẫu họ và nàng cùng sống trên một đất nước.

Sau những ngày hàn huyên cho bỏ ngày tháng xa cách, chúng tôi bắt đầu nói về cách lập lại đời sống mới của nàng. Hồng tâm sự năm năm trời ròng rã bị ép buộc vào một hoàn cảnh độc nhất, làm rẫy, nàng không có sự lựa chọn trong đời sống ấy. Đúng hơn là Hồng đã không có tư cách gì để chọn lựa.

Sáng nay nàng nhờ tôi chở nàng đến sở xã hội để xin trợ cấp. Tôi nói:

- Ê nhỏ, cần gì xin trợ cấp . Tiếng Anh mi khá vậy để ta giới thiệu mi đi dạy kèm.
- Thôi. Tao mà khá với ai. Hồng vừa nói vừa ho lúc khúc.
- Chỗ ta dạy họ đang cần một người kèm toán. Ta sẽ giới thiệu với họ là ngày xưa mi cừ toán nhất lớp.
- Thiếu gì người khá hơn tao. Hồng chớp chớp mắt và nhìn tôi.
- Nhưng mi khá thì được việc. Mi có trường hợp của mi. Tôi nhún vai và trả lời bạn.

Hồng cài hai tay ra sau gáy và nói:
- Nhưng mà mấy người tỵ nạn ai cũng nhận trợ cấp. Họ đã đâu đi làm ngay.

Tôi nói:
- Họ có trường hợp của họ.
- Họ cũng tỵ nạn như tao.
- Như vậy rồi sao?

Hồng bỗng bật cơn ho rũ rượi. Nàng đưa tay vuốt ngực và nói:
- Thôi tao cũng tỵ nạn như họ. Ai sao mình vậy.

Rồi Hồng tiếp:

- Vả lại đây là trợ cấp của nhà nước. Thứ trợ cấp an toàn nhất.

Tôi tiu nghỉu vì câu nói của bạn. Tôi đã nghe nhiều trường hợp những người nhận trợ cấp vì không nghề nghiệp, vì thiếu khả năng, vì hoàn cảnh côi cút và vì lười biếng. Nhưng tôi chưa nghe trường hợp ai xin trợ cấp vì nhu cầu an toàn, vì ước muốn được giống như những kẻ đồng loại. Có lẽ Hồng sớm hiểu thế nào là sự không được bảo vệ của chính quyền hơn tôi?

Tôi chở Hồng đến một văn phòng xã hội địa phương. Buổi hẹn khoảng mười một giờ. Nhưng Hồng đã dục tôi đi từ sáng sớm:
- Nhanh đến nơi lỡ phải sắp hàng nửa ngày như ở cái xứ "sắp hàng cả ngày" ấy sao.
Đấy là nét thay đổi rõ rệt tôi bắt gặp ở Hồng sau gần 6 năm xa cách. Hồng hay thúc dục và nôn nóng. Nàng không còn từ tốn. Điệu bộ ra chiều vội vã, thấp thỏm hơn xưa.
Tôi nhìn sang "bàn tay ngọc" của Hồng. Bàn tay đã trầy trụa và không còn láng lẫy, trên lưng bàn tay làn da đã khô buồn, những sợi gân tím đã hiện lên mấp mô.

Hồng được dẫn vào gặp một nhân viên xã hội. Người đàn ông ngồi sau bàn giấy gốc Mỹ trắng, tuổi trạc tứ tuần, có mái tóc hoe đỏ, có chiếc miệng hở trệ xuống với chiếc cằm gắn liền cổ làm gần thành một đường thẳng. Ông ta chăm chú đọc những xấp giấy trước mặt. Trên mặt bàn có miếng nhựa đen khắc hàng chữ: Thomas Longman M.S.W. Hồng chỉ tấm bảng tên và nói với tôi:
- Thằng chả không phải là công an chứ? Mấy chữ sau tên của thằng chả là gì vậy?

Tôi bật cười:
- Là cái bằng cao học cán sự xã hội của ông ta đấy. Đây đâu phải là ty công an nhân dân.

Hồng chùn vai:
- Biết đâu !

Người đàn ông đưa cho Hồng một xấp hồ sơ để điền. Tôi đứng lẩm nhẩm: "Thằng chả, Hồng mà cũng có thể gọi một người gần đáng tuổi bố nàng là "Thằng chả" được sao? Trước đây Hồng vẫn được các thầy cô yêu mến vì tính tình ngoan ngoãn lễ phép. Hồng điềøn mấy mẫu hồ sơ loáng thoáng, xong đưa cho tôi nhờ xem lại. Nàng nhờ địa chỉ tôi để khai báo. Quái! Ngày sanh của Hồng đã đổi, tên bố nàng cũng thay, tôi buột miệng hỏi:
- Bố nhỏ có những hai tên à?

Hồng nói thúc thủ:
- Tao phải khai trá như vậy mới lọt được tụi công an lúc chạy vượt biên. Mày cũng biết cái tên Trung Tá NĐV cuả bố tao có khá nhiều người biết đến dưới chế độ cũ.

Tôi ngạc nhiên nhìn xuống phần ghi danh tình trạng gia cảnh nàng. Lạ! Không phải Hồng đã lập gia đình với Diễn và cái thai trong bụng nàng là con của 2 người sao? Hồng đọc được điều thắc mắc trên nét mặt tôi. Nàng nói:
- Diễn là chồng tao thiệt. Mà thôi, khai thiệt làm gì từ từ rồi tính.

Tôi nói:
- Chồng mình mà cũng không dám khai. Thế là thế nào?
Hồng nói:
- Tao nghe người ta nói khai riêng lợi hơn. Vả lại để từ từ rồi xem. Đấy cũng vì khai chung mà tao với Diễn bị vào ty công an Rạch giá nằm mất 3 tháng.
- Tại sao?

-Tụi công an phường bắt Dien vì không có giấy tờ đi đường. Đến khi tao mang giấy tờ lên cho thì bị bắt luôn vì tội bị nghi ngờ là có ý định vượt biên.

Tôi tung xòe hai tay và nói:
- Nhưng đây đâu phải là Rạch giá, chỗ vượt biên.
Hồng thở ra. Hơi thở khàn khàn đục tiếng trả lời:
- Ố! Nhà nước nào cũng như nhà nước nào. Đi đâu cũng thấy cả xấp giấy tờ kiểm soát đăng ký và khai báo. Kể từ ngày giải phóng tao học được một điều là đối với nhà nước mình nên có một thứ lý lịch để trả lời họ. Thứ lý lịch mà họ muốn họ mới để mình yên được.

Tôi phân vân nhìn bạn. Có lẽ vì chưa phải trải qua những kinh nghiệm như nàng, nên tôi chưa bao giờ nghĩ đến những điều Hồng nói. Nhưng còn cái giọng nói vững chắc không ngượng ngập của nàng? Còn cái khuôn mặt lạnh lùng lầm lì đây? Năm năm đã thay đổi lớp vỏ trên người bạn tôi? Lớp vỏ cả thẹn đã thay. Lớp biểu bì nhàn nhã đã trút, Hồng đã khoác lên mình một lớp áo giáp mới. Lớp áo mọc ra từ những đe dọa, những đày ải, những lao động khốn khổ của năm năm vùng kinh tế mới, từ những bất an của một kẻ bị tước đoạt và bốc lột những lớp sinh bì khác. Người bạn gà con của tôi nay đã trở thành một thứ gà mái chiến?!

Người nhân viên xã hội đề nghị Hồng về nhà điền bổ túc. Hồng nhìn tôi nhún vai, ôm tập hồ sơ bước ra.
Lên xe Hồng nhờ tôi chở đến một trường huấn nghệ để ghi danh. Tôi lái xe ra xa lộ. Đoạn đường 17 thấp thoáng những gốc thông già quăn queo. Trời sắp vào Đông, bầu trời ám đầy một màu xám buồn bã. Con đường khô cứng dưới lớp trời chì và dòng xe cộ hàng hàng lớp lớp. Những năm không gặp Hồng, tôi vẫn nhớ nhiều về niềm yêu mến cảnh vật một cách đặc biệt của Hồng. Hồng thường trầm tư cảnh vật và mê đắm thiên nhiên. Hồng đã chỉ cho tôi một hoàng hôn đẹp, một lối đi thơ mộng, một vòm trời rợp lá êm đềm hay một vạt nắng xuân mơn mởn ngay trong Sài-gòn, thành phố ngộp ngạt và tù túng bởi sức ép của người ngợm, xe cộ và chiến tranh. Những cuộc đi chơi với Hồng vì thế bao giờ cũng để lại nhiều kỷ niệm. Nhìn những gốc thông già xơ xác hai bên đường tôi nhắc về Đà- Lạt thành phố trùng trùng những đồi thông xanh biếc bốn mùa. Tôi nói:

- Nhỏ nhớ những ngày tụi mình ở Đà Lạt không?
- Nhớ chứ. Mùa hè tụi mình đỗ tú tài hai, Hồng nói.

Tôi trầm ngâm:
- Vừa nghe tin đậu là ta và nhỏ dzọt đi Đà lạt ngay.
- Ừ.
- Nhỏ nhớ không?
- Nhớ cái gì?
- Nhớ lần đầu tiên thấy cây thông Đà lạt nhỏ nhất định đòi xuống ngửi mùi thơm của lá.
- Ừ, mấy cây thông trên đồi cù.
- Nhỏ nhớ không?
- Nhớ cái gì?

Mấy gốc thông tụi mình ươm sau nhà cậu Hán.
- Ừ, bốn cây Xuân ,Hạ, Thu , Đông.
- Ta tự hỏi những cây thông ấy nay đã cao có là chỗ trú ngụ ấm cúng cho bay chim sẻ như lời nguyện cầu của ta khi hạ thổ.

Hồng nhìn ra hai bên đường và im lặng. Một lát sau Hồng nói hờ hững:

- Cái ngữ thông ấy khói như quỷ, phơi mấy thì phơi nó cứ i ỉ. Chụm củi thông chỉ tổ đen hai cái lỗ mũi, mù cay hai con mắt.

Hồng kể cho tôi nghe những ngày nàng lên rừng chặt thông đốn củi, xếp lại từng bó kéo về chụm bếp. “Nhiều hôm nắng và gió đổ xuống muốn bong da lở thịt, vậy đó mà tao với thằng cu Tý phải đi bẻ củi vì đó là việc nhẹ nhất. Mấy ông anh và bà chị tao thì bận cầy xới đất để bắt đầu những vụ khoai. Đến mùa lạnh thì lại khổ hơn vì hai bàn tay cứ tê đi”. Hồng chỉ cho tôi một vết cắt đầu ngón trỏ. “Lúc đó tao chỉ ước có một cái bao tay. Có bao tay vừa ấm mà cây cỏ cũng bớt quệt quạt mình, chân tay đỡ trầy trụa chẩy máu.”

Tôi lái xe rời khỏi xa lộ, nhắm hướng thành phố rẽ vào. Hồng kể tiếp, câu chuyện thỉnh thoảng bị cắt đứt bởi từng cơn ho khúc khắc của nàng.

- Cũng vì vết cắt này mà tao gặp anh Diễn. Hồng nói.
- Hôm ấy đi bỏ củi về bị dầm đâm sâu vào ngón trỏ nên nó sưng vù lên. Chiều hôm ấy tao lại bị kêu đi làm công tác thủy lợi. Lúc ấy Diễn vừa là công an vưà là trưởng toán công tác của tao. Thằng chả để ý tao từ lâu. Nhưng thú thật với mày một người như tao, bố thì bị bắt đi cải tạo, gia đình thì bị đày đi vùng kinh tế mới làm sao tao không thù oán huống hồ chi là người phục vụ cho chế đội ấy. Đến khi ngón tay bị sưng vù mất mấy ngày, tao phải xin thằng chả nghỉ. Thằng chả được dịp thi ân cho tao nên càng theo tao ráo riết. Sau đấy Diễn đến nhà tao chơi thường xuyên nên biết rõ về gia đình tao hơn. Cả nhà tao ai cũng sợ cái địa vị của Diễn lúc bấy giờ. Đến khi hắn đi hỏi tao mẹ tao bảo: “Tùy con quyết định.” Bà ấy còn nói thêm: “Con cũng biết ở đây chỉ có Diễn biết rõ về lý lịch nhà ta, nó lại là công an nhân dân cầm quyền trong tay. Hơn nữa con lại bị chứng suyễn hành hạ hoài, tìm được người có chút bảo đảm như Diễn thì cũng đỡ tấm thân.” Khi tao lấy Diễn tao nhớ là vì sợ chứ không phải vì yêu. Rồi cũng là chồng. Rồi cũng thành người trong nhà. Mãi rồi cũng quen. Sống ở cái chốn ấy riết người ta có một câu để chào nhau. “Mãi rồi cũng quen.”

Tôi tò mò hỏi Hồng:
- Thế làm sao nhỏ thuyết phục Diễn vượt biên được?
- Hồng nói:
- Ối, ở dưới chế độ ấy, “Cột đèn mà biết đi thì nó cũng đi vượt biên.”

Giọng Hồng lúc khúc và nhẫn nhục thỉnh thoảng bị chìm đi giữa tiếng xe cộ đông đảo của đường phố. Tôi ngồi im nghe tiếng Hồng lao xao mà không biết phải nói điều gì với nàng. Hồng trải qua nhiều hoàn cảnh mà tôi không hề được biết đến.

Chúng tôi đưa nhau đến một văn phòng của một trường dạy điện tử. Lần này người tiếp viên đưa cho Hồng hai mẫu đơn và bảo điền tại chỗ. Khi người đà bà thâu đơn xem hồ sơ và bảo xuất trình thẻ căn cước, Hồng nói:
- Tôi không có thẻ căn cước.

Người đàn bà cười:
- Cô nói đùa. Người nào mà lại không có thẻ căn cước.
- Tôi chỉ có một chứng thư I-94. Hồng đáp.
- Bất cứ thứ gì. Người đàn bà nói.

Hồng vừa lúi húi mở chiếc xách tay vừa lẩm nhẩm bằng tiếng mẹ với tôi:
- Thẻ căn cước thì phải có hình chứ. Miếng giấy lộn này có hình ảnh gì đâu!

Hồng lôi ra từ chiếc xách tay một quyển sổ được ràng bởi một sợi dây thun. Trong quyển sổ tay ấy một mảnh giấy nhỏ, ngang dọc non già khoảng nữa gang tay được ép chính giữa. Mảnh giấy mỏng manh thường vẫn được tôi xếp làm tư, để lẫn lộn với những giấy tờ khác. Trong quyển sổ tay của bạn tôi, mảnh giấy ấy được bọc nhựa cứng phẳng phiu một cách chu đáo và được cất kỹ dưới mấy ràng giấy bọc.

Người tiếp nhân viên nhìn soi mói vào tấm thẻ bọc nhựa và hỏi:
- Đây có phải là bản chính không?
- Vâng, nó là bản chính. Hồng đáp.

Nắng khô

Tháng tám. Mùa hè khô ở Cali. Gió không. Nắng nhiều. Từng đùm từng mảng cứa lên da thịt.

Ba giờ chiều thứ bảy ở một chiếc ghế gỗ trong một cái sân giữa trời và vựa đồi khô. Sân rộng, thoáng, nằm nghiêng vai cưa chân đồi. Có mấy cục u công sở hình vuông hình chữ nhật xếp đều trên mặt đất, xếp thoai thoải dọc những ngọn đồi trọc miền đất sa mạc California.

Hai người phụ nữ tóc đen tóc thẳng tắp ngồi trên một băng ghế trống. Dãy băng ghế gỗ cũ mốc meo năm tháng, tựa lưng một cái hàng rào thanh sắt vàng, trên một cái sân nhìn xuống những thảm cỏ xanh. Chiều thứ bảy. Không phải chỉ cả cái sân vắng lặng mà cả một góc đời sống vắng lặng trước mặt. May ra ở bên kia bãi cỏ nối tiếp bãi cỏ, có mấy cái sân quần vợt. Và có những ngườI áo trắng quần cộc trăng giầy trắng đang quần thảo với nhau trên sân chơi.

Hai người phụ nữ ngồi song song. Ngó về hướng cái sân quần vợt xa xôi. Người con gái nhỏ tóc rậm rì rẽ một bên. Mặt không chút son phấn. Da dày tái tê năm tháng lâu ngày không một chút cày cấy thẩm mỹ nào lên đấy. Cô mặc một cái áo vải trăng thô dài nửa ống tay. Hạt nút cao nhất leo lên đến ngang ức cần cổ. Quần tây xanh màu lính thủy đánh bộ ống rộng cả sải. Chân thì mang đôi săng đan trắng cũ mèm. Người con gái lớn tuổi độ giữa mùa ba mươi. Tóc che trán. Cắt đều trên trán cắt thẳng ngang vai. Mặc một cái váy mỏng hoa hồng li ti sát nách. Hai cánh tay mùa hè da thịt mịn mát lủng lẳng những xuyến tay bảy vòng. Má phấn môi hồng mắt đeo cặp kiếng gián điệp xanh đen hiệu Liz Clairborn.

- Mến về đây mấy tháng rồi sao. Nàng nói.

- Em về đây đã được bốn tháng rồi. Người con gái nhỏ nói.

- Bốn tháng mà sao không gọi cho chị.

- Em có chuyện chị à.

Họ nói chỉ vừa đủ cho nhau nghe. Người con gái nhỏ nói nhỏ hơn. Y như cái gì cũng chậm hơn. Nói cũng chậm. Nhìn cũng chậm.

Người con gái lớn thì to mồm hơn.

- Chắc bây giờ chị không còn muốn nghe chuyện của em nữa. Cô gái nhỏ nói.

- Bao giờ chị cũng muốn biết tin của em hết, Mến à. Người con gái lớn nói. Nhưng hồi đó hễ gặp má em ngoài mấy cái chợ Việt Nam hỏi đến em là bả cứ bù lu bà loa. Nào là biểu chị gọi báo cảnh sát dùm nào là rủ chị đi lên chùa tìm em nào là nói em bị dụ dỗ. Chi nghe hoài mệt

qúa. Vậy bây giờ em về nhà có ở được không?

- Ba má em thương em.

- Tốt. Nàng nói.

- Bây giờ em đang lãnh tiền disability. (1)

- Lãnh làm chi vậy.

- Chị nói cái gì.

- Thôi.

Nàng thở ra.

Nắng tháng tám. Mùa hè khô. Hồi đó đi vượt biên cũng một đêm tháng tám. Đêm ba mươi tháng tám tối mò mò. Chèo. Chống. Trong cái thúng cái mủng con con ra đến cái ghe lập sập đen thui thui. Lóc ngóc những cái đầu đen. Nhốn nháo những khuôn mặt. Mù u những con mắt. Rình rập. Chờ chực. Lấm lét. Ôi tháng tám!

- Nguyễn Tất Nhiên mới chết. Nàng buột miệng nói.

- Ai chết vậy chị.

- Một cái ông kia.

- Sao chết vậy chị.

- Tự tử.

Cô gái nhỏ im lặng. Tay vân vê chéo vải quần.

- Hồi đó hắn ở cùng trại với bọn mình. Nàng nói. Hắn là một thi sĩ. Một thi sĩ Việt Nam vô tích sự. Hắn chết còn rán lết vô trong chùa chết một mình trong chiếc xe của riêng hắn để có được một kết cục thiệt là bảnh.

- Ôi trời đất ơi. Cô gái nói như reo lên thảng thốt. Sao lại đi vô chùa mà chết.

- Mấy cái người Việt Nam đó. Nàng nói. Đùm túm nhau chạy sang Mỹ. Để làm gì? Người thì tự tử chết. Người thì lãnh tiền diability. Người thì đi ăn xin trợ cấp. Người thì đi ăn mày bằng cấp tiếng Anh. Thật là trơ trẽn tội nghiệp.

Một chiếc xe đen cảnh sát tuần tiểu trờ tới chầm chậm phía dưới sân. Người cảnh sát Mỹ trắng vặn kiếng xe xuống và nói Hi (2) ông ta có hàm râu cá tra, mặt mập và nghiêm trang. Người thiếu nữ lớn tuổi mở cái kiếng gián điệp ra nở nụ cười và nói một tràng tiếng Anh chào trả.

Chiếc xe khuất bóng. Nàng quay sang nhìn cô gái nhỏ và nói:

- Mười hai năm rồi đó, Mến à. Mến có nhớ cái lần cuối cùng chị còn ở con đường Toyon không.

- Hồi đó chị học ngày học đêm để mong trở lại ngành dược. Em nhớ rồi.

Người con gái nhỏ vân vê sợi dây thun trên cổ tay. Người con gái lớn nhìn cánh tay của người con gái nhỏ và buột miệng nói:

- Em làm cái chi mà bị cái sẹo trên cánh tay to vậy. Làm con người mà nhất lại là con gái em phải biết nâng niu thân xác mình chớ em.

- Ở trong đó em làm vườn. Có hôm bị một cái máy cắt xởn mất một miếng thịt to.

- Trời trời! Đau chết. Bộ mười mấy năm qua em chỉ lo làm vườn thôi à.

- Em có đi học nữa chứ.

- Học cái gì.

- Em học kinh Phật.

Nắng gắt tiến chiếm qua bóng cây chói lọi vào chỗ hai người ngồi. Buổi chiều không một hớp gió. Nỗi khô khan gờn gợn vây chặt quanh hai cái miệng cùng im một khoảng khá lâu.

- Vậy chớ sao em không ở trong đó tu quách luôn đi cho đẹp chuyện cho rồi. Ra đây lãnh tiền disability làm chi cho ốt dột.

Nàng nói mà không nhìn đi đâu cả. Nàng mở mắt nhưng không nhìn đi đâu hết.

- Em đã violated cái rules (3) của nhà chùa. Nay em bị trừng phạt.

- Mến à. Nàng quay qua nhìn người con gái nhỏ và nói. Chị không bao giờ tin vào những điều em đang làm. Em có biết không.

Nàng nắm tay đứa con gái nhỏ. Xoa xoa lên chỗ vết sẹo. Sần sùi. Thô bỉ.

- Nhưng nếu tin được vào một điều gì đó. Nàng nói tiếp. Có dễ chịu hơn không em.

Nàng xê xích chỗ ngồi qua cái ghế bên cạnh.

Lúc ngồi xuống tréo hai cái chân vào với nhau, nàng thầm nghĩ: Con nhỏ ưa làm những chuyện động trời. Trong cái trại tỵ nạn ở miền biên giới xa xôi kia nó tự tử bằng cách uống một nắm thuốc tào lao đi góp nhặt trong trại mấy tháng trời. Không chết. Nó lầm lầm lì lì. Cái miệng vừa nói vừa hở môi nhìn thấy hàm răng hàng rào mà làm những chuyện người khác khó có thể làm nổi.

- Nghe con Tiên nói bây giờ chị có hết mọi thứ trên đời. Đứa con gái nhỏ nói.

- Có cái gì mà có hết mọi thứ trên đời.

- Hôm Tết em gặp nó ngoài chợ trời. Nó cho em số điện thoại của chị. Nó nói chị đã ra trường bây giờ là dược sĩ ở Thrifty. Chị lái xe gì đó đẹp lắm.

- Xe Porche màu thổ huyết.

- Chị có một căn nhà nho nhỏ xinh đẹp cắm hoa tươi trong phòng. Chị còn có cả bồ nữa.

- Không là gì cả. Ba cái đồ qủy nhà cửa công việc xe cộ áo quần dưới mắt con Tiên lãnh tiền trợ cấp kia là cái gì đó to tát lắm. Nhưng chúng không là gì cả. Không nghĩa lý gì cả.

Nó nhỏ hơn nàng đến sáu tuổi. Hồi đó còn một con bé nữa tên là Tiên mười tám tuổi.

Ba đứa con gái.

Trên một cái thuyền vượt biên. Nó nằm ngửa cách nhau một mét trên cùng một khoang tàu. Ba tên cướp biển Thái to. Bầu trời đầy những vì sao. Máu me. Tiếng than khóc vì đau đớn. Mùi ghe thuyền mặn và hôi hám. Một cái gì đó xa tít mù mịt trên trái đất. Nàng đã nghĩ ước gì mình có thể tự chết đi giữa giây phút ấy.

Ba đứa con gái lần đầu tiên đụng chạm đến cây trái đàn ông. Tưng tưng tưng.

Nàng đứng lên. Đi qua cái ghế có bóng mát của cành cây phong tụ lại. Nàng ngồi xuống và nói: Sang đây ngồi cho bớt nắng.

Cô gái nhỏ cũng cắp đít qua ngồi bên cạnh cái ghế nàng. Nhưng nhất định không ngồi gần nàng để đục vào cái bóng râm.

Ngồi xa xa thôi.

- Chị có vẻ thay đổi. Người con gái nhỏ nói.

- Đôi khi người ta phải khác đi để sống còn. Nàng nói. Chúng ta đâu cần phải ôm khư khư qúa khứ vào trong lòng. Chị đã quyết lòng. Chân đã bước qua mắt không bao giờ ngoảnh lại nhìn qúa khứ. Sống là bước tới không thèm bước lui. Chị bây giờ trân trọng từng phút giây của đời sống đó Mến à.

- Nước Mỹ đã hồi phục chị. Bây giờ chị có vẻ tự tin và yêu đời.

Nó nói một câu nghe muốn đá cho nó một cú. Nàng nghĩ.

Nàng ngồi thẳng lại. Hai tay choàng ra sau cổ. Có lúc nàng cúi xuống nhìn thấy cả bộ ngực của mình. Nhìn thấy cái áo hơi trệ cổ và nắng chiếu hào phóng lên da thịt chỗ hồng thẫm nhất của nàng.

- Trừ một chuyện. Nàng nói.

- Chuyện gì vậy chị.

- Vẫn chưa ngủ được với đàn ông.

Dừng một lát. Khép hai mắt lại. Nàng nói:

- Chị chưa kể cho anh Tâm nghe điều gì cả. Anh ấy bằng tuổ chị. Gặp nhau lúc học cùng trường. Anh ấy là con một. Đã nhiều lần chia tay rồi ráp đi ráp lại. Chị cũng không hiểu nổi làm sao mà anh ấy có thể chấp nhận những lời xin lỗi vu vơ của chị. Chứ ở cái xứ thờ phượng câu

In God In Money In Sex We Trust (4) này ai mà chịu cho nổi. Có lẽ vì vậy mà chị thương anh Tâm. Có lẽ vì vậy mà chị tự động đi tìm gặp một bác sĩ. Chị đang gặp một bà cố vấn hôn nhân. Chị nói bà ơi sao cứ mỗi lần anh ấy hôn lên ngực tôi là trong người tôi trào dâng lên một nỗi buồn xa lạ. Buồn ùn ngập từng tế bào. Buồn rã rượi từng thớ thịt da. Và rồi tôi cứ chảy nước mắt ra hoài. Và rồi tôi chỉ muốn nằm xa lánh. Và rồi anh ấy phải đầu hàng tôi. Bà ơi bà hãy giúp tôi đi bà ơi.

- Tội nghiệp chị. Đứa con gái nói to trong tiếng chép miệng nhỏ.

- Im đi. Nàng nói như quát. Em đừng có giở cái giọng nhà chùa ra với chị.

- Em bây giờ là người của nhà chùa. Đứa con gái cất cao giọng nói có nhạc điệu ò ì ò. Trong nó chỉ có giọng nói là lôi cuốn. Em sẽ tụng cho chị triệu triệu lần để chị qua được cánh cửa của dục vọng. Em nguyện sẽ ăn chay năm này qua năm khác cầu cho cái nghiệp chướng của chị nhẹ nhàng đi.

Nó nói cái gì nhiều lắm.

Nàng không biết nó nói những thứ gì nữa.

Lúc nàng mở mắt. Nắng chói ngợp mắt bừng bừng trên hốc mắt hốc mũi hốc miệng nàng. Nàng nhìn sang cô bạn nhỏ. Nó cũng đang ngả người vào thành ghế mắt lim dim. Nhìn mắt môi nó khép hờ. Nàng thấy khuôn mặt nó tái xanh. Đã đi vô chùa ở mười mấy năm rồi mà sao không chịu trắng trẻo ra. Cứ đen đủi như người giang nắng bao nhiêu năm ngoài trời giống mấy cái ông thợ sửa đường xá.

Nàng nhớ giữa cái khoảng cách không đầy một mét. Nàng đã mở mắt ra ngó bạn. Một khuôn mặt kinh khiếp đến hãi hùng. Nhăn nhúm như một nùi mặt người không còn chút nhân cách nào nữa. Sao mà xấu tệ thế.

Trong phút giây đó, nàng đã tràn ngập những ý tưởng. Những ý tưởng trắng sạch cảm xúc tuôn ra ào ào.

Và nàng đã cầm cự giây phút đó bằng những ý tưởng. Tên cướp bể Thái Lan mê mải làm những điều gì đó ở phía dưới. Nàng không biết đến. Cho đến khi hắn cúi xuống hôn lên ngực nàng. Lúc đó nàng mới tận thế. Lúc đó nàng mở mắt nhìn lên bầu trời vỡ vụn muôn ngàn vì sao cùng với những giòng nước mắt không cầm giữ nổi lại trong khóe mắt nữa. Rồi tiếp theo sau là nàng đã vùng vẫy cực kỳ mạnh. Nàng đã xô. Nàng đã đẩy. Nàng đã rên. Nàng đã la. Nàng đã bị những bàn tay giộng vào họng khóa mồm. Những cánh tay thiếc cán bẹp những cánh tay mềm. Những đùi chân sắt xiềng xích những đùi chân thon. Và nàng đã kiệt lực.

Chiếc xe và người cảnh sát da trắng từ đâu vòng trở lại. Chiếc xe dừng lại bên kia vỉa hè. Ông ta mở cửa xe và bước ra. Miệng nhai lách chách kẹo cao su. Ông ta to lớn vạm vỡ vừa đi lại phía phía hai người phụ nữ ngồi vừa mở miệng ra chào: Hi again (5)

- Hi. Nàng nói to. Dont worry. We dont do no drugs here. Sir (6)

Nàng nói mà nghĩ là không biết mình nói như vậy để làm cái gì chứ.

(1) Tiền trợ cấp chính phủ Mỹ dành cho người bị tàn tật
(2) Tiếng chào, như "Chào Cô"

(3) Vi phạm điều luật
(4) Trên đồng tiền giấy Mỹ có câu "In God We Trust ." Dịch nôm na là: Chúng ta tin tưởng nhau vì chúa. Ở đây tác giả thêm vào thành ngữ này hai chữ "money" là tiền và "sex" là dâm dục. Chúng ta tin nhau vì chúa vì tiền và vì dục vọng
(5) Chào lần nữa
(6) "Đừng có lo. Bọn tôi không hút xì ke ở đây. Thưa ông." Ở những thành phố lớn của Mỹ, cảnh sát thường tóm những tay buôn hoặc hút ma túy trong các công viên

Phố mùa

Phố mùa không phải là tên gọi của nó. Cái tên này do tôi chọn đặt và thường lẩm nhẩm lơ mơ một mình. Con đường trước cổng cẳng một đại học thòng xuống từ những ngọn đồi. Con đường long cong có cây không cao hơn những cửa tiệm lô nhô hai bên đường. Những vòm cây không lạc lõng, nhưng để xem..., có lẽ người dạo bộ không dư mắt để ngước nhìn những túm lá cũ kỹ đan tàn che phiến lấp mất bầu trời. Con đường khi nào cũng như trẩy hội tuổi trẻ. Sinh viên. Ma cô. Bụi đời. Hippies. Yuppies. Giáo sư. Người thường. Con nít. Người già.... Khi nào bước qua con phố này, nhìn những khuôn mặt lượn qua chốn đây, tôi cứ ngỡ như khuôn mặt mọi người thoáng lên tuổi trẻ tươi tắn bừng hồng. Tôi thấy mặt ai cũng lấp lánh... lấp lánh... Cái gì nữa. Sách. Con phố tràn những tiệm sách. Những tiệm sách ngập đống từng dưới lên đến từng trên. Riêng cái cửa hiệu tôi thường ghé có tên gọi rất gần gũi với âm Mùa, Moe. Cửa hiệu bán sách cũ giảm giá lẫn sách mới toanh loại khó tìm ở những tiệm sách khác. Tha hồ lục. Ở lầu ba kéo ghế ngồi lục ngồi đọc mà chủ nhân đứng ở quầy tính tiền lầu một cóc có để ý ai đang làm gì. Tôi thường vào đây để lục lọi sách mới. Vô tiệm sách là mắt tôi hau háu ở những quyển sách mới trước hết
Nằm xen kẽ giữa những hàng sách, trên con phố này, mọc lên la đà những hàng nước, hàng bánh ngọt, hàng cà phê, hàng pizza... Sách với cà phê, có bánh ngọt. Thú vị thiệt. Kéo ghế ngồi nhìn đàn ông đi qua đàn bà đi lại... Hm... Hm...

Có lần hứng chí tôi gọi đường xa kể lể về con phố này cho một con bạn nghe. Con bạn từ thuở xa xưa lắm ở Sài Gòn. Bây giờ đã có chồng những bốn con ba trai một gái. Dọn đi theo chồng sang North Carolina mở tiệm ăn Tàu. Làm quần quật ngày mười hai tiếng. Con gửi học trường đạo. Chuyển từ đạo Phật sang đạo Christian cho thức thời và đúng châm ngôn "Nhập gia tùy tục". Con này yêu chồng và sợ chồng như sợ cọp. Tôi đã chọn một ngày chúa nghỉ để tả cho nó nghe qua điện thoại. Một chiều chủ nhật tôi đang rơi xuống đìu hiu trơ trụi của cái mùi trọ độc thân lâu ngày chưa thay đổi chỗ ở. Tôi buồn và muốn nói dóc lang bang qua điện thoại. Lựa một cái lúc không có chồng nó bên cạnh để tâm sự. Vậy mà nó nghe xong thì phang ngay một câu: "Chỉ có mày ngoài ba mươi. Chưa chồng chưa con. Đi làm một tuần mười lăm tiếng mới dư cả đống giờ vớ vẩn vậy. Chứ ở cái xứ Mỹ này ai đâu ở không mà lang thang sầu đời như mày"
Tôi nghe nó nói xong. Kiếm chuyện cúp điện thoại cái rụp. Sau đó tha hồ hỉ mũi và quệt mắt. Nó biết đời tôi lận đận đàn ông chớ. Con này ngày còn con gái ở Sài Gòn có một tủ sách nhiều hơn tủ sách của tôi. Những ngày ở Đà Lạt nó một cây bát phố Hòa Bình trong chiều mưa. Và còn ưa sưu tầm tiền tươi ép thẳng trong ví để rủ bồ rủ bạn đi uống cà phê. Nghe nói chồng khoá sổ vợ không cho vợ đi học và đọc sách và thường mắng tôi qua miệng vợ "Con bạn của em có đời sống không giống ai. Không chồng không con. Vớ vẩn mất thời giờ" Tôi nghe vậy dù quệt mắt và hỉ mũi đỏ hoe, xong, tôi vẫn xì nẹc lại nó: "Hm. Nói với thằng chả. Tao sống với cha Lu gần mười năm. Còn lâu hơn con Hà đám cưới bốn năm bây giờ cũng ly dị đó. Thấy không. Tao chưa có con thì mặc tao. Trứng còn nguyên chùm trong bụng khi nào đẻ lại không được. Thà nghĩ vậy đi cho đỡ đau lòng. Chứ mày thấy con Thanh Tâm bạn mình ở Việt Nam ngồi xưởng may qúa sẩy thai lên sẩy thai xuống ba bốn lần bây giờ thư từ Việt Nam viết sang nói

cha Bá bỏ nó đi kiếm con khác đặng đẻ cho chả một đứa con" Tôi không ngờ lần điện thoại ấy chồng con bạn tôi nghe lén. Cả một năm sau tôi không tâm sự được với bạn. Lý do là chồng nó nói: "Thứ đàn bà con gái không chồng không con đó mở miệng ra là thằng chả thằng chả là ở ế suốt đời"
Trước khi chia tay ở ngã tư trước nha băng Bank Of America, hai đứa mở ví. Tôi dành phần tiền nhiều hơn và nói: "Để em giữ cho. Chút tối qua cầu San Fran ăn cơm Tàu" Hai đứa chia tay và hẹn gặp lại nhau lúc sáu giờ chiều. Chàng khoái sách cũ. Mê mẩn lục sách cũ cho cái tủ sách sưu tầm chính trị ba nước Việt Miên Lèo. Còn tôi tuy yêu sách mới nhưng yêu rất nhiều mà mua thì chả bao nhiêu. Nên nơi chúng tôi chung chỗ ở với nhau vẫn hâm hẩm một mùi cũ kỹ thân mến của những kệ sách nghều nghệu của chàng. Mà một đôi khi nằm kềnh chân giữa chúng, tôi tự hỏi đâu là bóng hình của tôi trong mảnh đời chia đôi này.
Tôi lẩn thẩn đi dọc theo con phố. Trời vừa sang thu vàng. Đáng lẽ Phố Mùa còn vương vãi rất nhiều nắng hè. Gió lộng từ vịnh biển kéo về vất những chùm sương lạnh chướng mùa vào da thịt. Tôi không tiên đóan được thời tiết nên chỉ mặc phong phanh áo ngắn tay và váy mành mành. Vừa đi vừa phải giữ ngực giữ tóc giữ váy cho khỏi tung lên trời. Ngắm người và ngắm những cụm bông tai bày trên những phiến gỗ của những tay tay nghệ sĩ bán hàng dạo dọc đường. Nội mấy cái món trang điểm đàn bà con gái, tôi thích nhất bông tai. Cái hòm bông tai của tôi toàn đồ dỏm. Không có đôi bông tai nào vàng ròng hai mươi bốn cà rá. Không kim cương. Tôi không bao giờ hảo kim cương. Tôi ngụy biện vì nó đồng nghĩa với Văn Minh Thời Đồng Đá. Đàn bà ngây thơ hoa mắt bị dụ khị còn đàn ông "cùng trí" chỉ nghĩ đến được rằng trên cõi đời này hòn đá vốn qúy nhất. Có lần nhìn cả trăm đôi bông tai lổn ngổn trên mặt bàn son phấn, tôi buồn cười thầm hãnh diện ngầm là liệu những đôi bông tai xinh đẹp này có phải là vuông lụa ngà tôn trang cái giác quan khoẻ khoắn hơn người của tôi: thính giác. Tôi vẫn thường kiêu hãnh là tai tôi có thể nghe những âm thanh xa lạ nhất. Nghe được cả những tiếng động tinh vi nhất trong lúc thức lẫn khi ngủ.
Mua một đôi bông tai có cái mỏ con chim phượng hoàng màu đá vàng và màu xanh đại dương xong. Tôi chui vào tiệm sách gần đấy. Đi xem sách báo chùa trước đã.
Tờ báo tôi mở ra đầu tiên là một tờ báo lá cải đàn bà. Thấy cái câu mở đầu một bài báo: "Khi Người Đàn Bà Bước Vào Tuổi Bốn Mươi: Người đàn bà bước vào tuổi bốn mươi mạnh mẽ như một con bò mộng..." Khiếp! Con mụ này tuyên bố câu đầu nghe ê cả răng.
Tôi gập tờ báo lại. Để đi xem mấy quyển tranh chút chơi. Lâu qúa rồi chưa xem tranh. Chiều hôm qua, trong buổi họp đồng nghiệp, một người bạn vừa khoe nhỏ vào tai tôi. Biết không. Mùa hè năm nay tôi làm một việc rất thích thú. Cái gì vậy, tôi tò mò hỏi. Bà này gốc người Brazil, đã ngoài năm mươi. Có một cái condo đầu cầu Lake Tahoe Cali để trượt tuyết đông và một căn nhà nhỏ cuối bãi San Diego để phơi nắng hè. Mà lại là một giáo sư hội họa. Cũng thuộc trường phải chủ trương làm việc part time như tôi. Tôi phục bà ta là tay chịu chơi nên hay hỏi chuyện và bà ta cũng khoái kể cho tôi nghe những chuyện hấp dẫn. Biết không, thần tượng của tôi nói, tôi đã làm một chuyến đi Chicago xem triển lãm tranh của Georgia OKeffe. Geogria Okeffe! Có cái ông họa sĩ Võ Đình đã đặt một cái tên gọi bất hủ: hoàng thái hậu của hội họa Hoa Kỳ.
Tôi bổ ngửa người ra sau ghế. Trố mắt nhìn ba ta và kêu lên những tiếng kêu bái phục. Tranh. Tranh. Ôi những bức tranh ướt đẫm tuổi thanh xuân của tôi. Người tôi yêu hồi đó là một họa sĩ nghèo. Ngày đó chàng vẽ tôi ngấu nghiến. Vẽ tôi ngộp thở. Vẽ tồi chồng một đống ngổn ngộn từ sàn nhà lên đến trần nhà trọ.
Mãi sau này khi xa chàng đã nhiều năm tôi mới thấm thía mấy chữ "Người Yêu Tôi" và "Người Tôi Yêu". Nhưng ngày đó tôi đã làm những gì cho chàng biết tôi yêu chàng? Không làm gì cả. Cả đến một cây cọ bút lông. Còn nhớ ngày đầu tiên nghe chàng mớm vào trong đầu những cánh cửa hội họa. Tôi lang thang ra phố. Đứng tần ngần suốt buổi chiều ở một cửa hiệu tạp hóa bán đồ dụng cụ sách báo vẽ vời. Yêu chàng lắm. Muốn mua cho chàng một hộp than mầu xanh đỏ tím vàng hết sức. Nhưng mà thôi! Con gái khôngnên tỏ tình. Nên ngoan ngoãn để cho con trai tấn công trước. Suốt một mùa yêu đương quấn quýt bên nhau tôi chưa bao giờ nói em

thương anh em nhớ anh. Vì nghĩ phải giấu kín trong lòng phải để kín kín hở hở vậy mới bí mật đời con gái.
Sau này khi đã vĩnh viễn mất nhau rồi tôi mới đau đớn nhận ra rằng ngày đó tôi xa chàng chỉ vì mấy cái miệng thổi gió của đám bạn bè bị đầu độc bởi thành kiến. Thằng chả là con yêu râu xanh. Mày mê thằng chả chứ thằng chả đã kề vai một hai mối tình với những người con gái xinh đẹp đàn chị mày ai cũng biết. Tôi đá chàng một cái bưng và đi kiếm bồ mới. Vì tự ái không bao giờ chịu làm kẻ đến sau. Chỉ muốn đóng vai thần tượng làm tình đầu muôn thuở khó quên như truyền tụng.
Bỏ thì dễ nhưng quên thì không dễ. Vừa xa chàng chưa được bao nhiêu thì tháng tư 1975 xảy đến. Tôi xô tôi dạt sang đến Hoa Kỳ. Những ngày tháng đầu tiên trên phố San Francisco lồng lộng gió tôi lẩn thẩn trong những tiệm tranh. Tôi ứa nước mắt khi nhìn ngắm những tấm tranh in lại to lớn của những tác giả mà chàng yêu mến. Một lần nhìn thấy tận mắt những bức tranh vĩ đại trong bảo tàng viện Nữu Ước tâm hồn tôi bật lên vì nhớ chàng. Tôi đứng giữa những tam cấp trước Metropolitan Museum mà lòng tả tơi như những tà hoa hồng héo rơi rụng trước gió. Tôi ước gì có thể chạy bay ra bưu điện đánh cho chàng một điện tín: "Ôi anh! Em cần sự có mặt của anh trong đời sống em biết là dường nào"
Khi vừa bước lên lầu hai của tiệm sách mắt tôi chớp chớp mấy vòng. "Người đâu gặp gỡ làm chi". Khuôn mặt này tôi đã gặp rồi. Làm sao mà quên được cơ chứ. Người đâu mà giống qúa đi thôi. Mặt ngựa gẫy. Chảy chảy. Mắt một mí sập. Tôi vẫn thường thích nhìn những người đàn ông mắt một mí sập kể từ ngày biết yêu chàng. Cái miệng khép kín. Lúc cười thì cả khuôn mặt rạng rỡ nhưng lúc nghiêm trang thì hơi nghiêm trang qúa. Còn hàng ria mép non phơn phớt. Giống hồi đó qúa. Áo quần cũng lơ phơ cũ kỹ nhưng có vẻ trau chuốt diện ngầm. Cái giáng cũng giống. Đến mái tóc thì giống như tạc làm tôi cũng ngạc nhiên. Tóc đó là phải biết. Tự mình chỉ kiểu cho người ta cắt chứ không phải lật sách ra chỉ và lại càng không phải kiểu nào cũng được đâu. Chẳng có gì đặc biệt nhưng trông rất hợp với khuôn mặt mà lại mang vẻ biết sáng tạo ngay cả trên mái tóc nữa|.
Tôi đang nói về tên con trai đang đứng ở quầy hàng kia kìa. Gặp gỡ cứ như tiểu thuyết giả tưởng. Gặp chàng tuổi trẻ này lần đầu tiên trong văn phòng tôi. Sinh viên vào gặp giáo sư nhờ giúp ý kiến chọn lớp học. Người Campuchea. Mười tám tuổi. Vừa trung học lên. Mười tám với hăm hai râu mép râu măng ở miệng trông cũng vậy thôi. Chàng tuổi trẻ ngập ngừng nghiêm chỉnh nhưng hỏi câu nào ra câu đó.
Lần thứ hai tìm gặp tôi hỏi vài điều lệ về thủ tục xin tiền trợ cấp dành cho sinh viên nghèo. Tôi hỏi ít vì mãi ngắm. Cái dáng dấp gợi đầy nhớ nhung chàng họa sĩ của tôi. Mười năm đã xa cách. Chiến cuộc đẩy chúng tôi mỗi người một ngả. Tôi ham lên tàu đi tránh Cọng Sản. Chàng ở lại cùng xứ sở xa xôi. Mỹ Việt cọng sản và khôngcọng sản cấm liên lạc giao thông ngăn trở nghìn trùng xa cách. Biết bao giờ tôi mới gặp lại chàng để bày tỏ lời yêu ngày nào tôi đã không nói
Một hai lần sau đó tôi có gặp lại chàng tuổi trẻ này

Một buổi chiều mùa đông tôi từ trường dạy đi ra bãi đậu xe. Thấy dưới tàn cây cạnh cái hồ thả vịt sạch sẽ mơ mộng trong trường có hai anh chị đang đứng mùi mẫn nhìn trời nhìn đất. Té ra cái anh chàng tuổi trẻ này tán được con bé học trò xinh như mơ ấy ư? Con bé Việt Nam cũng vừa trung học lên. Có khuôn mặt trái xoan. Nụ cười tươi rói. Cặp mắt trong sáng thông minh và ướt mi. Ăn nói duyên dáng. Thỉnh thoảng vào gặp tôi mà tôi cũng phải thầm ngắm con bé có nhan sắc bắt mắt ấy.
Vậy là hắn ta cũng biết lượm con gái ngon đấy chứ nhỉ. Tôi không ngăn được tò mò về đôi tình nhân ấy. Lần sau tôi đã thấy hai anh chị nắm tay nhau dung dăng dung dẻ trên sân cỏ ngang bãi đậu xe. Tôi đi phía sau họ và ngắm theo đôi tình nhân lòng chợt ngân lên những điệu sầu tình nào đó. Tôi đã cáo bệnh và lái xe lang thang trong thành phố rồi sáng tác một bài thơ
Lãng đãng trong tôi cặp tình nhân ấy. Thật là khó quên. Và bỗng nhiên hôm nay tôi chạm mặt người tình ở đây

Tôi đến bên cạnh dở quyển tranh Nhật Bản ra xem

Chàng tuổi trẻ quay sang nhìn tôi. Một giây ngượng ngập và rồi chào tôi. Tôi làm ra vẻ ngỡ ngàng và chào lại. Cô là giáo sư trường Valley phải không. Ừ. Tôi nhớ có gặp em rồi. Vâng hồi đó tôi có vào gặp cô mấy lần. À à vậy hả. Bây giờ em đang làm gì. Cười cười. Đang đi học. Học gì. Học kiến trúc. À há. Tôi mỉm cười và thầm nghĩ. Đóan có sai đâu. Người thế này tránh sao không dính đến Art được. Tôi nhìn quyển tranh hắn đang dở xem. Em thích tranh của ông không. Thích chứ. Tôi cũng thích lắm. Tôi nói.
Nghĩ thầm trong bụng. Chết cha! Sao lại có sự đụng độ thế này nữa đây. Tôi mê tranh của cha này lắm. Mê vì những lý do riêng tư chứ chả phải sành điệu gì về hội hoạ. Những tấm hình con gái ôm sách đọc sau khi tắm xong. Chỉ chiếc khăn choàng qua cổ, duỗi người dài ra. Sao giống tôi thế. Những giấc ngủ trưa mùa hè một mình. Thức dậy đi tịm một cái rồi có nguyên cả một buổi chiều đọc sách và hong nắng tấm thân hình hơi con nít của mình mà không bị ai nhìn thấy. Đời thoải mái vô cùng
Tôi nhìn sang những tấm hình của Balthus mà hắn tiếp tục mở tới. Cô giống một người bạn cũ của tôi. Vậy hả. Chàng tuổi trẻ bắt đầu nhìn qua tôi và nói nhiều hơn là ngó trong trang sách. Hắn có vẻ mạnh mồm gợi đủ thứ chuyện. Bạn hay bồ. Tôi buột miệng hỏi. Nụ cười hơi nóng bỏng toả ra trên khuôn mặt hơi cuống quýt. Trời ơi sao giống qúa đi thôi
Một người bạn và là một người con gái. Hắn nói nhanh. Họ gọi là girlfriend. Tôi giữ nụ cười xã giao đã khổ sở luyện tập để xử dụng những khi cần thiết. Tiếng Anh tiện ghê nhỉ. Tôi nói. Tôi có mấy tấm tranh vẽ về cô ta. Chàng tuổi trẻ nói. Nếu cô trông thấy cô sẽ thấy rất giống cô. Nhất là khuôn mặt và mái tóc.
Tiếp theo đó là những mẫu đối thoại xảy ra giữa những quyển tranh. Cô thích tranh này không. Có. Không. Không có. Ừ bức này cổ điển. Họa sĩ này macho man qúa. Tôi nói về một ông họa sĩ lừng danh của trường phái lập thể. Tiêu thụ nhiều đàn bà qúa là tôi không ưa. Cười nhìn tôi tinh nghịch và nói. Ông ta là đàn ông gốc Spanish. Thì sao. Tôi nhìn qua và nói
Kết qủa:
- Cô có giờ rảnh đi qua cái quán cà phê bên kia không
Bạo ghê há. Tôi ngập ngừng hơi đỏ mặt nhìn xuống. Chưa tìm được câu trả lời
- Cô lập gia đình chưa
- Có thể nói có. Có thể nói chưa
- Tôi không hiểu
- Không cần hiểu

Khi cùng bước xuống cầu thang. Tôi cắp theo quyển tranh của Balthus. Cô sẽ mua quyển này à. Yup. Tôi kênh mặt mỉm cười và trả lời
Vậy mà cũng còn rán đứng xớ rớ chờ ở quầy tính tiền. Tôi vét sạch sành sanh luôn cả tiền ăn cơm Tàu bên cầu San Fran ra trả quyển tranh
Khi ra bên ngoài cửa tiệm. Tôi bước gấp vài bước trước. Rồi dừng lại. Đứng nghiêng người tựa vào mặt kiếng cửa sổ. Gió về chiều khoẻ mạnh thổi tốc cả váy và tóc tôi rối tơi bời. Lấn cấn mở quyển tranh đầy những đường màu mà tôi yêu mến. Ký một cái tên to tổ bố. Rồi bỏ trở lại vào bao ni lông của tiệm sách
Tôi trao cho chàng tuổi trẻ và nói:
- You can have this
Mỉm cười nhìn tôi. Và cuối cùng nói:
- Thanh you
Tôi vẫy tay về phía trước và nói:
- Thôi đi đi. Tôi muốn trở vào tiệm sách một mình
Tôi vào lại tiệm sách. Khuôn mặt nóng ran ran như thể đang lên cơn sốt đầu mùa cúm hạ. Tôi mượn cái chìa khóa phòng vệ sinh ở quầy. Cái phòng vệ sinh nam nữ xài chung. Có riêng cái

bồn làm chuyện tê của đàn ông. Việc rất ít khi xảy ra ở xứ Mỹ nơi mà đàn ông và đàn bà thường đi vào hai phòng khác nhau
Tôi nhìn khuôn mặt mình trong mảnh kiếng nhỏ treo trên tường. Mẹ cha! Thằng nhỏ làm mình chới với
Tôi ngồi xuống cái bệ cầu. Duỗi chân thoải mái dưỡng đôi giầy cao gót. Bỗng dưng nước mắt tôi ứ ra vài giọt. Rồi chúng lắp thành giòng. Lòng se sắt nhớ đến một cảm giác năm mười tám tuổi.
Trí nhớ kỳ dị. Nhớ nhung một hình bóng cũ có thể làm cho tâm hồn như nốt nhạc trầm trùng cung điệu phút giây. Nhưng một cảm giác cũ bất chợt dựng cổ ngóc đầu dậy từ một xó xỉnh nào đó của tâm hồn thì đúng là y tràn lan lụt lội lục phủ ngũ tạng trong chớp mắt. Nỗi buồn bã chiều nào cạnh chàng họa sĩ như cơn ợ tê buốt dâng ngập hồ lệ đã giấu kín theo năm tháng.
Còn nhớ một buổi chiều chàng họa sĩ đón tôi ở phi trường sau ba tháng hè hội ngộ. Chàng hỏi tôi: Em có nhớ anh không. Tôi lóc ngóc đầu sau vai chàng: Không. Tôi đáp thành thật. Nghỉ hè đi chơi biển vui qúa. Đâu còn thời giờ nhớ ai
Gío bay và chiếc xe gắn máy của chàng bỗng rú ga nhanh hơn cũng như muốn bay vù qua đèo Liên Khàng. Tôi mất hồn túm chặt eo áo chàng. Sau đó đi dạo bộ ngoài khu Hòa Bình khuôn mặt mỗi đứa lạnh như một pho tượng. Khi ngồi cạnh nhau trong qúan cà phê quen thuộc chàng nhấp một ngụm cà phê và hỏi tôi: Em có bao giờ "say" chưa. Tôi vô tư trả lời: Chưa
Phải gần đến mười mấy năm sau. Đứa con gái nay đã trở thành người đàn bà nghề nghiệp ba mươi mấy tuổi. Có nguyên cả một Women Lib của nước Mỹ theo sau lưng hộ tống. Mới đủ can đảm giãi bày một cơn "say" tình cảm nhẹ. Ôi những men say tình ái thoáng hiện trong tâm hồn nào dễ gì đến dễ gì đi. Hạnh phúc biết bao khi ta chụp ngay được và có thể phô diễn ra trọn vẹn cảm giác ấy, trong giây phút đó, dù chỉ là một thoáng khắc.

Ước gì tôi có thể nói được với chàng họa sĩ một câu: Em nhớ anh nhiều lắm
Nhưng tôi không thể nói được một điều gì nữa. Bởi vì chàng họa sĩ đã chết rồi. Tự tử chết ở Đà Lạt sau cuộc chiến thắng 30 tháng 4 năm 1975 của Đảng Cộng Sản Việt Nam Vinh Quang. Độ hai năm.

Thơ Mai Thảo

Ở những trang thứ nhất tác giả thổ lộ tâm tình: *Một xóa bỏ nó. Tôi xoá bỏ xong tôi. Không còn gì nữa hết. Tôi thơ.*

Ở những trang cuối cùng có đôi hàng chữ nghiêng vai tâm sự*:"Có như thơ với ông, trọn đời như một tình yêu kín thầm tới cuối đời mới chịu phơi bày ra ánh sáng"*

Mai Thảo sống suốt đời với chuyện.

Theo lời giới thiệu trang sau, ông đã viết 45 tác phẩm văn xuôi, đến năm 62 tuổi mới in tập thơ đầu tiên. Tập thơ chỉ gom lại những bài ông sáng tác những năm quanh đây, mà cuộc trốn tránh vượt thoát đất nước Cộng Sản 1975 là một khởi đầu

Không biết có nên tiếc là ông đã không nghĩ đến thơ sớm hơn không.

Một người đàn ông. Tuổi lục tuần. Tứ cố vô thân. Không quê nhà. Không chốn ở (ở apartment). Không xe. Chưa vợ. Một "Cõi Không!". *Không cả không là cái số không.*

Người đàn ông ấy rất điềm tĩnh ngó thông suốt cái cuộc đời ấy, và làm thơ! *Thơ* trộn vào: *một ngụm chiều rơi lệ.* Thơ rót ra: *và một bình đêm rót rất đầy.*

Thơ nhảy vọt *Dậy đi! Dậy hết thành dông bão. Nhảy dựng ngang đời thế đá tung.* Thơ bình thản dỗ bệnh: *Gối tay lên bệnh nằm thanh thản... Dỗ nó chớ gây thành chuyện lớn. Nó nghĩ sao rồi nó lại cho.*

Vẫn. Có thể ngồi lên một thảm cỏ xanh, và làm một bài thơ ướt nước nhất. Thanh niên nhất.

Tường. Ở bên kia có một nàng
Cỏ nằm phơi nắng chẳng che thân
Tường bên này có tên nhìn trộm
Hai cỏ cùng hai vũng mát đầm

Hãy nghe một người đàn ông sáu mươi tuổi ngoài, làm thơ tả ông mặt trời:

Trưa. Những buổi trưa rất đẹp người
Trên đầu chói lọi ông mặt trời
Trán ai cũng chút mồ hôi thấm
Ráng tới xong ngày mới nghỉ ngơi

Có phải cái tâm lúc sáng tác bốn câu thơ trên trẻ thơ qúa không ? Tưởng như con nít học lớp sáu mới dương mắt ngó thấy và chợt khám phá cảnh tượng trên lần đầu và vọt miệng làm thơ. Tuổi sáu mươi này có những giây phút "ngộ" như vậy. Phải mới mẻ như một đứa trẻ. Có vậy mới yêu sáng tác. Phải hơi ngơ ngẩn lệch hồn đôi chút. Vậy mới làm thơ. Cứ phăng phăng đi qua cuộc đời đi. Thơ mới níu cuộc đời, mới ở lại với đời.

Ở cái thế sự thông thường, những bài thơ "ngộ" ở tuổi sáu mươi thường là những bài thơ ngộ cảnh điền viên, ngộ chúa ngộ chùa cho gần với thiên đàng gần với niết bàn. Thơ Mai Thảo khác. Và có những câu thơ rất Mai Thảo đã gây đôi chút phiền lòng cho thế sự thông thường. Ví dụ như khi thơ phô diễn rực rỡ ý niệm về sự đau khổ của cái việc lăn vào làm kiếp người:

Chúa khổ hình trên gỗ đóng đinh
Nghìn sau tôi tới đứng im nhìn
Thấy trưa thả bóng từ thân tượng
Xuống nhói vai mình thánh giá in

Cả cái tựa đề của tập thơ *Ta Thấy Hình Ta Những Miếu Đền* cũng được mô tả là không thế sự thông thường chút nào cả

Tập thơ phần lớn là những bài bốn câu bảy chữ. Tuy có những bài dài tuyệt vời thơ mộng như *Em Đã Hoang Đường Từ Cổ Đại*. Nhưng có vẻ thơ Mai Thảo dễ nhớ và nhớ lâu với những bài bốn câu bảy chữ. Bốn câu rất vàng ròng của nghĩa. Bảy chữ rất khít khao của thanh âm trắc trắc bằng bằng cổ điển thi ca Việt Nam. Làm nhớ đến một người, Bà Huyện Thanh Quan.

Thơ Bà Huyện Thanh Quan cũng đẹp ở hơi hướm khít khao của một chuỗi âm thanh rót ngọt vào lỗ tai một suối thơ:

Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà
Cỏ cây chen đá, lá chen hoa
Lom khom dưới núi tiều vài chú
Lác đác bên sông rợ mấy nhà.

Nhớ nước đau lòng con quốc quốc,
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia
Dừng chân đứng lại trời, non, nước
Một mảnh tình riêng ta với ta.

Những bài thơ bốn câu bảy chữ của Mai Thảo trong tập *Ta Thấy Hình Ta Những Miếu Đền* váng vất không khí cổ điển của loại thi ca Bà Huyện Thanh Quan này. Là lối dàn chữ đẹp, điều này cũng dễ thấy trong văn xuôi của ông.

Hãy nghe Mai Thảo chơi chữ:

Tận ngữ tìm lung một tĩnh từ
Tưởng còn sót lọt ở phần thư
Đập tay điếu thuốc tàn không rụng
Đã lượng đời vơi tới đáy ư?

Khác với những bài khuôn thước giới hạn như trên, thơ Tự Do của Mai Thảo tràn đầy những tính chất mới mẻ. Đó là những bài rất gần với thân thế Việt Nam đâu đây, gần với những nỗi niềm thời đại trước mặt. Những bài như *Hỏi Mình Giữa Biển, Viết Văn Trở Lại* là những bài dài hơi, trẻ trung, băng băng, tuôn tràn, sinh động, sôi nổi, có mùi Sáng Tạo hơn. So với những bài thất ngôn như bài *Em Đã Hoang Đường Từ Cổ Đại* ... Các bài *Chờ Đợi, Nghìn Năm, Thơ Say Trên Máy Bay* là thơ của một thế sống cự phách, lão luyện, già đời, và qúa đỗi ngậm ngùi.

Có những tác giả ta không nên gặp mà chỉ nên tìm đọc tác phẩm của họ. Gặp họ ta hơi thất vọng. Có những tác giả gặp họ xong, đọc tác phẩm thấy hay hơn. Và có những tác giả gặp họ rồi, đọc tác phẩm xong, ta phân vân không biết người hay hơn hay tác phẩm hay hơn. Trường hợp của Mai Thảo, tôi chắc bạn bè của ông cùng đồng ý với tôi: Ít ra đối với văn xuôi, Mai Thảo nổi hơn nhiều nhân vật nam trong chuyện của ông.

Bởi trong văn xuôi, có vẻ như ông tả người khác. Ông dấu mình hơi kỹ. Ông khéo léo lặn chìm giữa những nhân vật ông yêu mến và không yêu mến. Có như ông tách được một lối cho ông và những lối cho các nhân vật của ông.

Đến khi ông cho xuất bản tập thơ, ta mới thấy Mai Thảo dồn tất cả những kinh nghiệm, những tâm tình của chính cuộc đời ông vào thơ. Ông là nhân vật chính trong thơ ông. Nên thơ thật hơn. Thơ thấm thía hơn. Như những chi tiết về đời sống riêng tư của tác giả, đời sống một mình chưa lập gia đình, thói uống rượu, những cuộc tình lãng mạn nhất nước, tấm lòng qúi bạn nhất trên đời, đã được phô bày rõ ràng trong tập thơ *Ta Thấy Hình Ta Những Miếu Đền*

Một điểm đặc biệt khác nữa là nếu trong văn xuôi của Mai Thảo đàn bà là nguồn sáng tác chính, thì trong thơ ông đàn bà là cảm hứng phu. Độc giả đã quen chờ đợi những tình ý bay bướm, những văn chương bay lượn trong chuyện của Mai Thảo, sẽ ngạc nhiên khi thấy suốt tập thơ *Ta Thấy Hình Ta Những Miếu Đền* chỉ có dăm ba bài thơ phụ nữ. Như bài thơ tình đại lãng mạn Mai Thảo là bài *Em Đã Hoang Đường Từ Cổ Đại*, và bài thơ tinh nghịch đã thành đề tài trong giới cầm bút là bài *Chỗ Đặt*.

Mỗi sự nghiệp sáng tác thường chỉ có một hai tác phẩm xuất sắc nhất. Mỗi tác giả thường chỉ được nhắc đến ở một hai tác phẩm nổi bật nhất. Liệu tập thơ *Ta Thấy Hình Ta Những Miếu Đền* sẽ là sáng tác được nhắc đến hơn nhiều tác phẩm văn xuôi khác của Mai Thảo chăng.

1990

(…trích báo *Thời Tập* do Viên Linh chủ biên tại Hoa Kỳ)

Ở con đường Mai Thảo khi qua Sàigòn Bolsa

Con đường Mai Thảo.

Bolsa không có một con đường tình yêu tên Mai Thảo nhỉ ?

Hình như Túy Hồng có yêu Mai Thảo chút chút, hình như Trần Thị Lai Hồng yêu Mai Thảo chút chút, hình như Vũ Quỳnh Hương cũng yêu Mai Thảo chút chút, và hình như tôi cũng yêu Mai Thảo chút chút. Hình như tất cả những người đàn bà gặp Mai Thảo đều có yêu Mai Thảo chút chút. Mai Thảo là người đàn ông của tình nhân. Mai Thảo chọn độc thân suốt đời để mãi mãi có thể trân trọng với tất cả những người đàn bà mà Mai Thảo gặp. Nói như một người nào đó đã nói, Mai Thảo là người đàn ông có thể rút một chuỗi ngọc trai ra trao tặng đến bất cứ người đàn bà con gái nào mà Mai Thảo đối mặt. Đó là một sự tôn thờ và âu yếm phái nữ tuyệt vời rất đàn ông Việt Nam chỉ tỏa ra từ một Mai Thảo chân thật.

Phố Bolsa đằng sau Song Long có một truyền truyện.

Ngày Mai Thảo nằm trên giường bệnh giây nhợ treo lủng lẳng màu nước tiểu lẫn màu cognac chỉ còn là một đáy cốc lú cuối đời chênh vênh trên mặt bàn. Căn phòng sau Song Long mở toang hoang để những người đàn bà con gái có thể vào ngó Mai Thảo lần cuối. Tôi đến thăm Mai Thảo cùng một người bạn gái. H. gặp Mai Thảo lần đầu tiên trong đời. Một assembler ngoan và hiền mới cùng chồng đoàn tụ HO. Mai Thảo nằm trên giường bệnh mà cũng còn đa tình dễ sợ. Mai Thảo nguýt háy tôi vài câu âu yếm như người bạn văn lâu ngày không cần nói nhiều cũng biết y đang nói gì. Rồi Mai Thảo quay sang trò chuyện từ tốn ngọt nhẹ với H. từ đầu đến đuôi. Sắp chết mà nói chuyện còn tình dữ ha.

Sau khi ông Mai Thảo chết. H. thổ lộ, biết không, sau khi Huệ rời Orange County, H. vẫn thỉnh thoảng lén chồng đưa thức ăn lên phòng ông Mai Thảo và thăm hỏi ổng đấy. Ông Mai Thảo dễ thương ghê.

Ông già sắp chết sướng nhé.

Đêm sâu. Mai Thảo không có mặt. Phạm Đình Chương không có mặt. Và tình yêu Liên tắt dúm đèn ngâm bài thơ "Gửi Người Dưới Mộ" của Đinh Hùng.

Hai lần tôi gặp Liên trong hai đêm tối. Một lần ở nhà Phạm Đình Chương ở ngôi nhà vùng Norwalk, khi tôi ngó thấy Ý Liên lần đầu tiên tôi nói với Mai Thảo và Phạm Đình Chương Liên là Liên tiểu thuyết. Liên im ắng nhìn tôi và ngồi yên trong vị trí tôi đặt định cho Liên. Đêm nay tôi gặp lại Liên hai ông kia không còn. Nhưng một người đàn ông khác, ông Đặng Trần Thức quay lưng lại mời Liên ngâm một bài thơ. Đêm sâu và giọng Liên nhung êm: *"Trời cuối thu rồi em ở đâu. Nằm trong mồ lạnh chắc em sầu"* Tình yêu Liên rút lòng ra rũ rượi như bóng ma da đêm. Đâu đó thấy hai chiếc bóng Phạm Đình Chương và Mai Thảo in trên tường nhà Trần Diệu Hằng đêm nay!.

Tình yêu đổ xuống trên sàn nhà Đào Trung Đạo như Người Đàn Bà Múa Hoa Cải Nguyễn Thị Minh Ngọc đã gục chết dưới ánh mắt của người đàn ông trong đêm biểu diễn "chui" ấy.

Những tình yêu chui ông Mai Thảo ạ. Chiều cuối năm trai gái tụ họp biểu diễn văn nghệ chui. Chữ nghĩa mới nhất Etcetera và Mimi vừa khui chai, "chảnh" và "chui" trên VietWeekly. Nguyễn Thị Minh Ngọc biểu diễn kịch đi quanh nhà rắc muối và hú hồn ông "sống khôn chết thiêng" cho ông về xem chúng tôi yêu chui nghệ thuật. Ông Mai Thảo, và những tình yêu chúng tôi bay bay vào đời nhau. Buổi tối ấy có Liên cầm cờ Trưng Trắc, có Minh Ngọc hậu cứ Trưng Nhị. Rồi có Trần Diệu Hằng, Đào Trung Đạo, Thơ Thơ, Y Sa, Mimi, Etcetera, Đinh Anh Dũng, Đặng Trần Thức, Lê Thế Đàn, Trương Thanh Nga, Bội Phương, Ngọc Loan, Tuyết, Đạt đàn flamenco, ông đàn bầu Afganistan... Những người đàn ông đàn bà len lách đời nhau để nói lời tình yêu cho nhau nghe. Chỉ có người trong cuộc mới biết ai đang tỏ tình với ai. Anh chàng Etcetera thông minh hóm hỉnh đêm hôm ấy bỗng nói: Con người ta sanh ra đời là đã diễn kịch. Làm sao để sống thật, nhớ. Làm sao để có thể dừng đóng kịch đây ?

Linh hồn của Bolsa nằm ở đâu. Sau này mỗi lần ghé Nam Cali, đi ngang Song Long, tôi ngó lên góc phố khuất sâu và bóng Mai Thảo không còn ở đấy. Chỉ thấy những giòng chữ thô thiển tráng những cửa hiệu Bolsa, Senior Apartment, cười toe như tất cả những bảng hiệu ở xứ sở này cười rất vô duyên chào đón những khách lạ hành hương Bolsa.

Lần này không biết có phải vì tình yêu Nga đến và tình yêu Liên sang trang hay không mà khi ngồi trên chuyến xe có bốn người đàn bà và một người đàn ông rúc rích cười giỡn suốt, khi đi ngang Song Long tôi nhìn lên góc phố xưa mà lòng chợt quét qua khuôn mặt Etecera, Mimi, Y Sa, Thơ Thơ đang chờ đón. Hình như có một vệt sáng nào đó vừa chuyển giao.

Bolsa của thời ông Mai Thảo lập quốc thôi thì bây giờ chuyền qua tay những người đàn bà đỏng đảnh "tuổi ba mươi băm đời đi nhé" Mimi, Y Sa, Trương Thanh Nga đêm nay đê.

Nè mấy cô gái, sửa Sàigòn Nhỏ thành Saigon Bolsa hay Saìgon N đi nhe. Sao lại cứ phải be bé nho nhỏ ho gà *"anh thấy em nhỏ xíu anh thương"* nhớ. Sáng tạo. Sáng Tạo. Và Sáng Tạo lên, phải không ông Mai Thảo. Sài Gòn Nhỏ là bắt chước lít tờ Italy, là cũ kỹ, là ựm ưm ũm ùm um, nghe ko gồ gề nữ lưu Bolsa chi cả. Làm ơn tráng những cửa hiệu Bolsa lên cấp đi. Làm ơn thay máu. Đừng Sài Gòn do dỏ, em thấy anh nhỏ xíu em thương định mệnh be bé nhược tiểu ấy mãi. Sao không là Saigon Bolsa định mệnh to đùng.

Đêm sâu và giọng nhung 2000 ma ảo của Liên ru hời. Những tình yêu chúng tôi về đây bón máu cho Sàigòn Bolsa. Không thơ không nhạc không kịch không truyện, Sài Gòn hay Bolsa gì cũng vứt đi. Cả cuộc đời này đồ bỏ. Cả thế giới này là chó nhai. Gym giếc thể thao thể dục cho cố vào mà không yêu thơ không yêu sách là thành những cỗ người Thẩm Mỹ Viện cứng ngắc không đẽo gái và đu giai tình như bọn trai gái chúng tôi đêm nay đâu. Hãy mua thơ đê. Hãy xem kịch nhiều lên. Làm ơn đọc sách dùm. Để ngộ ra tình yêu đêm mầu hồng *"Hỡi Liên, những Liên, và những Liên"* như trong câu thơ bạn của ông Mai Thảo là ông Thanh Tâm Tuyền đã thơ. Ở mãi với đời tóc xanh như tình yêu Liên nồng nàn chưa thố lộ nhé. Như lời Liên hứa với tôi đêm nay giữa một tháng chạp ngoaì kia đầy gió và một Sàigòn Bolsa đang chờ cơn mưa cuối năm hành hương.

21/12/2003
Sắp giỗ Mai Thảo

Phỏng vấn nhà văn hoạ sĩ Võ Đình

***Lê thị Huệ** : thưa ông, có nhận xét nói rằng vẽ là một trạng thái thư giãn và viết là một trạng thái căng thẳng. Thế khoái lạc đến từ sinh hoạt sáng tạo của hai bộ môn này, theo ông, nằm ở đâu ? Điểm nào là điểm gặp gỡ và điểm nào là sự chia lìa ?*
Võ Đình : Ai bảo " vẽ là một trạng thái thư giãn, còn viết là một trạng thái căng thẳng" ? Tôi nghĩ rằng vẽ hay viết đều là một thứ "xuất não." Cả hai đòi hỏi người làm nghệ thuật phải đi sâu vào tâm thức. Cả hai gặp nhau ở điểm thống khoái sáng tạo. Viết, giao tiếp với tha nhân nhiều hơn. Cả đời, tôi vẽ nhiều hơn viết. Bây giờ, trên 70 rồi, có lẽ tôi viết nhiều hơn vẽ.

Lê thị Huệ : Quan niệm của người Việt ngày trước vẫn xếp hội hoạ vào một trong bốn món giải trí tinh thần, "cầm, kỳ, thi, hoạ." Hội hoạ theo tinh thần giải trí này có nghĩa là "mua vui" , như ngâm thơ, chơi đàn. Nếu nói như ông, thì ngày nay người ta đã thay đổi cách nhìn chăng ?
Võ Đình : Đúng thế. Ngày nay người ta đã thay đổi cách nhìn. Làm văn nghệ không phải để giải trí. Làm văn nghệ rất "khổ" vì chỉ muốn làm cho hay hơn, đẹp hơn. Đi tận cùng ý niệm về phẩm chất. Nói như Sir Herbert Read, nhà thơ, nhà phê bình Anh quốc : " Ý niệm về phẩm chất đó là ý niệm về cái đẹp, và rốt cuộc, ý niệm về cái đẹp là ý nghĩa cốt tử của đời sống; không có nó, chúng ta tiêu tùng."

Lê thị Huệ : Theo tôi, truyện "Chiếc Vòng" của ông là một truyện ngắn hay. Ông có thể nói về truyện này một chút được không ?
Võ Đình : Tôi viết "Chiếc Vòng" sau chuyến về Việt Nam lần đầu tiên năm 1974. Nhiều người thích nhưng ông Võ Phiến, người tôi cho là bậc thầy, lại "chê", bảo rằng 'tha thiết, nhưng không hay bằng vài truyện khác."

Lê thị Huệ : "Chiếc Vòng", "Huyệt Tuyết" cùng một số truyện ngắn khác của ông đã rất thành công trong diễn tả những giao tiếp với thế giới "hư", như sự giao tiếp với thời gian, kinh nghiệm với cái vô hình, cái hư rượt đuổi cái thực. Theo tôi, có những truyện ngắn của Võ Đình là những tác phẩm lớn của văn chương Việt Nam. Người đọc như tôi hơi tiếc là tại sao Võ Đình đã không khai thác những ám ảnh ấy theo thể truyện dài
Võ Đình : Cảm ơn cô đã tiếc. Tôi không tiếc. Tôi nghĩ rằng truyện ngắn là hình thức văn chương thích hợp nhất cho không, thời gian những truyện ấy. Với lại, cuộc sống và sự đời, phải chăng đó là những "truyện ngắn" nối kết cùng nhau ? Tôi nghĩ rằng truyện ngắn là hình thức thực tại của sự đời. Truyện dài là một chuỗi dài lóng lánh, nối kết do sự giả tạo của con người, trong khi truyện ngắn là những hạt trân châu làm nên chuỗi dài đó. Bá nhân bá bao tử !!!

Lê thị Huệ : Nghệ thuật viết truyện và chuyện là chuyển tải đời sống lên văn. Những tác phẩm hay phải là những tác phẩm đơn giản hoá những vấn đề phức tạp nhất của đời sống, bằng ngôn ngữ. Quy luật sáng sủa phải là quy luật quan trọng nhất của viết. Vì đời sống quá phức tạp, kẻ tài hoa phải là kẻ sáng tạo lại đời sống trong một hình thái dễ hiểu nhất về những điều phức tạp rối rắm của tâm hồn và đời sống. Ông là một trong vài nhà văn Việt Nam hiếm hoi mà tôi ngưỡng mộ vì ông là có lối viết đơn giản và trong sáng mà lại chuyển tải được những thâm trầm sâu sắc về những câu chuyện chọn viết. Nhưng trong dịp cuối năm vừa qua, tôi đọc được hai bài "Nhìn lại 30 Năm Văn học Hải ngoại" của hai người "đòi" phê bình văn học này nọ, họ không nhắc đến tên ông (họ có nhắc đến tên tôi, không biết có phải vì tôi là gái có viết vài chuyện hơi sexy gì đó chăng). Biết là đã thất vọng từ lâu, nhưng thú thật khi đọc phải hai bài viết này và không thấy có những tên của Võ Đình, Nhất Hạnh, Nghiêm Xuân Hồng, tôi nản không thể tả. Ông nghĩ thế nào ?
Võ Đình : Cám ơn cô đã có những lời ưu ái về những cố gắng của tôi. Có người không nhắc đến tên tôi cũng là chuyện thường tình thôi.

Lê thị Huệ : Trong truyện ngắn Huyệt Tuyết và trong phần lớn các truyện của ông, ngôn ngữ

của "tâm" không nhiều bằng ngôn ngữ của "thân", nhưng lại là mối ám ảnh và lôi cuốn mạnh mẽ hơn cả ngôn ngữ của "thân." Ông đã có một bài viết về ngôn ngữ của "thân tâm." Đây có phải là một thứ triết lý trong các truyện của Võ Đình mà một độc giả nghiêm chỉnh (và các nhà phê bình văn học Việt Nam) cần phải lưu ý trong truyện và cả trong tranh của ông ?
Võ Đình : Wilhem De Kooning, một hoạ sĩ xuất sắc trường phái Trừu-Biểu-Tượng (Abstract-Expressionism) của New York, từng gọi sự giằng xé, và sau đó, quân bình trong thâm tâm, là một "inner necessity". Một nhu cầu nội tại. Trong cái viết, "nhu cầu nội tại" đó, có mặt đó, nhưng không mãnh liệt bằng trong cái vẽ.

Lê thị Huệ : Từ "giằng xé" đến "quân bình" trong thâm tâm là một đoạn đường dài. Có cần thiết phải có "quân bình" không ? Tôi nghiệm ra một điều là giới sáng tác vận dụng đến các hoá chất như rượu, ma tuý, cà phê, thuốc lá … hơi nhiều. Nhiều người nhờ ma tuý và rượu mà sản sinh được những tác phẩm để đời. Những tác phẩm của các tác giả này hoàn toàn ngược lại với điều ông gọi là sự quân bình. Ông nghĩ sao ?
Võ Đình : Có cần thiết phải quân bình không ? Rất cần. Tôi biết "nghệ sĩ", nhiều người dùng rượu, ma tuý, cà phê, thuốc lá … để tìm cảm hứng. Nhưng đó là nhất thời. Về lâu về dài, phải có quân bình trong tâm hồn mới bảo đảm sự sáng tạo dài hơi. Có những trường hợp ngoại lệ. Dĩ nhiên.

Lê thị Huệ : Ông có nhận xét gì về nghệ thuật gọi là "phản nghệ thuật," và thơ gọi là "phản thơ" ?
Võ Đình : Thời gian có khả năng gạn lọc thần tình và tàn nhẫn. Có những nghệ thuật gọi là "phản nghệ thuật" để rồi được thời gian chứng minh là nghệ thuật chân chính. Có những thơ gọi là "phản thơ" để rồi được thời gian chứng minh là thơ có giá trị. Nếu không may mắn như vậy thì "nghệ thuật" và "thơ" sẽ tiêu tan vào quên lãng. Tôi tin cậy ở sự gạn lọc của thời gian.

Lê thị Huệ : Tôi muốn hỏi nhà văn: các sáng tác tiếng Việt có cần kỹ thuật nhiều lắm không ? Ông nắm bắt được kỹ thuật viết truyện ngắn của Âu Mỹ rất "tới"; sử dụng tiếng Việt ở cấp độ trí thức, kỹ, sâu sắc, và tinh xảo. Nói tóm lại, người độc giả trí thức Việt Nam sẽ rất hài lòng khi đọc những truyện ngắn của Võ Đình. Ông có theo học các lớp viết truyện ở các đại học Âu Mỹ nào không ?
Võ Đình : Kỹ thuật viết rất cần. Cần nhiều. Về các lớp viết truyện : không, tôi không theo một lớp nào cả. Tôi chỉ đọc nhiều. Đọc sách là một thú lớn. Rất lớn. Nhưng khi viết, tôi viết theo bản năng. Nghĩa là tôi viết theo sự thôi thúc trong tâm tư. Viết cũng là một thú lớn. Rất lớn.

Lê thị Huệ : Ông nghĩ những truyện của Thạch Lam có nhờ đến kỹ thuật viết không, hay chỉ nhờ vào lời văn nhẹ nhàng trong sáng là được độc giả Việt Nam yêu thích ? Hoặc như một tác giả đang đắt hàng ở Việt Nam hiện nay là Nguyễn Ngọc Tư có cần học tập kỹ thuật viết nào không, khi độc giả bình dân Việt Nam đã đón nhận cô tác giả (hơi có màu đo đỏ vì chuyên trị chuyện đấu tranh của giai cấp vô sản) này hết sức là nồng nhiệt ?
Võ Đình : Viết sao cho nhẹ nhàng, trong sáng là một kỹ thuật. Viết câu văn nặng nề, tối tăm, là một kỹ thuật khác. Ngày trước, Thạch Lam được yêu chuộng vì sự trong sáng, nhẹ nhàng, cũng dễ hiểu thôi. Tôi nghĩ rằng Nguyễn Ngọc Tư cần "luyện" câu văn hơn nữa. Cô ấy còn trẻ lắm. Đường còn dài.

Lê thị Huệ : Ông có khả năng viết bằng tiếng Pháp, Anh và Việt. Ông nhận xét gì về tiếng Việt trong văn viết. Viết văn tiếng Việt khác với viết văn bằng các thứ tiếng kia như thế nào ?
Võ Đình : Tôi là người Việt Nam. Tôi yêu tiếng Việt. Có những điều diễn tả bằng tiếng Việt mới đầy đủ. Tôi có thể viết bằng tiếng Pháp hay Anh, nhưng đã chọn viết bằng tiếng Việt. Nói thế, không có nghĩa rằng tôi không yêu tiếng Pháp tiếng Anh. Nhưng tiếng Việt là tiếng mẹ đẻ của tôi.

Lê thị Huệ : Chúng ta là những người đầu tiên mở cánh cửa cho những tác phẩm tiếng Việt chào đời ở ngoài Việt Nam. Hiển nhiên là ông sống ngoài Việt Nam nhiều hơn ở trong nước. Có khi nào ông suy nghĩ về hiện trạng này, và về đời sống của tiếng Việt ở ngoài địa lý Việt Nam ?
Võ Đình : Tôi nghĩ rằng trân quý cái gì thì nên tìm hiểu và nâng niu cái mình trân quý. Tôi thấy phần đông đồng bào ta – trong nước cũng như hải ngoại - không làm như thế với tiếng Việt.

Lê thị Huệ : Từ cấu trúc cho đến đời sống của ngôn ngữ, tôi nghĩ mỗi ngôn ngữ có một số mệnh riêng. Một người có thể sống trong hai, ba ngôn ngữ. Với cơ chế toàn cầu hoá hiện nay, có vẻ như con người đang tiến dần đến việc có thể cần đến hai ngôn ngữ : tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ. Ông có nhu cầu bảo vệ hay phát triển một ngôn ngữ này hơn một ngôn ngữ khác không ?
Võ Đình : Có. Tôi vẫn sáng tác bằng tiếng Việt như một hình thức bảo vệ, và đồng thời cũng phát triển nó bằng cách dịch tiếng Việt ra ngoại ngữ. Mới đây, tôi có dịch một số truyện ngắn viết bằng tiếng Việt ra Anh ngữ. Tôi đưa con gái coi lại. Con gái út tôi sinh ở Mỹ năm 1967, là một nhạc sĩ, có khiếu văn chương. Đọc những "nhuận sắc" của nó, tôi bàng hoàng : phải là một người sinh trưởng ở đất nước này, phải là một người có khiếu văn chương, mới viết được như vậy.

Lê thị Huệ : Ông rời Việt Nam nay đã trên 50 năm. Ông lại có khuynh hướng tách lìa cộng đồng Việt Nam. Bao nhiêu năm nay ông thường chọn sống ở những nơi "sơn cùng thuỷ tận", những nơi có ít người, nhất là ít người Việt. Nhưng đọc truyện của ông vẫn thấy tiếng Việt nhuyễn nhừ, thân cận, không bị cảm giác tiếng Việt "cũ" áp đảo tiếng Việt "mới." Ông giao tiếp với tiếng Việt bằng cách nào? Ông nghĩ sao khi trong nước nói những người sống lâu ngoài nước có số vốn từ ngữ hạn chế nên không thể viết "chuẩn" được ?
Võ Đình : Giản dị. Tôi giao tiếp với tiếng Việt bằng cách sống nó. Tôi nói tiếng Việt. Tôi đọc tiếng Việt. Tôi suy nghĩ bằng tiếng Việt. Có ai tò mò muốn biết thêm về chuyện này, xin đọc Sống ở Mỹ, Viết Tiếng Việt (Rừng Mắm Văn Nghệ, Văn Nghệ, 2,000, trang 221). Những người trong nước nói rằng những người sống lâu ngoài nước có số vốn từ ngữ hạn chế nên không thể viết "chuẩn" được : nói như thế là hàm hồ. *They don't know what they're talking about* !!!

Lê thị Huệ : Có phải đấy là lý do mà ông chưa bao giờ ngỏ ý muốn in sách ở trong nước ? Nghe nói lâu nay ông vẽ nhưng nhất định không triển lãm nữa, và cũng không cho ai xem tranh mình ?
Võ Đình : Không. Đó không phải là lý do tôi không muốn in sách ở trong nước, mặc dầu có nhiều cơ hội. Tôi nghĩ rằng in một cuốn sách mà phải vòng vo mấy cửa ải, phiền quá ! Còn chuyện vẽ mà không trưng bày, chỉ giản dị là tôi chán chuyện trưng bày lắm rồi. Tôi đã có đến trên 40 triển lãm khắp nơi. Phiền toái lắm. Vất vả lắm. Từ ngày đến tuổi lãnh tiền An sinh Xã hội, tức là từ 65 tuổi – tôi không có tiền hưu (pension) vì cả đời ở Mỹ đâu có đi làm ! - tôi không muốn mệt mỏi vì chuyện trưng bày tranh nữa. Nếu có ai biết ngắm tranh, và không nghĩ rằng tôi cho xem tranh vì muốn bán tranh, tôi sẵn sàng mời xem.

Lê thị Huệ : Ông hình dung một độc giả của ông như thế nào ? Ông nghĩ sao về độc giả Việt Nam ?
Võ Đình : Tôi tưởng tượng một độc giả lý tưởng của tôi : yêu sách vở, trầm ngâm, đọc và suy nghĩ kỹ.
Nhưng, người Việt Nam không đọc sách nhiều như tôi tưởng.

Lê thị Huệ : Ông đọc những cuốn sách nào trong thời gian gần đây ?

Võ Đình : Tôi đọc Life of Pi của Yann Martel. Lai rai các truyện ngắn của Phan Triều Hải, Trần Thuỳ Mai, Quế Hương, Nguyễn Ngọc Tư …

Lê thị Huệ : Ông có vẻ thích lối văn của nhà văn Võ Phiến ? Ông Võ Phiến có vẻ chịu ảnh hưởng lối viết của Tự lực Văn Đoàn ? Ông nghĩ sao về vấn đề này ?
Võ Đình : Ông Võ Phiến "có vẻ" chịu ảnh hưởng lối viết của Tự lực Văn Đoàn. "Có vẻ" thôi. Võ Phiến rất yêu Nhất Linh, Thạch Lam … Nhưng Võ Phiến có cách viết riêng của ông ấy. Và tôi rất thích.

Lê thị Huệ : Ông có chữ ký đẹp. Là một hoạ sĩ, ông có nghĩ những điều này chuyển tải lên trên nội dung bài viết ? Nếu viết tay, tác phẩm sẽ khác với một tác phẩm đánh máy ? Ông có nghĩ là thế giới sáng tác trên máy chữ khác với thế giới sáng tạo bằng ngòi bút ? Sẽ có ngày người ta không biết viết chữ đẹp nữa, và một định nghĩa về cái đẹp có thể khác đi chăng ?
Võ Đình : Một tác phẩm trên máy đánh chữ và một tác phẩm viết tay khác nhau lắm chứ. Nhưng cô có lý khi nói rằng "sẽ có ngày người ta không biết viết chữ đẹp nữa, một định nghĩa về "nét" bút, " nét" vẽ có thể khác đi." Chắc cô còn nhớ bài thơ Ông Đồ của Vũ Đình Liên ?

Lê thị Huệ : Nhưng còn phần linh hồn của nét chữ thì sao ? Tôi muốn hỏi là cái đẹp phát biểu bằng ngòi bút sẽ thay đổi theo chiều hướng nào khi được thay thế bằng máy computer và keyboard ? Ông có nghĩ rằng cái đẹp sẽ đổi thay theo một chiều hướng nào đó ?
Võ Đình : Tôi nghĩ rằng cái đẹp của nét bút sẽ thay đổi với thời thế. Chẳng hạn, cái xem là Tuyên ngôn Độc lập cũa Mỹ quốc trong bảo tàng viện. Một thời người ta cho rằng viết như vậy là đẹp. Sau đó, những kiểu chữ "rông" (ronde) của Pháp được coi là đẹp. Bây giờ, người ta viết nhiều kiểu lắm. Nhưng có một nguyên tắc luôn luôn tồn tại : Đó là nét bút đẹp là nét bút phóng khoáng, không gò bó. Nét bút vững chãi, gọn ghẽ, tự do. Tôi không biết là cái đẹp sẽ đổi thay theo chiều hướng nào. Tôi chỉ nghĩ rằng máy điện não (chữ của ông giáo sư Nguyễn Đình Hoà) sẽ ảnh hưởng nhiều trên chiều hướng đó.
Lê thị Huệ : Đời sống của ông có vẻ bí ẩn. Ông tránh xa đám đông đến mấy chục năm, chỉ thỉnh thỏang mới xuống núi, lìa rừng hay xa vườn. Ông có thể cho độc giả Gió-O biết sơ sơ một chút về sự quy ẩn quá lâu của ông như thế nào không ?
Võ Đình : Tôi không "tránh xa đám đông." Tôi chỉ muốn ăn ở, làm việc tại một nơi yên tĩnh thôi. Tôi thích mấy câu của Nguyễn Bỉnh Khiêm :

….. Thơ thẩn dù ai vui thú nào
Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn người đến chốn lao xao ….

Lê thị Huệ : Nếu phải trả lời một câu hỏi "Ông là một người đàn ông như thế nào ?" thì ông sẽ trả lời như thế nào ?
Võ Đình : Đây là chuyện ngoài lãnh vực văn chương nghệ thuật, nhưng đã hỏi thì trả lời. "Ông là một người đàn ông như thế nào ? " Bình thường thôi. Yêu đàn bà và yêu nghệ thuật nhiều hơn đa số. Có lẽ vậy. Gần đây, người ta viết về "sex" nhiều. Tôi cho rằng "eros" đáng lưu tâm hơn, Và với tôi, đàn bà là hiện thân của "eros."

Lê thị Huệ : "Sex" và "eros" ! Ông làm ơn nói thêm dùm.
Võ Đình : Có người dùng chữ Việt tình dục cho "sex." Tôi không đồng ý. Như tôi hiểu, "sex" là nhục dục, không phải tình dục. "Sex" khác với "eros." "Eros" có thể hiểu là gợi tình. Nói rõ hơn, những liên hệ xác thịt của Marilyn Monroe với những người đàn ông trong đời nàng là "sex." Tấm ảnh nàng đứng trên một *manhole* (ở New York hay Los Angeles ?), gió thổi tung váy trắng và Marilyn Monroe đưa tay chận lại là một hình ảnh "erotic" tuyệt vời. Xin phép được nhắc vài đoạn trong bài "Mặn và Chay" (Rừng Mắm Văn Nghệ, Văn Nghệ, 2,000) :

“ Chúng ta hãy cùng nhau xin phép được vấn an cụ Tiên Điền một chốc : ‘Sóng tình dường đã xiêu xiêu/ Xem trong âu yếm có chiều lả lơi.’ Cái tình này coi mòi đã có hơi hướm xác thịt rồi đó, không còn mơ hồ như khi còn ‘ Tình trong như đã, mặt ngoài còn e’ nữa. Đã đến lúc Kim thèm Kiều lắm rồi. Tuy vậy, Kim còn tự chủ. Đến Mã Giám Sinh thì Nguyễn Du không còn nương tay nữa : ‘Tiếc thay một đoá trà mi/ con ong đã tỏ đường đi lối về/ Một cơn mưa gió nặng nề/ thương gì đến ngọc tiếc gì đến hương !’ Thương thay nàng Kiều. Giận thay cái gã họ Mã. Ta mến Kim, ta ghét Mã, và ta quên rằng tất cả những hình ảnh như sóng tình, đoá trà mi, con ong v v … đều là những ẩn dụ có khả năng khêu gợi.

Khêu gợi cái gì ? Cái tính ư ? Không nhất thiết. Cái dâm ư ? Không hẳn đâu. Cái tình à ? Có thể lắm. Như ai cũng biết, có nhiều thứ tình. Tình có thể đến nhưng chưa đến giai đoạn trao đổi xác thịt như cậu Thăng yêu cô Loan trong Nước Đục Bụi Trong của Mai Kim Ngọc. Tình vừa âu yếm vợ chồng vừa nồng cháy nam nữ như anh chàng Ngữ yêu vợ trong Mùa Biển Động 5 của Nguyễn Mộng Giác. Kim yêu Kiều là tình. Mà họ Mã dày vò Kiều cũng là tình. Khi rụt rè, khi sôi nổi, khi kín đáo, khi sỗ sàng, khi dịu dàng, khi tàn bạo … Tất cả những thứ tình gặp nhau ở một điểm chung : xác thịt. Xác thịt thường khêu gợi. Khả năng khêu gợi đó, tiếng Anh người ta gọi là erotic. Chúng ta, người đọc, có thể coi là “gợi” hay không “gợi.” Tuỳ mạng mỡ. Tôi đề nghị tạm dùng gợi tình như một tương đương của erotic cho đến khi có vị thông thái nào đó tìm được cho ta một từ có ý nghĩa đầy đủ và đúng đắn hơn.”

Lê thị Huệ : Cám ơn nhà văn Võ Đình đã dành thì giờ cho cuộc phỏng vấn này.
Võ Đình : Tôi cảm ơn Gió-O và Lê Thị Huệ đã tạo cơ hội cho tôi nói đôi điều cùng độc giả trên mạng.

Vũ Khắc Khoan

1954

Kịch tác gia nhà văn Vũ Khắc Khoan từ Hà Nội di cư vào Nam năm 1954. Là giáo sư văn chương và kịch nghệ của các đại học lớn như Sài Gòn, Huế, Vạn Hạnh, Đà Lạt cho đến năm 1975.

Vũ Khắc Khoan
Sáng tạo trên bục gỗ

Bây giờ là mùa thu, mùa của trời đất giao tình cùng cây là và lòng người. Gió nhẹ nhàng lướt qua mặt cỏ. Đất lâm râm bốc mùi ngái rạ. Trời ngả ngớn thả những cụm mây loang. Và chao ơi, lá vàng rơi lả tả ngập lối đi. Lá vàng phủ kín những con đường khô chết. Lá vàng ấp ủ những hàng cây trơ vơ ngửa mặt chờ ân tình. Mùa thu nơi đây đẹp lâng lâng não lòng. Mùa thu lên men hồn chàng lãng tử. Mùa ngây ngây lòng người tư chức hồi hưu đang xới đất sau cánh vườn nhà. Mùa thu cũng khơi dậy bao vết sầu đau trên chiếc lưng tỵ nạn của cô học trò nhỏ. Có một mùa thu cũ, nơi khuôn viện sân trường của Viện Đại Học Đà Lạt, cô học trò nhỏ quần bò áo bạc tóc đuôi tôm đến giảng đường. Mùa tựu trường ấy rộn ràng bao tiếng cười xô lệch bàn ghế. Mùa thu ấy làm rối bời bao cặp mắt ướt hoen xuân tình của sinh viên Đà Lạt. Mùa thu lá xanh ấy thơm tho những trang vở, những bạn hữu, những tình nhân, và những ảo ảnh. Mùa khai trường ấy còn có những gì. Ô, một giảng đường Minh Thành.
Minh Thành! Minh Thành! Minh Thành!
Cái giảng đường văn khoa bé tí của Viện.
Những buổi trưa "*Trời không nắng cũng không mưa. Chỉ hiu hiu rét cho vừa nhớ nhung*". Vào cái khoảng tra trưa lớ chiều, non canh giờ tiếng gà xao xác sau vườn rau lưng Viện, ngồi chống tay trong cái phòng học có khung cửa sổ là nguyên một vách tường bằng kính trong, nhìn bóng

kịch tác gia Vũ Khắc Khoan lững thững từ ngoài cổng "đào nguyên" bước vào. Lúc ấy thời giờ đang buông thả trên nóc Nhà Thờ Con Gà. Lúc ấy chiều đang chạy lan man trên Đồi Cù. Nắng đang nhẩn nha gội trưa trên Hồ Xuân Hương Đà Lạt. Ba giơ chiều ở Đà Lạt. Bọn sinh viên Văn Khoa bảo nhau: Chiều nay ba giờ hẵng đến lớp nhé. Giờ Chủ Đề Văn Học của thầy Khoan mà. Ổng là vậy đó. Không một không hai, mà là ba. Giờ của riêng ông. *Giờ Riêng Của Thầy.* Vậy mà Viện Đại Học nào trúng số độc đắc mới mời được ổng. Vậy mà giờ của Vũ Khắc Khoan là sinh viên đến chật ních giảng đường, sinh viên khoa bạn kéo ghế ngồi tràn ra cửa nghe ké lời ổng nói. Ba giờ chiều, cái giờ còn bùi giấc ngủ trưa, giờ mà thiên hạ đâu đấy đã yên ổn với công việc cho nên lòng ta mới thanh thản. Giờ của nắng qúai mưa phất làm giàn trên lối vào giảng đường Minh Thành.
Một chàng lãng tử ? Một Lão Tử tân thời ? Một người mẫu của Rodin ? Hay tất cả nhào nắn lại. Lững thững trên lối đi vào Minh Thành. Một bọn học trò, mấy nàng tiên nữ đang bứt bông bứt lá đâu đấy, vội vàng dời gót ngọc, lẽo đẽo theo thầy vào giảng đường.
Cánh cửa gỗ trắc Việt Nam hé mở. Đủng đỉnh xiêm áo. Áo sơ mi trắng tinh, khăn choàng cổ tím. Tóc bạc hun cao bồng bềnh như chỏm núi tuyết Hy Mã Lạp Sơn. Vét xám. Giày Sè Gòng láng cóng. Ống vố màu nâu Paris. Kịch tác gia Vũ Khắc Khoan bước lên bục gỗ.
Đạo diễn mở màn
Trên chiếc bục gỗ ấy nhà hiền nho Trần Trọng San vỗ rì rào những giòng thơ Đường ngọt tuyệt vời. Thầy Phạm Văn Diêu cháu Phạm Văn Đồng sang sảng: Kiều, Người Lữ Hành Cô Độc. Nhà văn Nguyễn Sỹ Tế độ lượng đút tay vào túi quần quay những câu hỏi về văn chương Việt Nam rất rõ rệt. Còn nhà sáng tạo Vũ Khắc Khoan với hai chữ "Vấn Đề" bay trên từng ngụm phù vân khói thuốc lá
Vấn Đề. Vấn Đề là ... Vấn Đề một ra *Thần Tháp Rùa.* Vấn Đề hai ra *Thằng Cuội Ngồi Gốc Cây Đa*. Vấn Đề ba ra *Thành Cát Tư Hãn* * ...
Trên chiếc sân khấu gỗ ấy chiếc bàn có phủ khăn vải sô, những đóa hoa hồng Đà Lạt thắm mới mang ở khu chợ Hoà Bình về, một nhúm lá thông rất xanh trong chiếc lọ con đơn sơ. Nhân vật Vũ Khắc Khoan trang phục điệu nghệ. Phía dưới bọn học trò say sưa xem thầy giảng và diễn. Hồ Thị Thủy đã hoạ xong bức tranh và chuyền tay "Ê, xem tao vẽ ông Khoan đẹp chưa"
Nhân vật bắt đầu bằng những động tác kịch tính nhất. Màn kéo là hai ngón tay đưa lên vuốt sóng mũi, là một cái nhíu cong xệch lông mày. Mười mấy năm trên bục gỗ ấy chưa bao giờ Vũ Khắc Khoan mỉm cười hay bật cười, dù học trò có khôi hài, dù ổng ghẹo cả lớp cười nghiêng ngả
Nhạc đệm là tiếng gõ lốc cốc của chiếc hộp quẹt diêm Tây. Ánh sáng là những lọn khói bay lững lơ trên đầu lớp học
Tiếng ngâm bắt đầu ngân vang: "*Cũng trong một tiếng tơ đồng. Người ngoài cười nụ, người trong khóc thầm." Vấn đề là cười nụ. Vấn đề là khóc thầm*. Thế nào là cười nụ. Thế nào là khóc thầm. Một hài. Một bi. Đạo diễn Khoan lại đổi màn. Một cụm khói thuốc bay lan man qua đầu lớp học. "*Dưới cầu nước chảy trong veo. Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha*." Cả thầy lẫn trò lơ ngơ nhìn qua khung cửa kính vĩ đại của giảng đường Minh Thành II. Những cây như liễu ven Hồ Xuân Hương Đà Lạt như đang đuổi xua nhau về đậu bên ngoài. Thầy và trò Văn Khoa như ngây ngây với cái nắng Đà Lạt hiu hắt ba giờ chiều. Trò tí tóay khắc dăm câu thơ lên giấy. Thầy gom về trong đáy mắt buổi chiều thu lê bước phong sương quanh Hồ Gươm mấy mươi năm về trước. Phải là giọng Bắc Hà Nội trước 1975 của một người đàn ông ngoài năm mươi đọc lên mấy câu thơ của Nguyễn Du, thời lớp học mới cảm nhận được cái êm đềm của nắng thu và dáng liễu quấn quýt vào nhau quanh hồ. Đạo diễn đổi màn. Tiếng gõ lốc cốc lốc cốc của chiếc hộp quẹt diêm Tây. "*Cái quay búng sẵn trên trời. Mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm*. Tiếng láy tiếng nhấn rất "kịch tính" ghém vào "quay", "búng", "trên trời", "mờ mờ", "nhân ảnh", "như người" .... Chiếc miệng nhấc môi, đôi cánh mũi đỏ au, cái chân mày nhíu lại, mái tóc bạc phất phơ trên vòm trán: Trên khuôn mặt ấy nét ngạo nghễ thách thức của kiếp người không ngừng phô trương. Trong tiếng ngâm ấy nét tra vấn của kẻ sáng tạo không ngừng tuôn chảy

Những giờ học Chủ Đề Văn Chương cứ như vậy mà nối tiếp nhau. Trên bục gỗ người nghệ sĩ vung tay đưa đẩy những nhịp phách của những bản hoà tấu *Đoạn Trường Tân Thanh, Cung Oán Ngâm Khúc, Chinh Phụ Ngâm* lên xuống khích lệ những đường giây trí não của khán giả. Dưới bục gỗ những tên học trò khép nép hoà điệu vào bản hoà tấu chữ nghĩa đang trải ra trước mặt. *"Các anh chị nhớ rằng đấy chỉ là một Cái Cớ"* Câu nói Vũ Khắc Khoan thường dùng nhất, khi khuyên học trò nên tra hỏi đời sống, nên đòi hỏi trong tác phẩm, nên lật ngược nhân vật, nên làm nền cho nghệ thuật
Thầy cũng chỉ là một Cái Cớ
Nhạc chiều vẫn chầm chậm buông lơi ngoài cửa kiếng Minh Thành II
Đã qua rồi những mùa thu cũ, những mùa tựu trường rộn ràng bãi cỏ, chiếc cầu, con dốc dẫn lên giảng đường Minh Thành. Nắng thu đã khô queo mầu thổ huyết. Trời đất đã ngoảnh mặt che lưng. Lòng người đã điên cuồng giãy dụa dưới lớp áo màu Cộng Sản Chủ Nghĩa. Thôi đừng nói chi đến Sáng Tạo, đến những cõi Mộng, chỉ làm yếu lòng người nam sinh viên cũ đang Chiến Đấu ...
Ở đây đóa hoa hồng nằm khô chết cong queo trên miền lái vành xe. Hồn hoa lang thang. Những mùa thu lót lá vàng không bóng dáng thầy cô, bạn hữu, và tình nhân. Một mình một ngựa lầm lũi đến campus. Thân xác lướt đi trên những ngả university lanes mà hồn thì vật vờ không nơi nương tựa. Những cánh cổng Thiên Thai Khách rộng mở bát ngát. Những bước chân của một Kẻ Lạ Trên Thiên Đường hun hút và bơ vơ. Nỗi bơ vơ của những Từ Thức biết rõ đâu là Mộng đâu là Thực, mà vẫn bị đẩy xô vào những cõi thiên đàng lạnh.
Lấp lóe đâu đấy trên ngả đường lữ thứ lưu vong, có những ngọn bạch lạp hắt ra từ cái "Ga Xép" Vạn Hồ. Những ngọn lửa hiu hắt của người thầy giáo cũ dù đã cuối đời vẫn cố vươn toả ánh đèn trí tuệ thăm thẳm của con đường sáng tạo.
Những ánh nến sẽ chẳng bao giờ phụ công đứng thắp. Vì cứ hàng năm khi mùa thu cựa quậy ngoài thềm cửa, khi mùa khai giảng chuyển động trong sân trường. Cô học trò nhỏ lật giở từng trang báo Đất Mới chưa ngả màu vàng ố, cố tìm trên ấy chút bóng dáng mùa thu năm xưa, váng vất chiếc sân khấu bục gỗ Minh Thành II. Hồn tìm về cơ Mộng.
Cơ nhập đồng run run hiện lên những giòng chữ thân quen:
"*Trời: (sốt ruột)*
- Tìm về mày để làm cái thá gì ?
Cuội:
- Để xin một chút Mộng. Con là người làm Mộng.
Trời:
- Mộng. Mộng là cái gì ?
Cuội:
*- Mộng là hoa của thực tại. ***
Lê Thị Huệ

(Trích từ một số báo Văn cũ, do nhà văn Mai Thảo xuất bản tại Hoa Kỳ khoảng giữa thập niên 1980 dưới tựa là *Giờ Riêng Của Thầy*. Bản mới đăng lại trên Gió O có cắt sửa đôi chút)
* Tên các tác phẩm của kịch tác gia Vũ Khắc Khoan
** Tuần báo Đất Mới, xuất bản tại Seattle, Hoa Kỳ, tháng 2-1982. Vũ Khắc Khoan, Lộng Ngôn

Rán yêu đời, hỡi nhỏ

đàn ông hiền đàn ông báu vật
nụ cười hiền mắt môi hiền
trái tim hiền da thịt hiền
đàn ông hiền ơm hơn sao trên trời
quân tử hiền thường ấm áp

đậu lại trong cuộc đời người đàn ông hiền
như con chim trống hiền ngửi đuôi con mái
nhìn mùa thu bay qua mái ngói…

Tôi chỉ vừa học xong lớp mười hai và chưa đầy mười tám tuổi. Sơn còn gọi tôi là "cô bé". Trong bọn Sơn lớn tuổi, lớn con, và được những tên con trai cùng bọn gọi anh xưng em với. Mỗi lần chúng tôi ngồi riêng với nhau. Long thường nói "Anh Sơn cái gì cũng được. Điển trai, hát hay, ai cũng thích nói chuyện. Chỉ tội hơi kém may mắn." 'May mắn cái gì?" Có lần tôi hỏi lại Long trong khi đan tay tôi vào tay chàng. Long nhìn tôi và nở nụ cười hóm hỉnh "Lại hình như hơi không lanh chân lẹ tay bằng anh", Long nói. Tôi tròn xoe mắt ngước nhìn Long và hỏi nữa: "Lanh tay lẹ chân cái gì." "Hỏi. Hỏi. Sao Châu hay hỏi thế. Biết như vậy để làm gì."

Tôi đã chẳng tiếp tục hỏi Long điều gì nữa. Long là những gì tôi muốn biết trước tiên. Long chỉ bị một cái xương cá mắc vào cuống họng. Tôi đã lật đật đi lùng thuốc bắc ở dưới đường Phan Đình Phùng. Ông thầy thuốc bùa phép hỏi bao nhiêu chi tiết như Long có bao nhiêu cái răng và lúc sanh ra có sanh ngược không, tôi cũng biết. Suốt một niên học tôi đã để rơi rớt những quyển tập triết học nhập môn, cổ văn, kim văn, ở những nơi nào không biết nữa. Mà tôi nhớ cái áo khoác ngoài của Long máng ở đâu. Nhớ ngày nào Long cắt tóc. Và nhớ cái mảng da ngực rám nắng chỗ hở hai nút áo đầu tiên dưới cổ chàng.

Sơn ở đó vào cái lúc bắt đầu. Sơn là người đồng hương cùng nhóm, học trên tôi ba năm. Thủa còn trung học anh đã đôi bận đàn cho tôi hát ở những buổi văn nghệ của trường. Sơn mời tôi đến tập văn nghệ của nhóm vào những ngày đầu tiên tôi vừa lên Đà Lạt trọ học. Tôi ở ký túc xá nữ trong trường. Sơn ở một cái xóm rất xa viện. Sinh hoạt chính ở con đường lớn trong xóm gồm một cái chợ nhỏ, một trường trung học tự thục tạp nhạp, và một tiệm nhảy. Phải là Sơn, tôi mới mạnh dạn cuốc bộ đến chung cư của anh tập hát vào những ngày chân ướt chân ráo mới sống xa nhà lần đầu.

Những buổi tập hát ở phòng trọ của Sơn trở thành những cuộc hò hẹn đầu tiên giữa tôi và Long. Long không hát, chỉ đến xem chúng tôi tập. Ở buổi tập hát đầu tiên nơi phòng Sơn. Long từ phòng bên cạnh bước sang. Bước vào phòng giữa một bọn con trai con gái năm bảy đứa. Đôi dép của Long bị trật quai. Chàng cúi xuống sửa đôi dép, vừa mỉm cười nhìn tôi ngồi ngay cạnh cửa chỗ gần chàng nhất và nói: "Dép thấy người đẹp nó biểu dừng lại nhìn." Tôi vừa dợt xong mấy câu hát. Long đã với tay mở cái hộp trên bàn Sơn lấy đưa cho tôi một cái kẹo. Mấy con gái thấy kẹo bèn hỏi thăm. Nhưng chỉ có một cái trong chiếc hộp thiếc. Long ghé sát bên tôi nói nhỏ: "Tôi biết ở trong hộp chỉ còn một cái thôi đấy." Sơn ra ngoài mua gói kẹo. Sơn hỏi tôi thích loại nào. " Kẹo nào cũng được". Tôi nói. Nhưng sau đấy trong túi áo len của tôi đầy một nắm kẹo chanh của Long lẻn ra mua trong khi tôi mải nói chuyện với mấy con bạn.

Sau này tôi nói với Long: "Cái miệng anh tán gái dẻo quẹo". Hồi đó em biết kẹo dừa trong hộp là của anh Sơn mà sao anh nói kẹo chanh của anh em cũng muốn nghe."

Cuối niên học ấy là mùa hè đỏ lửa 72. Bọn con trai bị gọi đi lính nườm nượp. Sơn và hai người trong bọn bị gọi. Long thoát. Buổi văn nghệ đưa tiễn những người con trai ra mặt trận có cả rượu, chửi thề, và ca nhạc. Long kéo vài tên con trai về phòng uống rượu và chửi thề om sòm. Tôi ngồi với đông người ở bên phòng Sơn nghe anh hát. Anh hát bài tủ của anh. Khi Sơn lên giọng "*Bao giờ tôi về gần em cùng đếm, này trăng, này sao chia chia nhé em*…" bao nhiêu đứa con gái trong phòng đều rơm rớm nước mắt, kể cả tôi.

Qua khỏi mùa hè, trường mở cửa khi tình hình hơi lắng dịu. Tôi trở lại khoảng tháng tám. Nghe tin Sơn đã vào quân trường.

Mùa hè ấy tôi nói với gia đình tôi phải lên sớm để thi lên lớp vì kỳ thi cuối năm trước đấy bị cắt đứt bởi chiến cuộc. Nhưng tôi đã dành hết mùa hè cho Long. Tôi không ở trong ký túc xá. Căn phòng của Sơn cạnh phòng của Long vẫn để trống cho đến ngày tôi rời Đà Lạt. Có những đêm ở bên này khung cửa. Tôi ngồi nhớ lại những ngày đùa giỡn ca hát ở bên kia mới đây mà nay đã quá xa xôi. Những gì xảy ra sau đấy giữa tôi với Long để lại trong tôi những ám ảnh không dễ dàng dứt bỏ. Nếu có một điều tôi còn ngơ ngác thí chính là điều tôi vẫn chưa hiểu nổi con người của Long. Hay tôi không biết phải nên hiểu chàng như thế nào . Nhưng có khi cái quyết định của ta thì nó không nằm ở chỗ cần phải hiểu thêm điều gì nữa. Tôi bỏ kỳ thi cuối năm . Bỏ luôn năm học kế tiếp.

Tôi không có người thân thích nào ở Pleiku, ngoại trừ con bạn tên Diệu vừa mới lên xin dạy học tư được một năm. “Hai đứa con gái thất tình ở chung với nhau. Diệu nói với tôi, thì nên dọn cái hỏa lò ra trước nhà vừa chụm bếp vừa biểu diễn mời trai may ra mới hào hứng nổi để mà nấu ăn. “Tôi với nó đi ăn hàng ngoài chợ, la cà ngoài đường nhiều hơn trong nhà. Hễ ngồi hay nằm trong nhà là hai đứa tôi say sưa nói chuyện bồ bịch cũ. “Mày nghĩ coi có được không chớ. Diệu nói. Thằng chả về nghỉ phép. Đi lên tưởng khiêng lên cái gì. Ai ngờ khiêng lên thêm một con nàng dâu mới toanh. Mày coi tao có tức ứ hự không chớ. Đểu vừa vừa thôi chứ. “Mày vậy là còn sòng phẳng đường đường chính chính. Tôi rít lên. Mày biết con đĩ ngựa ở cái ổ bên kia đường đối diện căn lầu của Long. Nó qua phòng chỉ mặt tao và nói nó tin là cái bầu hai tháng trong bụng nó là của Long. Coi bộ con nhỏ mê chàng ta dữ. Thôi tao bỏ cuộc. “Diệu ưa vô quán nước nghe nhạc và uống cà phê đen đậm. “Mày đi với tao, Diệu rủ. Cái xứ Pleiku này toàn là lính với lính. Đi một mình vào quán. Ớn màn anh hùng nổ súng bất tử vì em gái “Tôi hay rủ nó đi chợ. Vì lúc eo sèo tôi chỉ thích ăn và thích nhắm mắt ngủ chứ không thích ngồi trầm ngâm và mở mắt trừng trừng ngó trần nhà như nó.

Đôi khi tôi cũng chiều theo ý Diệu. Buổi chiều ở đây mưa lất phất, trời thấp. Tôi kiếm không ra việc. Nằm trong phòng Diệu trùm chân kín mít. Diệu đi dạy về. Dựng đầu tôi dậy. “Đi. Đi. Làm ơn đi ra ngoài gấp.” Diệu la lên ơi ới. Nó kéo tôi vào cái quán trên đường Phan Bội Châu. Quán nước đông đặc những bộ đồ lính và tương đối có nhiều con gái. Nhưng gần như họ đều ngồi với bạn trai. “Mày ham chi ba cái cảnh hoa lạc giữa rừng gươm này, ớn thấy mẹ. “Tôi nói với Diệu. Hai đứa kéo ghế ngồi xuống. Bồi bàn vừa vào trong lấy nước. Tôi sờ cái lòng bàn tay Diệu. “Bàn tay mày còn hay lạnh ngắt và đổ mồ hôi nữa không?” Tôi nói. “Đổ còn bạo hơn xưa. Diệu nói. Không phải chỉ run mà bây giờ thấy tên con trai nào mới đá lông nheo thôi cũng đã đổ mồ hôi hột rồi. Sợ thì sợ nhưng mà càng thất tình càng thấy đàn ông đáng yêu.” Bình thường nó đã hay nói. Có những lúc nó còn nói lung tung hơn. Tôi đá chân Diệu ra dấu bảo nói nhỏ xuống khi thấy hai người lính đi ngang bàn. Tôi nhìn xuống ly chè khều mấy viên đá bỏ lên miệng. Nước đá lạnh làm lưỡi tôi tê buốt. Diệu đá lại chân tôi dưới bàn. Nó nhìn về hướng hai người lính vừa ngồi xuống , ra hiệu với tôi:

- Kìa, nhìn kìa.

Tôi nhìn sang bàn hai người lính. Người lính cao lều khều vận bồ đồ lính sư đoàn 22 bộ binh đang nhìn tôi. Chúng tôi nhận ra nhau.

- Châu hả.

- Anh Sơn

Sơn kéo ghế và kéo bạn qua ngồi bàn với chúng tôi. Tôi nhìn cái lon chuẩn úy trên cổ áo anh.

- Anh mới đổi lên Pleiku? Tôi nói.

- Anh chỉ mới ra đơn vị một tháng. Cô bé không nhớ chỉ mới hơn một năm à.

- Á. Á. Tôi ú ớ.

Người bạn của Sơn đỡ lời:

- Mày mời hai cổ đi ăn tối đi.

Chưa ai nói tiếp câu nào. Anh chàng đã nhanh nhẩu:

- Hay là hai cô mời tụi tôi dzề nhà. Lâu quá không được ăn cơm nhà.

Chúng tôi đồng ý về buổi cơm chiều ngay tại chỗ. Trên đường về chỗ ở của Diệu. Chúng tôi chia ra thành hai cặp . Sơn và tôi đi sau lưng Diệu và người bạn của Sơn. Tôi dẫm lên những vạt đất đỏ dưới lề đường. Chiếc guốc của tôi dính nặng bùn đất đỏ.

- Cái xứ gì mà bầy nhầy đất đỏ. Chán ghê. Tôi mở đầu câu chuyện.

- Ở đây quanh năm như vậy, Sơn nói.

- Anh chọn chi cái nơi này.

- Không chọn mà cũng như chọn. Sơn nói trong khi dừng lại châm điếu thuốc.

- Vậy nghĩa là sao? Tôi tò mò hỏi.

- Khi lớn lên rồi cô bé sẽ hiểu. Sơn nói. Thứ hệ lụy mạnh mẽ của định mệnh. Đôi khi ta không chọn nhưng cuộc đời chọn ta.

Mưa nhỏ hột lất phất rơi xuống. Chúng tôi tiếp tục đi. Ở nơi đây mưa rả rích dầm dề quanh năm là chuyện thường. Người chúng tôi phủ một lớp nước mưa mỏng. Tôi cài nút áo choàng mưa lại. Sơn mặc áo lính, còn xắn cả tay. Vài tốp lính đi ngang chúng tôi, nhận ra Sơn. Họ chào nhau. Họ đều còn trẻ, cùng trang lứa với Sơn hoặc nhỏ hơn.

- Bạn anh hả? Tôi nói.

- Ừ.

- Tên chuẩn úy vừa chào anh trông măng thế. Chắc chỉ bằng tuổi em.

- Quen trong quân trường. Sơn nói. Nó cũng bị gọi đợt 1972 vừa qua. Đợt đầu cuả anh toàn là sinh viên. Mới ra đơn vị hàng loạt cả.

Tôi quay sang nhìn Sơn.

- Em vẫn gặp anh Điển ở Nha Trang. Tôi nói. Anh ấy cũng bị động viên một lần với anh. Sao giờ anh Điển còn phất phơ ở đấy.

- Nó trốn. Sơn nói.

- Hai anh thân nhau lắm. Chuyện gì lại chẳng giúp nhau.

- Anh không làm được như vậy.

- Bộ anh chịu đời lính lắm hả?

- Không.

- Hm. Nhưng anh quá kiêu hãnh để không làm điều này. Tôi kéo áo choàng kín ngực, lên giọng với Sơn. Công chính. Ngay thẳng. Chỉ có lỗ thân mình. Ở thời này chỉ có những kẻ gian ngoa mới lời. Em thấy vậy đó.

Sơn quay sang nhìn tôi một lúc. Tôi im lặng không nói một đoạn đường dài. Qua khỏi phố chợ bớt ồn ào hơn. Sơn hỏi tôi.

- Châu có chuyện gì à?
- Chuyện gì là chuyện gì? Tôi lấc cấc hỏi lại.
- Ăn mặn xốc xếch. Không son phấn gì cả. Cô làm gì ở đây?

- Đi bụi đời.

Tôi ngước mặt lên và nói. Những hạt mưa rơi xuống nặng hơn. Tôi ngửa mặt hớp vài giọt, chúng tôi băng qua đường.

Buổi cơm tối một mình Diệu ra tay trổ nghề. Món cá chiên xốt cà của nó sạch bách. Nó mãn nguyện khi đưa tiễn hai người lính ra về.

- Tao đoán hai tên nay thế nào cũng mò trở lại. Diệu vừa khép cánh cửa lại vừa nói.

Tôi dặn Diệu trả lời là tôi đi vắng mà có khi tôi nằm bên trong bức tường chắn giữa giường ngủ và cái bàn vừa tiếp khách vừa làm bàn ăn vừa chấm bài của Diệu. Diệu đùa giỡn với người bạn của Sơn. Đôi khi giữa sự im lặng cuả hai người. Tôi nghe tiếng hát của Sơn nghêu ngao. *"Hãy khóc đi em, cuối cuộc tình…"*

Pleiku lạ nước lạ cái. Một con bạn ồn ào. Và những ngày thất nghiệp không giữ được tôi. Tôi sắp sẵn hành lý để giã từ.

Hai ngày trước khi tôi có chuyến bay. Diệu đi Phú Bổn. Chỉ còn một mình tôi ở nhà.

Sơn lò dò đến vào khoảng sáu giờ chiều . Không có người bạn.

- Sao không bật đèn. Sơn nói khi tôi ra mở cửa.

Tôi đến cạnh bàn ăn bật ngọn đèn lên.

- Ở nhà một mình không sợ ma sao cô bé. Sơn nói.

- Anh nói thêm nữa, em khóc à.

Sơn không nói nữa. Tôi cũng khóc. Nước mắt tôi tràn ra như lâu lắm chưa khóc. Sơn ngồi
ở cái ghế đối diện. Không nói điều gì. Một lát sau tôi cũng phải im. Sơn rút trong túi áo ra một gói kẹo.

Tôi đỡ lấy gói kẹo.

- Kẹo dừa. Tôi nói.

- Châu thích kẹo này. Sơn nói.

Tôi gật đầu. Những viên kẹo dừa ở trong cái hộp kẹo của Sơn ngày nào Long vẫn mở trao cho tôi. Chúng tôi dùng cơm tối với nhau. Tôi nấu canh bí sáp với tôm.

Sau buổi cơm tối. Sơn đưa ra một lá thư.

- Anh có nhận được thư của thằng Long ở Sài Gòn.

Tôi im lặng không nhìn lá thư.

- Nó nói tùm lum về cô đấy. Sơn nói.

Rồi tôi cũng không cầm được. Tôi mở lá thư ra và đọc một hơi. Long kể lại chuyện gì đã xảy ra. Lá thư gửi cho Sơn.

Tôi đứng dậy trao lá thư cho Sơn và nói.

- Không có người cho. Cũng không có người nhận. Làm gì có chuyện không chịu thông cảm. Thư này Long đâu có gửi cho em.

Tôi bỏ ra sau nhà một lát. Lúc tôi trở vào. Sơn nói.

- Đi ra phố một lát không.

Chúng tôi đi ra ngoài. Trời vừa đêm. Hơi lạnh. Mưa như màn bụi rất mỏng. Bóng tối kín mít những lùm thông trên cao. Những lề đường mấp mô tranh tối tranh sáng. Sơn bật chiếc dù lên che cho tôi.

- Bỏ qua chuyện đó đi. Sơn nói.

- Chuyện gì. Tôi nói.

- Vụ lá thư. Sơn nói.

Tôi thò tay vào túi áo. Đụng phải những viên kẹo. Tôi bóc lấy một cái bỏ vào miệng.

- Bỏ thì bỏ. Tôi nói. Nó cũng đáng để nhớ. Thôi nói chuyện những viên kẹo. Anh luôn luôn có kẹo này. Loại kẹo dừa chính gốc thổ sản Nha Trang. Đâu mà dường như khi nào anh cũng có sẵn vậy.

- Bà già gửi.

- Mẹ cưng con trai dữ.

- Khi còn nhỏ anh rất thích. Bà ấy vẫn nghĩ anh chỉ ăn thứ kẹo này.

- Nó vừa dẻo vừa ngọt vừa thơm tận cuống họng

- Hôm kia bà già gửi lên một gói đồ hộp. Gặp bữa cạn túi, Mấy thằng lính trong trại làm sạch hết mọi thứ ngay. Chỉ còn gói kẹo này.

Chúng tôi vừa tiếp tục nói vừa đi qua những con đường lên dốc xuống lũng quanh phố. Những con đường đen thui thui. Thỉnh thoảng những chiếc xe nhà binh phóng ngang cán lên những vũng nước đọng, bắn bùn lên phía Sơn. Có những chiếc chạy ngược chiều quệt ánh sáng vào mặt chúng tôi. Câu chuyện liên tu giữa những nhịp chân. Sơn nhắc về Nha Trang, bãi biển, những buổi chiều hè chúng tôi có dịp ra bãi chung ngày còn học trung học. Tôi im lặng nghe Sơn nói khi thấy anh đang hào hứng. Khi thò tay vào túi áo đã cạn kẹo. Tôi cắn vỡ viên kẹo trong miệng

- Anh không ra phố với người bạn. Tôi nói.Cũng không định mang lá thư đã cũ của Long đến. Không lẽ đi lại cho em mấy cục kẹo.

Sơn hút hết điếu thuốc , trầm ngâm một chút, rồi nói.

- Châu nhớ thằng Đức Cống. Bạn anh học cùng lớp. Bị gọi động viên một lượt với anh không?

- Nhớ chứ. Tôi nói. Em có gặp anh ấy trên này. Ngoài đường Hoàng Diệu.

- Hắn vừa chết đêm qua. Sơn nói. Xác còn ở trong quân y viện.

- Sao vậy. Em nghe anh ấy nói về bộ chỉ huy mà.

- Bị trúng đạn pháo của Việt Cộng ở ngay bộ chỉ huy.

- Hm.

- Anh vừa lên thăm nó. Xong thì đến Châu.

Tôi dừng lại. Theo nhìn con đường trước mặt xem thử đây đang là ở đâu.

- Anh biết đường gì đây không? Tôi nói.

- Không biết. Anh không biết. Sơn nói.

Sơn đứng khựng lại một lát và nhìn bốn phía. Lần đầu tiên tôi thấy giọng Sơn có vẻ hơi lỏng, mất bớt chút quả quyết. Con đường trước mặt dẫn ra khỏi phố. Chúng tôi đứng trên lề đường đã thưa thớt nhà cửa và chỉ còn là những trại lính. Bên kia đồi là những trại lính nối tiếp những trại lính. Bên tay phải chúng tôi lác đác những mái nhà tôn lè tè ọp ẹp không rõ hình thù. Gío từ dưới lũng, hướng trống nhà, thổi lên. Hai vạt áo dài của tôi bay phần phật. Tôi câm miệng nhìn Sơn rồi nhìn mặt đường. Tôi không thấy gì cả. Chỉ thấy điều gì đó đặc quánh không hình thù trong đầu. Sơn cầm cây dù đứng trên mô đất. Bình thường anh đã cao hơn tôi nhiều. Lúc này Sơn lại càng có vẻ cao hơn . Rất cao. Mắt anh hướng về phía phố. Chỗ xa xôi có nhiều ánh đèn. Sơn đứng như đang đứng một mình. Không có ai bên cạnh. Một lúc như vậy trôi qua.

- Em muốn về. Tôi nói.

Chúng tôi về đến chỗ trọ cũng đã mười giờ đêm. Tóc tai áo quần của hai chúng tôi đều thấm nước mưa.

- Lần tới không biết khi nào mới gặp lại Châu.

Sơn nói trong khi tôi rút chìa khóa ra mở cửa. Lúc mở cửa bước vào trong nhà. Tôi nhìn Sơn.

- Anh Sơn vào ngồi cho ráo nước mưa tí rồi hẳn về. Tôi nói.

Chúng tôi vào bên trong. Tôi pha ấm trà và mời Sơn.

- Nhà chỉ còn có thứ này. Tôi nói. Ấy chết. Anh trễ giờ vào trại rồi.

Sơn không đáp. Cầm cái bao thuốc lá vò nát. Những cửa tiệm trong xóm đều đã đóng . Sơn hết thuốc lá. Tôi móc trong xách tay ra một gói thuốc Pall Mall của Mỹ.

- Thuốc lá đâu ra đây. Sơn nói.

- Em hút.

Tôi đặt gói thuốc và chiếc bật lửa lên mặt bàn.

- Em không ghiền đâu. Tôi nói. Cho đỡ trống trãi trong lúc này.

Sơn mở gói thuốc ra chìa cho tôi một điếu.

- Không. Tôi nói. Em không hút trước một người thứ hai.

- Châu có vẻ cần về Nha Trang gấp. Sơn nói.

- Ngày mốt

- Cô bạn sao chưa về. Sơn hỏi.

- Nó nói chiều nay. Tôi nói. Không hiểu sao giờ này chưa thấy về.

Chúng tôi ngồi nói chuyện trên trời dưới đất cho đến gần khoảng mười hai giờ khuya. Sơn đứng dậy và cầm cái mũ lưỡi trai lên tay.

- Thôi anh về. Sơn nói.Châu đi ngủ đi.

Sơn ra cửa. Tôi bước ra mở cửa. Cánh cửa kêu lên ken két những âm thanh vang động vào đêm tối bên ngoài. Khi Sơn quay lại nhìn tôi định nói điều gì.Tôi bỗng bật lên khóc ngon ơ. Rõ ràng tôi không thể chịu đựng nổi ở trong căn phòng này một mình nữa.

Sơn trở vào bên trong. Anh ngồi xuống ghế. Tháo đôi giầy ra rồi đi rửa mặt.

- Có cái chăn dư nào không. Sơn hỏi khi trở lại phòng khách.

Tôi tần ngần trao cái mền.của tôi cho Sơn.

- Đi ngủ đi. Sơn chỉ cái ghế ăn dài bằng gỗ và nói.Anh nằm trên cái ghế này. Lính tráng ngủ ở đâu chẳng được.

Tôi vào giường nằm. Nhưng không ngủ được.Tôi không còn nghĩ đến mối tình với Long nữa. Nhưng tôi ứa nước mắt vì mình. Tôi đã cho đi tình yêu và những gì trân trọng nhất của đứa con gái mới lớn. Tôi không muốn tin điều mà người ta gọi là lầm lỡ hoặc lầm người. Điều gì đã xảy ra? Và bây giờ tôi mới thấm thía cái quyết định táo bạo bỏ học, bỏ gia đình, bỏ đời sống cũ, cũng không thể xóa nhòa được mọi chuyện. Bước chân đã đi qua không còn trở lại được nữa. Tôi không còn là con bé nhắm mắt lại ngủ một giấc không ưu sầu của ngày nào. Tôi lại bật khóc. Khóc nức nở và lớn tiếng.

Sơn đến bên tôi. Anh xoa tóc tôi. Đắp chân cho tôi.

Tôi quay mặt vào trong và vùi đầu xuống gối. Mặt gối đã ướt đẫm nước mắt vẫn không giấu được những tiếng nấc nghẹn ngào của tôi.

Rất nhẹ nhàng Sơn ngồi xuống. Kéo tấm chân và nằm xuống cạnh tôi. Tôi ngửi thấy hơi thở của anh phía trên tóc. Giữa những cơn nức nở không thể ngừng được. Tôi vẫn cảm thấy tay Sơn choàng qua vai tôi và nói nhỏ.

- Nín đi. Rán yêu đời. Cô bé, rán yêu đời. Ngủ đi.

- Má ơi! Nằm cạnh một đừa con gái suốt đêm mà không có chuyện gì xảy ra. Thiệt không a. Thật là sự lạ, Diệu nghe tôi kể lại trong khi nó đưa tôi ra phi trường. Tên lính này thuộc loại lính gì đây. Nó chót chét cái miệng, vỗ tay lên đùi, và nhìn tôi.

- Lính này là lính trừ bị Thủ Đức đấy mày ạ.

Tôi cười và nói lại với nó.

Trong khi ngồi lục cái xách tay. Tôi lượm được mấy điếu thuốc lá nhầu nát dưới đáy. Tôi trao cho Diệu và nói:

- Để lại cho mầy đấy. Hút một mình đi nghe nhỏ.

- Coi kìa. Cái mặt sao mà hí hửng. Diệu giương mắt nhìn tôi và nói. Ở đây hai tháng tao không thấy mày cười một nụ. Hôm nay sao mà chúm chím nụ nhỏ khúc khích nụ lớn thế kia.

Tôi mở gói kẹo dừa ra chia cho một nhúm. Rồi mỉm cười và véo má nó trước khi bước lên máy bay. Tôi nói:

- Rán yêu đời, hỡi nhỏ.

Về đến Nha Trang. Tôi viết cho Sơn một lá thư kèm theo lời cám ơn. Tôi nhận được thư trả lời của anh ngay. Anh nói vừa nhận được thư của tôi cùng với lệnh đi hành quân gấp nên chỉ viết vội cho tôi mấy giòng để tôi yên tâm. Anh hứa sẽ viết cho tôi những lá thư ngay bất cứ khi nào tìm được chút thời gian rảnh. Tôi còn viết cho Diệu một lá thư. Tôi nói ở Pleiku về rồi mới thấy mùa đông ở Nha Trang thật ấm áp. Tôi cũng dặn với nó Tết này nhớ về Nha Trang sơm sớm để tôi sẽ dạy nó cắm hoa. Tôi vừa theo học một khóa làm hoa. Mấy nhánh hoa của tôi đưa ra cửa tiệm của mẹ đều bán được dù hơi đắt.

Tôi vẫn chờ mong những lá thư dài của Sơn.

Hai tuần lễ sau đấy. Tôi nhận được một lá thư của Diệu

“Châu, Diệu viết, mày cũng biết vào những lúc không hiểu nỗi nữa thì tao đâm ra giỡn. Vì như vậy tao mới đủ bình tĩnh để viết lá thư này cho mày. Cái ông lính của mày quả là người xấu số. Vừa được em gái sửa soạn biếu cho tí tình thì đã vội về chầu Diêm Vương. Ông lính bạn của ông Sơn vừa đến cho tao biết tin này. Tao vội viết cho mày hay. Nghe đâu đây chỉ mới là lần hành quân thứ nhất của ông Sơn. Ông này quả là người kém may mắn…”

Tình chữ

Nàng nằm nửa người trên chiếc ghế bành, hai đùi thõng xuống trên tấm thảm màu huyết dụ có những đường viền mầu Cheerokee. Nắng tháng bảy chiếu qua vòm cửa sổ rộng, quét ngang nửa phía dưới của nàng. Chiếc quần tím cũng hườm nắng phất phơ nhẹ. Nàng cảm thấy cái hâm hấp của những sợi nắng ướp màu trời giữa hè chạy từ đôi bàn chân lên ngực. Nàng nằm ngửa mặt ra đằng sau.

Nàng ôm hai tay ấp ngực. Nàng có thể thấy cái cảm giác lâng lâng chạy suốt từ phía dưới chạy lên. Khoái cảm chạy ngược! Ồ thật là kì lạ, nàng khám phá ra như thế. Ngày còn trẻ cũng có những lúc nàng lâng lâng một kinh khoái phần phật sau những hơi hướm của giống đực ếm vào môi và tai. Nhưng lúc trẻ nó chạy xuôi. Xuôi từ trên môi trên tai, xuôi qua cổ họng, trôi vào lồng ngực, xuôi xuống háng. Còn bây giờ nàng già, nàng lại thấy nó chạy ngược.

Cái hạnh phúc đằng sau cái máy thâu âm ghi lại. Được nghe lại giọng nói âu yếm ấy. Cái âm thanh ấy tràn đầy một thứ ân sủng điện lực của nỗi giao tiếp giữa giống đực và giống cái. Hạnh phúc nhất là được nghe đi nghe lại. Suốt ba tiếng đồng hồ nàng bật đi bật lại cái máy answering machine. Tiếng của hắn khàn khàn đục đục. Tiếng của tên con trai người Trung y như vùng Nha Trang Ninh Hoà gì đó. Ồ và điều này làm cho nàng thổn thức hơn. Sự trùng hợp này diệu vợi qúa. Nó gia tăng cấp số ký ức trùng điệp những phút giây lưng lửng nghe tiếng nói của loài động đực đã từng say đắm nàng thời tuổi trẻ. "Gọi lại hỏi thăm chị nhé. Chỉ hỏi thăm... và. ...

muốn đọc cho chị nghe một bài thơ... mới. Cái điệp khúc ngắn và gọn. Âm vực đầy ngập ngừng. "Chị." Cái âm "chị" của hắn sao nghe cũng hay. Có những lúc nghe người khác gọi bằng chị cũng có lý qúa đi chứ. Một ngày bốn cái i meo. Giữa cái thứ ba nàng hơi giận hờn vì hắn cứ đòi gặp nàng và nàng đã nói không thể gặp vào lúc này. Cái trò chơi mà nàng thấy đã quen. Nàng đã thấy sắp bỏ cuộc thì hắn gọi ngay sau cái i meo thứ ba. Chị chị em em. Ngôi thứ phân định. Chị phía trên em phía dưới. Thứ tường lửa ngôn ngữ pha sương muối này với người đàn bà đấy là phiến là chắn khá an toàn. Và từ đấy hình như nó cho phép người đàn bà thả ga tình hơn một ni. Và lúc được ở trên người đàn ông thì hình như người đàn bà thoải mái đùa nghịch và mơn trớn cảm xúc chảy trôi hơn. Cái này là ngôn ngữ Việt tạo ra tình huống của chúng tôi đấy mà. Thế là chị chị em em lả lơi tình cảm tít tít . Nàng bèn thầm đùa giỡn tính sổ đi sổ lại hình như những cuộc tình chị chị em em hơi bị nhiều trong số những cuộc tình bay đi cánh chim én đời nàng.

A mà cái phong vị "chị em". Tiếng Việt phải gió. Gọi chị xưng em là nor wây tình yêu đến tình yêu đi. Chị chị em em là không thể nào dẫn đến cục đường tình yêu hoà bình ngôn ngữ Tiếng Việt Mến Yêu. Tiếng nói định vị cuộc đời vậy sao. Đã là tình chị em thì phải chấm dứt ở ngả ba ngả bảy ngoài đường. Té ra là tiếng dẫn người. Ví dụ một giống đực Việt nhỏ thì không nên yêu một giống cái Việt lớn hơn hai bó và không thể chấm dứt ở lớp hôn nhân dự bị giáo lý công giáo được. Đàn ông năm bó lấy vợ ba bó thì khắp năm châu bốn bể sự thường. Trong tiếng Việt ông "anh" yêu "em" gái nhỏ nào cũng ok. Nhưng bà "chị" thì không thể yêu "em" trai nhỏ. Chướng lắm. Ô mình thật vớ vẩn, nàng nghĩ. Đời là sự đại vớ vẩn thế. Mình có lẩm cẩm không đây.

Tại sao và tại sao mình cứ du đời mình vào những phút giây này. Ba phút hạnh phúc. Ba phút run rẩy. Ba phút rạo rực. Ba phút bia 33. La ze con cọp say ngà ngà. Nàng chưa bao giờ uống một tợp bia 33 này chỉ nghe người ta tả nhưng nàng thích nghĩ là khi hai kẻ mới bị con ma yêu tinh dẫn mối, mới khám phá về nhau, mới đê mê tìm hơi ấm, tìm linh hồn, tìm thân xác nhau, thì cơn say ngâm ngậm thịt da linh hồn và trí óc cũng ngà ngà tựa như say bia 33.

Nàng nằm nhắm mắt và lơ mơ. Hơi ấm của ngọn nắng chiều mùa đông ùn đủi lên làm nàng ngất ngất. Không ngủ. Không suy tư. Chỉ thấy nhớ nhung kỳ lạ. Nhớ tiếng nói hắn. Nhớ những cái i meo nhanh nhậy không kềm kịp của hắn.

Bao nhiêu người đàn ông đã đi qua đời nàng. Nhiều qúa rồi đếm không hết. Đã bao nhiêu lần nàng tự nhủ thôi đến đây là hết. Mình đã già rồi. Soi gương thấy không còn thanh xuân. Những sợi tóc bạc đã nhuộm màu nâu dẻ của hãng Bigen liên miên. Nay muốn thôi không nhuộm để mặc. Phải có một lần tuyên bố với đời rằng tôi đã già.

Những tưởng đi ra đường giờ không còn người nhìn ngắm thì là đã ok. Tan theo năm tháng những lúc nàng có thể thấy mỗi bước chân trên đại lộ của mình bao nhiêu tên giống đực già trẻ lớn bé nhìn bám theo. Con trai nhìn chằm chằm. Đàn ông trung niên nhìn háo hức. Ông già nhìn liếc liếc. Nàng chẳng thấy hãnh diện mà cũng chẳng lấy làm phiền lòng. Nàng quen rồi. Nhiều người nhìn ngắm mình quen rồi. Cho đến một lúc nàng thấy mình mất cái nhìn của những tên con trai. Thôi thì cũng ok đi. Không còn trẻ nữa. Rồi đến ngày nọ nàng khám phá ra đàn ông cũng không còn say đắm nhìn mặt nàng nữa. À thì ra ta đã già. Già thì già há ngán chi trời cao ngó xuống đất dày đùn lên. Nàng được điều may là nàng chưa bao giờ nuối tiếc tháng ngày qua. Trời tặng nàng cái bản tính là cứ bừa bừa sống tới. Không nặng rương lòng với những sở hữu đã, đang, hay chưa có. Nàng hồn nhiên vậy đó mà. Không hiểu tại sao nàng chưa bao giờ có ý định đi căng da mặt để lưu trữ qũy thời gian.

Tự nhiên cái cối xay chữ AOL này chào đời. Con gái cưng của nàng gắn i meo cho mẹ. Con gái

của nàng cày sâu những luống an bum, lôi bao nhiêu hình nàng trẻ đẹp ra bắn lên trang nhà AOVN của con. An Vi chỉ cho mẹ ớp lô hình như thế nào dùm mẹ. Mẹ coi mấy tấm hình nào mà mẹ thích mẹ gửi cho con để con cất hộ cho mẹ. Bố từng là nhiếp ảnh gia nổi tiếng mà mẹ. Hai mẹ con say sưa tìm hình đẹp nhào vô chơi cái trò chơi thời đại này. Trong đời nàng đã có nhiều người ngưỡng mộ nàng nhưng chưa ai và chắc không ai ngưỡng mộ nàng hơn con gái nàng. Bao nhiêu hình mẹ từ lúc bé bà ngoại ẵm cho đến hình mẹ mới nhất nó đưa lên net tận tình.

Nó cũng chỉ cho nàng vô mấy cái diễn đàn không biên giới. Những cái diễn đàn mà nhân loại không thấy mặt nhau. Những cái diễn đàn chỉ có chữ nghĩa thả lực lượng tâm hồn đi hoang trên những cuộc viên du vô tận của những cuộc thám hiểm mối giao thiệp. Nàng thử một cái thế là nàng sa chân.
Nếu nói rõ ràng thì nàng cũng không có ý tưởng kéo ai theo ai. Nàng không có nhu cầu tìm kiếm phiêu lưu tình cảm và thân xác gì nữa. Từ lâu nàng thấy là đã đủ. Nàng không thiếu thốn điều gì. Không có giống đực chồm tới nhào dzô lúc này là hạnh phúc. Nàng đang giỡn với bạn bè bây giờ tôi bắt đầu tập thiền. Mua quyển sách Tuổi Chớm Già của ông bác sĩ Nguyen Hồng Ngọc bắt chước hít sâu phình bụng thở ra thóp bụng, thở theo sao thấy khoẻ qúa. Tôi bây giờ hết ham đàn ông rồi. Tôi sắp theo mấy ông bà mua đồ làm vườn ra bắt sâu và tưới nước cho khỏi bị phong thấp.

Chỉ bởi mấy cái diễn đàn, mấy cái i meo mấy cái "đào"*và "úp"* đầu thế kỷ 21. Nàng đã rơi vào một cái bẫy sập. Cuộc đối thoại trong diễn đàn bắt đầu là chung chạ, mạnh ai người nấy phát biểu. Mạnh ai người nấy bốt thơ. Mạnh ai nấy cười cợt.

Lúc đầu nàng chỉ vào tò mò đọc chơi. Đọc giải trí ấy mà. Cái tên "emieu" của nàng trên diễn đàn. Cái diễn đàn không ai biết ai là ai. Có vài người bốt tên thật kèm theo địa chỉ sở làm thì đã lộ. Nhưng còn rất nhiều tên khác không gốc gác không tuyên xưng không ý kiến. Nàng trong cái số đông đó.
Là khi bàn qua hội họa Việt Nam đương đại, nàng và hoasingheo thành một đôi hợp âm. hoasingheo nhận mình là hoạ sĩ ngheò. Hắn nói chuyện rất duyên, kiến thức về hội họa tám bồ. Nhưng đặc biệt khi hắn phóng lên net một loạt tranh vẽ của hắn, nàng là người đầu tiên khen hắn tranh lạ ghê, màu sắc nhạt mà mạnh. Nàng cũng tán bừa thế thôi. Ấy vậy mà cả bọn trong phố rùm xúm lại khen nàng nhạy cảm về màu sắc, tả hội họa khá. Đúng là nhờ cái lối viết màu mè văn chương chữ nghĩa xập xình của nàng được chúng sinh thích. Chứ nàng cũng chỉ vừa lên net tra mấy cái oép xai về hội họa đương dại trừu tượng Đức với lại tranh siêu thực của Mỹ mới đây thôi mà

Một đêm nọ, nàng chú ý đến những bài thơ của một cái tên "phatcon". Những bài thơ rất tự nhiên như hơi thở của một con người sanh ra để làm thơ. Nàng chú ý về cách xử dụng tiếng Việt chảy trôi trong những câu thơ. Ngôn từ rất thóang nhả tuôn ra một thứ xúc cảm cực kỳ nhẹ nhàng. Thứ xúc cảm rất hiếm hoi trong thơ văn nhạc sản xuất từ Mỹ Quốc Sex, Drug, and Violence chế ngự cái quốc gia mà nàng không may cư ngụ mấy chục niên này. Nghệ thuật đỉnh điểm phát sanh từ những tranh chấp tóe lửa nóng bỏng ào ào trên màn ảnh. Không tranh chấp khủng hoảng là không hấp dẫn. Nàng đã gấm nhậm nó ê mắt ê tai ê lòng lâu nay như thế đó. Bỗng dưng vào trong net chiều nay nàng bắt phải những bài thơ nhẹ nhàng như mưa phùn bay phất phơ trong phố rùm Việt S này.

"Ôi những con người đã may mắn mặc khải ân sủng của Ghềnh Dó. Nơi biển và gió nhả đầy mùi men nồng từ bóng mộ người thi sĩ trẻ chiếu xuống. Những dấu chân còng thả những bài thơ trong những chiều hè hoang dã và vào những đêm trăng. Tôi còn nhớ những chiều hè chúng tôi ngoi lên từ vục nước biển, lủi chân trần vào bờ, nhìn lên sừng sững tấm bia mộ người thi sĩ trẻ chót vót trên đỉnh đồi sim dại, bỗng thấy những câu thơ lấp lánh hoàng hôn qua hàng

dương. Nơi tôi sanh ra có những cây dương biển, mộ người thi sĩ trẻ, và một bãi cát trắng đầy những hố còng. Thế mà tôi đã phải chia lìa quê hương Ghềnh Dó. Tôi đã bỏ nơi ấy ra đi và đến bây giờ trong cơn hấp hối của một buổi chiều chủ nhật tận thế tháng mười hai, tôi vẫn chưa trở về nơi chốn ấy. Chiều nay trong căn phòng kín nhìn ra một trời đầy tuyết trắng sau mùa lễ Phục Sinh tôi bỗng nhớ Ghềnh Dó. Bài thơ của bạn đã đánh thức tôi trong chiều nay. Cái ký ức về một điều gì đã mất. Những thời gian đã mất. Những vĩnh viễn chia lìa không bao giờ còn thấy lại. Nhưng sự mầu nhiệm của một bài thơ đã cho tôi nắm bắt được một cảm giác đã lắng đọng dưới đáy thời gian. Đó là sức mạnh của bài thơ bạn. Đó là điều bí mật rất nhẹ nhàng trong thơ bạn. Chúng đẩy tôi về thời xa xăm mà mỗi lúc nghĩ về là cả thân xác và tâm hồn tôi tràn ngập một nỗi êm đềm sâu thẳm."
Nàng đã thốt lên viết bắn trả lại những giòng cảm xúc ấy sau khi đọc bài thơ của hắn.

Ồ Tiếng Việt. Phải rồi. Phải gió tiếng Việt đã làm cho nàng thao thao bất tuyệt về một rung động bất ngờ sức hút kỳ lạ của bài thơ nàng đọc hôm đó. Nhưng đó là một đoạn văn dài nàng phải ngồi mất mấy tiếng đồng hồ sửa đi sửa lại rồi mới nhấn cái nút send. Sự huyên hoặc kỳ lạ của bài thơ và với một khoảng không gian xa cách giữa nàng và kẻ sáng tác ra bài thơ. Và đồng thời sau khi trút bỏ được điều nàng muốn nói. Nàng mới cảm thấy đôi bàn tay gõ lên phím ki bo nhiều qúa nên đã mỏi nhừ. Đó là cái đau đầu tiên của thân xác nàng. Nàng thầm nghĩ. Không phải là thứ đau của tuổi già. Nhưng nàng cảm nhận đó như một thứ đau đớn của một bài văn tiếng Việt đã lột tả được tâm trí nàng nhưng nó lại mở ra chặng thứ nhất của một nỗi đau đớn nhẹ nhàng bắt đầu.

Vừa mới gửi cái mẹt xịt đấy xong là nàng nhận ngay được cái mét xịt xẹc ngược ngay lại của tác giả. Cái dội ngược nhanh bất ngờ. Thứ dội ngược như điện chạm. Cái dội ngược làm cho nàng phải giật mình. Sự cám ơn vồ vập của tác giả làm cho nàng bật cười. Nàng quên không nghĩ đến niềm hạnh phúc của kẻ nhận thích thú vì đã có ngươì ngưỡng mộ. Nàng chỉ đã nghĩ đến điều làm nàng rung động và ghi lại chúng rồi gửi đi. Nàng không nghĩ là mình ban phát lời khen cho tác giả. Nàng qúa bận bịu với ý tưởng là nàng may mịn tìm ra được một xúc động từ bài thơ. Đến khi tác giả i meo vồ vập trả lại cho nàng, nàng mới nhận ra hạnh phúc không phải chỉ đến từ một phía nàng thôi.

Và rồi nàng đã thoả thuận với đại danh từ "chị" và cú điện thoại nói chuyện thứ nhất. Nhưng có điều đứa con trai không thể nào biết là nàng giả giọng Sài Gòn trẻ. Nàng làm điều này dễ dàng, vì nàng có thiên khiếu về kịch giọng. Đã có thời gian nàng giúp làm chương trình cho một đài phát thanh tại đây và nàng giả giọng để đọc những mẫu quảng cáo mà không ai nhận ra một người đọc. Nàng có thể ngâm điệu Nam Ai giọng Huệ. Nàng có thể ca Vọng Cổ giọng Sè Ghềnh Velo Solex. Nàng có thể bắt chước Ái Vân nhão nhào nhẹt dụ diệu Quan Họ cua mấy anh trai Bắc Kỳ

Nàng nói dối chỉ lớn hơn tên con trai "ba tủi". Nàng xấu hổ vì sự nói dối của mình. Nàng có cảm tưởng mình già hơn hắn đến "bốn bó tủi" mà bày đặt. Cả đời nàng chưa bao giờ phải nói dối về tuổi tác mình. Là vì nàng chưa bao giờ đưa đẩy nàng đến một tình huống kỳ cục như thế này. Nàng đã hồn nhiên tin tưởng rằng nàng không bao giờ cần nói dối về tuổi tác. Một người đàn bà đẹp và trí thức thì qúa kiêu hãnh để làm điều nàỵ

Nàng đau đớn để nhận ra thiệt sự là hắn lớn hơn con gái Ngọc của nàng "bốn tủi". Chớ than ôi thì hắn chỉ mới hai mươi lẻ một mà nàng thì vừa sinh nhật năm bó. Nàng không thể hiểu tại sao nỗi đau đớn nhẹ nhàng ấy làm cho nàng thấy đây là nỗi sầu đẹp não nùng. Hay nàng chờ đợi điều này. Ồ không phải vậy. Hay đó là một cách trả lời của nàng đối với sự mong chờ tuyệt vọng.

Khoảng thời gian vẫn còn trong trí nhớ gần. Trước khi chết, chồng còn gửi kèm trong bao thư một tấm hình một cô ca sĩ ngồi trên bãi biển. Một cô gái chỉ bằng nửa số tuổi của chồng. Cô gái chỉ mới hai mươi hai tuổi. Mà chồng hồi đó cũng đã một photographer năm mươi tóc muối tiêu.

Nàng xem hình cô gái với ý tưởng qủa là chồng có một cái gút x tét về phụ nữ. Cô gái có thân hình trẻ trung va kiều diễm như một vệ nữ. To như cái đình. Chồng vẫn thích đàn bà phì nhiêu da thịt khuôn mặt đơn sơ như một nữ tu.

Giờ nàng tự do. Nữ Thần Tự Do.

Chồng đã chết. Xác đã được đốt cháy thành nhúm tro tàn bỏ vào trong cái lọ bé tí. Cất trong một cái nghĩa địa ở El Monte. Chồng không bao giờ biết là chỉ vì cái đòn bẩy gợi lại nét tương hao như chồng thời con trai. Mà nàng đã loạng loạng té vào một lùm cây bờ tình đây nè.

Mà tại sao nàng phải cố kìm hãm những xung động trong tâm hồn mình chứ.

Nàng bắt đầu thấy so đo. Tại sao chồng đã từng có quan hệ với biết bao những người con gái trẻ mà nàng thì không. Khi nhìn thấy tấm hình trên một tờ tạp chí nàng đã phải thốt lên sao mà hắn giống chồng tuổi trẻ qúa đỗi. Cũng tướng cao lêu khều, đeo cặp mắt kính hơi quê quê, và cái mỉm cười kiên cưỡng gắn trên môi. Đến khi nghe tiếng của hắn lần thứ nhất trong điện thoại nàng muốn bổ ngửa. Giọng nói cùng miền. Sanh cùng vùng biển.

Nàng như nửa tỉnh nửa mê. Già sa cánh gà rồi chứ còn măng tơ gì nữa đâu. Cũng chưa gặp mặt. Toàn là chữ với chữ. Tình yêu chữ. A. Nàng chợt khám phá ra sự kỳ diệu của chữ. Người ta có thể yêu được những con chữ xuất thần trên một màn com. Kinh khủng! Nàng tự nhủ. Nàng không có nhu cầu gặp gỡ hắn. Nàng chỉ yêu cái cám giác lâng lâng khi thấy cái i meo hiện lên. Và rồi những câu thơ trên màn com. Những chữ thôi mà có khả năng nhả ra từng đùm tình. Những tình cảm của nàng cứ thế mà dồn dập xuất hiện như nhạc Rock N Roll dzéo dzéo nả hết âm thanh, thổn thức như tiếng vĩ cầm người con gái kéo đàn cho Orchestra chơi nhạc classic, vỗ về như tiếng ghi ta đệm nhạc Trịnh Công Sơn vang lên trong xóm nhỏ mười một giờ đêm.

Nàng nhận được thơ của nhiều tên nhét riêng vào i meo. Nhưng trái tim nàng lúc lắc lúc la đậu lại ở đấy. Biết nói sao hơn. Để cuối cùng khi hắn gửi cho nàng bài thơ "M". Hắn bơ bơ trong cả đống thơ "em" tỉnh như mía lụi. Dù trong một lần điện thoại nàng tỉnh táo nói "báo cho bạn biết tôi lớn tuổi hơn bạn nhiều". Ôi đúng là chỉ có những gã thi sĩ khùng mới giả vờ điếc và điên mà không nghe những lời cảnh báo như thế. Cũng đã có nhiều lúc nàng phớt lờ nghĩ chả phải h¡n làm thơ cho mình. Nhưng thơ là thơ . Đọc xong thơ thì vui buồn khổ sướng nó chạy ra um sùm trong người. Làm sao nàng kiểm soát được xúc động của mình chớ.

Mỗi lần đọc xong một bài thơ của hắn gửi, nàng có thói quen đi tắm. Trầm mình trong bồn nước, pha một chút mùi hương lavender. Nàng cò cạ khắp vùng êm đềm phía dưới. Nghe khóai cảm dâng tràn trong dòng nước dâm dấp vào cơ thể. Nàng thấy mình đê mê trong cái từ "em" êm đềm.

Để rồi khi đứng lên, vặn nước thoát. Lau khô mình bước ra khỏi bồn tắm. Nàng thấy nỗi đớn đau như òa ngập làm tê buốt hết cả cơ thể. Tại sao tiếng Việt sanh ra chi từ "Em" để những đàn bà con gái cứng ngắc trong vai trò phụ nằm phía dưới. Tội nghiệp hắn và tất cả những đàn ông đàn bà Việt Nam bị đóng đinh ở vị trí phía trên phía dưới thập tự N & M. Nàng đã tự thoát. Trong vị thế riêng trên, nàng tìm thấy khoái lạc và đã mang đến hạnh phúc cho chính mình và

cho những người đàn ông liên hệ đời nàng. Nàng muốn nói cho hắn nghe điều này. Nhưng mùi thi vị thóat ra từ âm "anh & em" làm nàng khựng. Âm "anh & em" đã nằm trong lòng đất lòng giếng của hệ thống ngũ âm tiếng người Việt Nam nghìn ngàn năm nay. Đã thành những âm thanh đẹp và ngọt lừ tình cảm. Nàng còn mê nghe cặp song ca ngữ nghĩa "anh & em" này cất tiếng nữa là.

Những bài thơ tình của hắn cứ dồn dập tới trong phố chữ. Nàng mê đọc thơ tình hắn qúa. Nàng tự nhủ cùng lắm mối tình chỉ qua màn máy com. Anh anh chị chị em em gì cũng chỉ là những ảo giác, ảo tưởng, ảo âm, ảo tình, ảo ảnh, ảo chữ.

Hắn để lại một cái méc xịch trong hộp điện thoại hồn nhiên và ngập ngừng ... Muốn gửi tặng chị quyển thơ của một tác giả Nam Mỹ. Có lẽ chị sẽ thích tập thơ này. Cho cái địa chỉ của chị đi nhé".

Nàng mở máy nghe đi nghe lại giọng nói của hắn. Hết chữ giờ lại đến tiếng. Giọng nhẹ nhàng gọi "chị" khi vào oral. Thế là làm sao. Trong đối thoại, hắn tiện thể gọi bằng "chị" thì sao khi làm thơ hắn không thơ "chị" thơ "em" luôn. Ồ đó là một điều bí mật kinh khủng. Một cái chi rất riêng tư như trong một mối liên hệ thân xác chỉ có hai người đàn ông đàn bà biết về nhau khi trần truồng nằm cạnh nhau. Nàng có cám tưởng hắn đã rất trần truồng trong khi gọi chị chị em em qua cách nói, để khi mang lên bàn cân thơ thành kí lô chữ, hắn tự phô tấm linh hồn trần truồng gọi em em anh anh tỉnh bơ. Hắn làm mọi thứ ấy một cách dễ dàng. Tại sao và tại sao. Hắn như một kẻ sành sõi xử dụng ngôn ngữ như một trò chơi. Còn nàng thì như kẻ đạo dien trong bóng tối và thua đậm trong vai trò của chính mình. Thơ ơi. Nàng bỗng la toáng lên trong một lúc

Con gái nàng thì tình cờ i meo kể cho nàng nghe bạn trai con vừa được nhận vào làm nghiên cứu sinh với một ông giáo sư bác sĩ não bộ. Nghiên cứu này nhắm vào sự phát triển não bộ lệch lạc theo ngữ âm của mà con người phát ra. Ví dụ người người Trung Hoa không nói được âm "đ" thì trong não của họ cũng có thể bị dày lên ở một khu nào đấy chẳng hạn. Ngôn ngữ ảnh hưởng đủ mọi chuyện con nhỉ. Nàng chỉ i meo lại nói khơi khơi với con như thế.

Tối đó trong một lúc hứng cao chất ngất, nàng đem nỗi lòng ca cao "đàn bà nông nổi giếng khơi" kể cho một bạn gái ở xa. Người bạn thân mà nàng nhừng tưởng đầu óc tương đối mở he hé, không được như Marguerite Dumas thì cũng trên điểm cả và nhân loại còn lại. Nhưng như tia sét đỏ xẹc ngang giòng điện i meo, Hoa lệnh truyền lại như sau: "Đừng có lãng mạn vô duyên. Già rồi mà không nên nết. Con cái biết được xấu hổ cả đời. Iêu iếc gì. Tuổi của mi nên kiếm cái chùa mà tu đi là vừa. Mấy bài thơ vở vẩn ấy đem đốt đi. Nếu mi lấy chồng sớm ba năm, thằng nhỏ chắc lớn tuổi hơn con Trầm. Thôi mi nhận thằng nhỏ làm con nuôi luôn cho rồi. "

Mẹ cha ơi. Chuông gọi hồn ai. Tất cả mọi chữ đều vô nghĩa ngoại trừ cái chữ "con" trong cái meo của Tôn Nữ Hoa. Đối với người đàn bà đã xấp xỉ năm bó này, không có chữ nào trên đời nhạy cảm hơn chữ "con". Đại danh từ "con" là lưới trời lồng lộng trụp khăn đạo Hồi phủ trùm xuống tâm hồn và thân xác người đàn bà. Nó nhạy thần công lực hơn cả những tế bào óc siêu dẫn. Nó giựt hơn giòng điện nóng hotmail. Nó móc người đàn bà lên đỉnh cao hạnh phước tận núi Hy Mã Lạp Sơn. Và nó cũng đụp người đàn bà xuống tận cùng đau đớn địa ngục chữ nghĩa. Chữ "chị" bập bập bập lùng tùng phèng kia sao bằng chữ "con". Con ơi con hỡi con hời trời là trời !

Con bà nó. Có quyển sách luật nào trên thế giới cấm đàn bà góa già thì không có quyền rượng trai chớ. Vậy mà sao khi đọc cái meo của con bà nó mình cũng cứ có cảm tưởng như bị cởi truồng ra trơi ngoài chợ Lớn. Xấu hổ tận nóc tối tăm nhất trong linh hồn. Kỳ cục!

Nàng thẫn thờ đi ra sau vườn xúc đất trồng mấy cây hoa tương tư thảo mới mua ngoài chợ Target về. Đào qua đaò lại làm sao, nàng đào một hố to tổ bố. Nàng nhét luôn mấy cây non xuống dập đất lên. Tự nhiên nhớ đến câu thơ Kiều đi thăm mả Đạm Tiên: "*Nấm mồ vô chủ ai mà ghé thăm*"

Nàng ngồi lên cái ghế nhựa, tựa lưng nhìn hàng rào sau vườn. Con mèo đốm hàng xóm phóc lên góc tường nằm hong nắng. Mèo nhìn nàng sương khói mắt mở mắt khép xinh như mèo con ngái ngủ trên tay nắng thu của trời. Buổi chiều thật êm ả như một bài thơ dành riêng cho nàng. Hai con chim lông xanh biển mập nung núc bay sà xuống sân, mổ lúc cúc vào những hạt bông gió thổi bay thả nhụy đầy vườn nhà. Nàng bỗng thấy ngực nhói lên từng cơn. Khó chịu tại sao mình phải xua đuổi một thứ tình cảm thương nhớ dễ chịu đang bám trong người mình. Tôi đang nhìn buổi chiều hè êm dịu trôi qua, và bỗng thấy nhớ một bài thơ. Thèm cảm xúc thơ. Là thơ. Và bỗng nhớ một người làm thơ chưa thấy mặt. Có chút gì tuyệt vọng nhói đau. Ai nói cảm giác đang iêu qúy hơn chính tình iêu. Đau thấy mẹ chứ qúy gì. Người đàn bà vỗ vỗ vào mặt mình. Già rồi. Mình già rồi. Tuổi này là tuổi nên niệm tụng nam mô a di đà và dẫn cháu đi chơi công viên . Nhưng mình chưa có cháu thì chơi với ai. Chơi với ai cũng được nhưng không nên phiêu lưu tình iêu tình ái lăng nhăng. Tại sao không. Tại sao không. Nàng thấy cảm giác khó chịu khi phải cố quên đi một cảm xúc tương tư rạo rực trong người. Nàng thầm hát "*Người ơi khi cố quên là khi lòng nhớ thêm*..." Mẹ cha mấy cha nhạc sĩ, sao mà sáng tác một câu hay thế.

Nửa đêm đó, nàng dò i meo.

Đang đêm mùa hè Mỹ Cuốc tuy không giống mùa hè cóc nhái dế ễnh ương ruồi muỗi Bắc Ninh vo ve như thơ Nguyễn Khuyến "*Tháng tư đầu mùa hạ. Đàn muỗi bay thiết tha. Tiếng dế kêu tơi tả*", nhưng nàng cũng đang đọc thơ. Nàng chỉ mặc một cái xì sợi dây thun ngang mông và cái áo may ô X large thõng chân thưỡn người trên ghế. Nàng bóc nửa vỏ trái chuối và kè một ly nước lạnh, thói quen nửa đêm thức dậy bụng lửng lơ đòi đi kiếm thức ăn gì nhè nhẹ ru đời. Nàng vừa cắn một miếng chuối cong cong , vừa nhấp mí nước lạnh, vừa đọc:

sẽ mang cho em dăm cuốn sách
muà thu em đọc sẽ bớt buồn
em đọc lúc cô đơn em nhỉ
đọc rồi còn kể tôi nghe
sẽ tặng cho em dăm bông cúc
thấy hợp với em thôi chẳng có ý gì
em cứ đặt nỗi đau vào mịn cánh
hoa tàn trả lại cho tôi
sẽ đến bên em khi em khóc
là những lúc tôi thấy nao lòng
chân tay bối rối là tôi hiểu
em cần em nhớ và em mong
sẽ dỗ dành em theo năm tháng
ngồi tựa vào nhau tựa mạn thuyền
lênh đênh dẫu có cùng chết đuối
những gì trong trắng vẫn vẹn nguyên